

Dàn bài
cho kì Hội đồng Hòa lẫn Tháng 11
27-30, tháng 11, 2025

CHỦ ĐỀ TỔNG QUÁT:
ĐẮNG CHRIST BAO-HÀM-TẤT-CẢ
NHU ĐƯỢC KHẢI THỊ TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

Bài Một

Khải tượng cập nhật, tức thì, và sống động
về Đấng Christ thuộc trời là ngôi sao sống động

Đọc Kinh văn: Mat. 2:1-12; Dân. 24:17; Sáng. 1:14-19; Đa. 12:3;
Khải. 1:16, 20; 2:1, 28; 3:1; 22:16; 2 Phi. 1:19; Sáng. 22:17; Giu. 12-13

Mat. 2:1-12 Bấy giờ, sau khi Jesus được sinh ra tại Bết-lê-hem thuộc Giu-đê trong đời vua Hê-rôt, kìa, các nhà chiêm tinh từ phương Đông đến Giê-ru-sa-lem,
2:2 nói rằng: “Đấng đã được sinh ra làm Vua dân Do Thái ở đâu? Bởi lẽ, chúng tôi đã thấy ngôi sao Ngài mọc lên nên đến để thờ phượng Ngài.”
2:3 Khi vua Hê-rôt nghe tin ấy thì bối rối, cả Giê-ru-sa-lem cũng vậy.
2:4 Sau khi triệu tập hết thầy thầy tế lễ cả cùng các kinh luật gia của dân lại, vua tra hỏi họ Đấng Christ phải sinh tại đâu.
2:5 Họ tâu với vua: “Tại Bết-lê-hem thuộc Giu-đê, vì điều đó đã được chép qua vị tiên tri như thế này:
2:6 ‘Hỡi Bết-lê-hem, miền đất Giu-đá, ngươi chẳng phải nhỏ hơn hết giữa vòng các thủ lĩnh của Giu-đá đâu, vì từ ngươi sẽ ra một Đấng cai trị, tức Đấng sẽ chăn dắt dân Ta là Israel.’”
2:7 Sau đó, Hê-rôt bí mật gọi các nhà chiêm tinh đến để xác định rõ thời điểm ngôi sao đã hiện ra.
2:8 Rồi vua sai họ đến Bết-lê-hem, truyền rằng: “Hãy đi, tìm hỏi kĩ càng về con trẻ ấy; khi gặp rồi, hãy báo cho ta biết, để ta cũng có thể đến mà thờ phượng Ngài.”
2:9 Sau khi nghe vua phán, họ liền đi, và kìa, ngôi sao mà họ đã thấy mọc lên, dẫn đường họ cho tới khi ngôi sao ấy đến và dừng trên chỗ có con trẻ.
2:10 Khi họ thấy ngôi sao thì vui mừng quá đỗi.
2:11 Rồi họ vào nhà, thấy con trẻ cùng Ma-ri mẹ Ngài. Họ bèn phục xuống mà thờ phượng Ngài; rồi họ mở các báu vật ra, dâng cho Ngài các lễ vật là vàng, nhũ hương và một dược.
2:12 Và vì được chỉ bảo cách thần thượng trong giấc mơ là đừng trở lại với Hê-rôt nên họ đi đường khác mà về xứ mình.

Dân. 24:17 Tôi thấy Ngài, nhưng chẳng phải bây giờ; / Tôi ngắm xem Ngài, nhưng chẳng phải ở gần. / Sẽ có một Ngôi sao ra từ Gia-cốp, / Một Vương trượng sẽ trỗi lên từ Israel, / Ngài sẽ nghiền nát các góc của Mô-áp / Và đánh hạ mọi con trai của Sê-thi.

Sáng. 1:14-19 Và Đức Chúa Trời phán: “Hãy có các quang thể trong khoảng không trên trời để phân rẽ ngày khỏi đêm, và để chúng làm dấu hiệu, định mùa màng, định ngày và năm;
1:15 Và để chúng làm các quang thể trong khoảng không trên trời để chiếu sáng trên đất” thì có như vậy.
1:16 Và Đức Chúa Trời làm nên hai quang thể lớn, quang thể lớn hơn để cai trị ngày và quang thể nhỏ hơn để cai trị đêm; Ngài cũng làm nên các ngôi sao.
1:17 Và Đức Chúa Trời đặt chúng trong khoảng không trên trời để chiếu sáng trên đất,
1:18 Để cai trị ban ngày và ban đêm, cũng để phân rẽ ánh sáng khỏi bóng tối; Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt.
1:19 Vậy, có buổi chiều và có buổi sáng, ngày thứ tư.

Đa. 12:3 Những kẻ khôn sáng sẽ được rực rỡ như sự sáng trên vòng khung; và những kẻ dốt đem nhiều người về sự công bình sẽ sáng láng như các ngôi sao đời đời mãi mãi.

Khải. 1:16 Trong tay phải Ngài có bảy ngôi sao; và ra từ miệng Ngài có thanh gươm bén hai lưỡi; mặt Ngài như mặt trời chiếu sáng cực mạnh.

Khải. 1:20 Huyền nhiệm về bảy ngôi sao mà con đã thấy trên tay phải Ta và bảy giá đèn vàng: Bảy ngôi sao là các sứ giả của bảy Hội thánh, và bảy giá đèn là bảy Hội thánh.

Khải. 2:1 Hãy viết cho sứ giả của Hội thánh tại Ê-phê-sô: Đấng cầm bảy ngôi sao trong tay phải, Đấng bước đi giữa bảy giá đèn vàng, phán những điều này

Khải. 2:28 và Ta sẽ cho người ấy ngôi sao mai.

Khải. 3:1 Hãy viết cho sứ giả của Hội thánh tại Sạt-đe: Đấng có bảy Linh của Đức Chúa Trời và bảy ngôi sao phán những điều này: Ta biết các công việc của con, con có danh là sống nhưng thật ra là chết.

Khải. 22:16 “Ta là Jesus đã sai thiên sứ Ta vì các Hội thánh mà làm chứng những điều này cho các con. Ta là Cội rễ và Dòng dõi của Đa-vít, là sao mai sáng ngời.”

2 Phi. 1:19 Và chúng ta có lời tiên tri vững chắc hơn, là lời anh em nên hết sức chú ý, như chú ý ngọn đèn chiếu sáng trong nơi tối tăm, cho đến khi ngày lộ ra và sao mai mọc lên trong lòng anh em.

Sáng. 22:17 Nên Ta chắc chắn sẽ ban phước cho con và sẽ làm cho dòng giống con nhân lên bội phần như sao trên trời và như cát trên bờ biển; và dòng giống con sẽ chiếm hữu cổng thành của kẻ thù.

Giu. 12-13 Những kẻ như vậy là đá ngầm trong tiệc yêu thương của anh em, cùng dự tiệc với anh em mà không sợ hãi; họ là người chăn tưng nuôi béo mình, là mây không nước bị gió đùa đi, là cây mùa thu không trái, hai lần chết, bị bật rễ.

Giu. 13 Là sóng biển cuồng loạn, tung bọt xấu hổ của họ, là những vì sao lang thang; sự u ám tối tăm dành cho họ đến đời đời.

I. Sau khi Jesus được sinh ra tại Bết-lê-hem, các nhà chiêm tinh từ phương Đông đến Giê-ru-sa-lem, nói rằng: “Đấng đã được sinh ra làm Vua dân Do Thái ở đâu? Bởi lẽ, chúng tôi đã thấy ngôi sao Ngài mọc lên nên đến để thờ phượng Ngài” (Mat. 2:2); đây là sự ứng nghiệm Dân Số Kí 24:17, là câu chép rằng: “Sẽ có một Ngôi sao ra từ Gia-cốp”; Ngôi sao này chỉ về Đấng Christ:

- A. Các nhà chiêm tinh không nói: “Chúng tôi đã thấy *một* ngôi sao” hay “Chúng tôi đã thấy ngôi sao *ấy*”, nhưng nói: “Chúng tôi đã thấy ngôi sao *Ngài*”; Ngôi sao này là Đấng Christ thuộc trời.
- B. Ngôi sao được nói đến trong Ma-thi-ơ 2:2 được bày tỏ cho các nhà thông thái ấy, chứ không hiện ra với bất kì người nào trong dân Israel. Trong khi người Do Thái có Kinh văn chép về Đấng Christ và biết Ngài sẽ được sinh ra ở đâu (cc. 4-6), thì các nhà chiêm tinh thấy ngôi sao của Đấng Christ.

Mat. 2:2 nói rằng: “Đấng đã được sinh ra làm Vua dân Do Thái ở đâu? Bởi lẽ, chúng tôi đã thấy ngôi sao Ngài mọc lên nên đến để thờ phượng Ngài.”

Mat. 2:4-6 Sau khi triệu tập hết thầy thầy tế lễ cả cùng các kinh luật gia của dân lại, vua tra hỏi họ Đấng Christ phải sinh tại đâu.

2:5 Họ tâu với vua: “Tại Bết-lê-hem thuộc Giu-đê, vì điều đó đã được chép qua vị tiên tri như thế này:

2:6 ‘Hỡi Bết-lê-hem, miền đất Giu-đá, ngươi chẳng phải nhỏ hơn hết giữa vòng các thủ lĩnh của Giu-đá đâu, vì từ ngươi sẽ ra một Đấng cai trị, tức Đấng sẽ chăn dắt dân Ta là Israel.’”

- C. Người Do Thái có tri thức qua văn tự về nơi Đấng Christ được sinh ra (Mi. 5:1), nhưng các nhà thông thái từ phương Đông này nhận được Khải tượng sống động về Ngài; cuối cùng, ngôi sao ấy đã dẫn họ đến chỗ có Đấng Christ (Mat. 2:1-12).

Mi. 5:1 Hỡi Bết-lê-hem Ép-ra-ta, ngươi ở trong hàng ngàn Giu-đá là nhỏ lắm, song từ nơi ngươi sẽ ra cho ta một Đấng cai trị trong Israel; gốc tích của Ngài bởi từ đời xưa, từ trước vô cùng.

Mat. 2:1-12 Bấy giờ, sau khi Jesus được sinh ra tại Bết-lê-hem thuộc Giu-đê trong đời vua Hê-rốt, kìa, các nhà chiêm tinh từ phương Đông đến Giê-ru-sa-lem,

2:2 nói rằng: “Đấng đã được sinh ra làm Vua dân Do Thái ở đâu? Bởi lẽ, chúng tôi đã thấy ngôi sao Ngài mọc lên nên đến để thờ phượng Ngài.”

2:3 Khi vua Hê-rốt nghe tin ấy thì bối rối, cả Giê-ru-sa-lem cũng vậy.

2:4 Sau khi triệu tập hết thầy thầy tế lễ cả cùng các kinh luật gia của dân lại, vua tra hỏi họ Đấng Christ phải sinh tại đâu.

2:5 Họ tâu với vua: “Tại Bết-lê-hem thuộc Giu-đê, vì điều đó đã được chép qua vị tiên tri như thế này:

2:6 ‘Hỡi Bết-lê-hem, miền đất Giu-đá, ngươi chẳng phải nhỏ hơn hết giữa vòng các thủ lĩnh của Giu-đá đâu, vì từ ngươi sẽ ra một Đấng cai trị, tức Đấng sẽ chăn dắt dân Ta là Israel.’”

2:7 Sau đó, Hê-rốt bí mật gọi các nhà chiêm tinh đến để xác định rõ thời điểm ngôi sao đã hiện ra.

2:8 Rồi vua sai họ đến Bết-lê-hem, truyền rằng: “Hãy đi, tìm hỏi kĩ càng về con trẻ ấy; khi gặp rồi, hãy báo cho ta biết, để ta cũng có thể đến mà thờ phượng Ngài.”

2:9 Sau khi nghe vua phán, họ liền đi, và kìa, ngôi sao mà họ đã thấy mọc lên, dẫn đường họ cho tới khi ngôi sao ấy đến và dừng trên chỗ có con trẻ.

2:10 Khi họ thấy ngôi sao thì vui mừng quá đỗi.

2:11 Rồi họ vào nhà, thấy con trẻ cùng Ma-ri mẹ Ngài. Họ bèn phục xuống mà thờ phượng Ngài; rồi họ mở các báu vật ra, dâng cho Ngài các lễ vật là vàng, nhũ hương và một dược.

2:12 Và vì được chỉ bảo cách thần thượng trong giấc mơ là đừng trở lại với Hê-rốt nên họ đi đường khác mà về xứ mình.

- D. Đấng Christ là Mặt trời thật (Mal. 4:2), nhưng nói cách chính xác thì Ngài chưa xuất hiện như mặt trời trong thời đại ban đêm; thay vào đó, Ngài chiếu sáng như ngôi sao (Khải. 2:28); ngôi sao chiếu sáng trong đêm, nhưng báo hiệu rằng ngày đang đến (La. 13:11-14).

Mal. 4:2 Nhưng về phần các ngươi là kẻ kính sợ danh ta, thì mặt trời công bình sẽ mọc lên cho, trong cánh nó có sự chữa bệnh; các ngươi sẽ đi ra và nhảy nhót như bò tơ của chuồng.

Khải. 2:28 và Ta sẽ cho người ấy ngôi sao mai.

La. 13:11-14 Và này, hãy biết thời kì, ấy là đã đến giờ anh em phải thức dậy, vì bây giờ sự cứu rỗi của chúng ta gần hơn lúc chúng ta mới tin.

13:12 Đêm sắp tàn, ngày gần đến. Vậy, chúng ta hãy lột bỏ những công việc của bóng tối và hãy mặc lấy những vũ khí của ánh sáng.

13:13 Chúng ta hãy bước đi cách xứng hợp như giữa ban ngày, không ăn uống quá độ và say sưa, không gian dâm và dâm loạn, không tranh cãi và ganh tị.

13:14 Nhưng hãy mặc lấy Chúa Jesus Christ và đừng dự trù cho xác thịt mà làm trọn đức vọng nó.

- E. Khi Đấng Christ đến lần thứ nhất, Ngài hiện ra công khai như ngôi sao; nhưng khi đến lần thứ nhì, Ngài sẽ là sao mai (Khải. 2:28; 22:16) cho những người đắc thắng của Ngài, là những người thức canh Ngài đến; còn đối với mọi người khác, Đấng Christ sẽ hiện ra sau đó như mặt trời (Mal. 4:2; đc. Mat. 13:43).

Khải. 2:28 và Ta sẽ cho người ấy ngôi sao mai.

Khải. 22:16 “Ta là Jesus đã sai thiên sứ Ta vì các Hội thánh mà làm chứng những điều này cho các con. Ta là Cội rễ và Dòng dõi của Đa-vít, là sao mai sáng ngời.”

Mal. 4:2 Nhưng về phần các ngươi là kẻ kính sợ danh ta, thì mặt trời công bình sẽ mọc lên cho, trong cánh nó có sự chữa bệnh; các ngươi sẽ đi ra và nhảy nhót như bò tơ của chuồng.

Mat. 13:43 Khi ấy, người công chính sẽ chiếu sáng như mặt trời trong vương quốc của Cha họ. Ai có tai, hãy nghe.

II. Ma-thi-ơ 2:1-12 khải thị rằng tìm thấy Christ là một vấn đề sống động; đó không phải là vấn đề tri thức giáo lí suông về Kinh Thánh:

Mat. 2:1 Bây giờ, sau khi Jesus được sinh ra tại Bết-lê-hem thuộc Giu-đê trong đời vua Hê-rốt, kìa, các nhà chiêm tinh từ phương Đông đến Giê-ru-sa-lem,

2:2 nói rằng: “Đấng đã được sinh ra làm Vua dân Do Thái ở đâu? Bởi lẽ, chúng tôi đã thấy ngôi sao Ngài mọc lên nên đến để thờ phượng Ngài.”

2:3 Khi vua Hê-rốt nghe tin ấy thì bối rối, cả Giê-ru-sa-lem cũng vậy.

2:4 Sau khi triệu tập hết thầy thầy tế lễ cả cùng các kinh luật gia của dân lại, vua tra hỏi họ Đấng Christ phải sinh tại đâu.

2:5 Họ tâu với vua: “Tại Bết-lê-hem thuộc Giu-đê, vì điều đó đã được chép qua vị tiên tri như thế này:

2:6 ‘Hỡi Bết-lê-hem, miền đất Giu-đá, ngươi chẳng phải nhỏ hơn hết giữa vòng các thủ lĩnh của Giu-đá đâu, vì từ ngươi sẽ ra một Đấng cai trị, tức Đấng sẽ chăn dắt dân Ta là Israel.’”

2:7 Sau đó, Hê-rốt bí mật gọi các nhà chiêm tinh đến để xác định rõ thời điểm ngôi sao đã hiện ra.

2:8 Rồi vua sai họ đến Bết-lê-hem, truyền rằng: “Hãy đi, tìm hỏi kĩ càng về con trẻ ấy; khi gặp rồi, hãy báo cho ta biết, để ta cũng có thể đến mà thờ phượng Ngài.”

2:9 Sau khi nghe vua phán, họ liền đi, và kìa, ngôi sao mà họ đã thấy mọc lên, dẫn đường họ cho tới khi ngôi sao ấy đến và dừng trên chỗ có con trẻ.

2:10 Khi họ thấy ngôi sao thì vui mừng quá đỗi.

2:11 Rồi họ vào nhà, thấy con trẻ cùng Ma-ri mẹ Ngài. Họ bèn phục xuống mà thờ phượng Ngài; rồi họ mở các báu vật ra, dâng cho Ngài các lễ vật là vàng, nhũ hương và một dược.

2:12 Và vì được chỉ bảo cách thần thượng trong giấc mơ là đừng trở lại với Hê-rốt nên họ đi đường khác mà về xứ mình.

- A. Ngôi sao hiện ra cách xa đền thờ tại Đất Thánh, xa trung tâm tôn giáo của người Do Thái, xa các thầy tế lễ, các kinh luật gia, người Pha-ri-si, và tất cả những người tôn giáo; thay vì thế, đã có một ngôi sao bày tỏ điều gì đó về Đấng Christ tại một miền đất ngoại giáo.
- B. Chỉ cầm Kinh Thánh trong tay và đọc Mi-chê 5:1 rằng Đấng Christ sẽ sinh ra tại Bết-lê-hem thì không hiệu quả; có thể chúng ta có Kinh Thánh nhưng lại bỏ lỡ ngôi sao thuộc trời.

- C. Ngôi sao là khả thị sống động, khả tượng sống động, không phải tri thức giáo lý cũ kỹ và chết chóc về Kinh văn, cũng không phải tri thức chết chóc về Mi-chê 5:1; điều chúng ta cần ngày nay không phải là tri thức Kinh Thánh suông mà là khả tượng thuộc trời, khả tượng cập nhật, tức thì, khả tượng sống động, khả tượng mà những quan niệm con người không bao giờ dạy được.

Mi. 5:1 Hồi Bết-lê-hem Ép-ra-ta, người ở trong hàng ngàn Giu-đa là nhỏ lắm, song từ nơi người sẽ ra cho ta một Đấng cai trị trong Israel; gốc tích của Ngài bởi từ đời xưa, từ trước vô cùng.

- D. Cho dù có tri thức Kinh văn, chúng ta vẫn cần ngôi sao tức thì, cập nhật, sống động để dẫn chúng ta đến đúng con đường và đúng ngôi nhà có Jesus.

- E. Sau khi nhận được khả tượng sống động, các nhà chiêm tinh đã bị dẫn đi lạc do quan niệm con người của họ và đã đi đến Giê-ru-sa-lem—thủ đô của nước Do Thái—nơi họ tưởng có Vua nước này ở tại đó; việc họ đi lạc đã khiến cho nhiều bé trai phải bị giết—Mat. 2:16.

Mat. 2:16 Khi Hê-rốt thấy mình bị các nhà chiêm tinh chế giễu thì quá tức giận, bèn sai trừ khử hết thấy bé trai tại Bết-lê-hem và khắp địa phận đó, từ hai tuổi trở xuống, theo thời gian mà vua đã xác định rõ từ các nhà chiêm tinh

- F. Khi họ đến Giê-ru-sa-lem và hỏi về nơi Vua dân Do Thái được sinh ra, Kinh văn chép rằng “khi vua Hê-rốt nghe tin ấy thì bối rối, cả Giê-ru-sa-lem cũng vậy”—c. 3:

1. Khi nghe tin ấy, lẽ ra họ nên vui mừng; nhưng họ lại bối rối; không có lí do gì khác hơn là họ không thật sự tìm kiếm Đấng cứu rỗi—đc. Châm. 4:23.

Châm. 4:23 Khả cẩn thận giữ tấm lòng của con hơn hết, Vì các nguồn sự sống do nơi nó mà ra.

2. Nếu một người tin Chúa mà không được Chúa là tình yêu tác động đến những tình cảm bề trong của mình thì người ấy không xứng được gọi là Cơ Đốc nhân—2 Ti. 4:8; Mác 12:30; 1 Cô. 2:9.

2 Ti. 4:8 Từ nay về sau, mũ miện của sự công chính đã dành sẵn cho ta; Chúa là Thảm phán công chính sẽ ban thưởng mũ miện ấy cho ta trong ngày đó, không những cho ta mà cũng cho mọi người yêu sự hiện ra của Ngài.

Mác 12:30 con hãy trọn lòng, trọn hồn, trọn tâm trí, trọn sức lực mà yêu Chúa là Đức Chúa Trời của con.

1 Cô. 2:9 song như có chép: “Những điều mắt chưa thấy, tai chưa nghe và chưa được nghĩ đến trong lòng người, thì Đức Chúa Trời đã chuẩn bị cho những người yêu Ngài.”

3. Một Cơ Đốc nhân trông đợi Chúa đến hoặc trông đợi được cất lên nên nhận điều này như một lời cảnh báo—2 Ti. 4:8; Tít 2:13; Khải. 2:28; 22:20; Mat. 24:40-44; 25:8-13.

2 Ti. 4:8 Từ nay về sau, mũ miện của sự công chính đã dành sẵn cho ta; Chúa là Thảm phán công chính sẽ ban thưởng mũ miện ấy cho ta trong ngày đó, không những cho ta mà cũng cho mọi người yêu sự hiện ra của Ngài.

Tít 2:13 trông đợi hi vọng phước hạnh, tức là sự hiện ra của vinh hiển Đức Chúa Trời vĩ đại và Đấng cứu rỗi của chúng ta, là Jesus Christ

Khải. 2:28 và Ta sẽ cho người ấy ngôi sao mai.

Khải. 22:20 Đấng làm chứng những điều này phán: “Phải, Ta đến nhanh chóng.” A-men. Chúa Jesus ơi, xin hãy đến!

Mat. 24:40-44 Lúc ấy, sẽ có hai người nam ở ngoài đồng, một được đem đi, một bị để lại.

24:41 Hai người nữ đang xay cối, một được đem đi, một bị để lại.

24:42 Vậy, hãy thức canh, vì các anh không biết ngày nào Chúa của các anh đến.

24:43 Nhưng hãy biết điều này, nếu chủ nhà đã biết canh nào kẻ trộm đến thì thức canh, không để cho nhà mình bị đột nhập.

24:44 Vì lẽ ấy, các anh cũng hãy sẵn sàng, bởi Con Loài người đến trong giờ các anh không ngờ.

Mat. 25:8-13 Các cô khờ dại bèn nói với các cô sáng suốt: ‘Xin cho chúng tôi một ít dầu của các chị, vì đèn chúng tôi sắp tắt.’

25:9 Nhưng các cô sáng suốt đáp rằng: ‘Có lẽ sẽ không đủ cho chúng tôi và các chị; các chị nên đi đến người bán mà mua cho mình thì hơn.’

25:10 Song khi họ đang đi mua thì chàng rể đến; và những người đã sẵn sàng thì cùng với chàng rể vào tiệc cưới. Rồi cửa đóng lại.

25:11 Sau đó, những trinh nữ còn lại cũng đến, nói rằng: ‘Chúa ơi, chúa ơi, xin mở cửa cho chúng tôi!’

25:12 Nhưng chàng rể đáp rằng: ‘Thật vậy, tôi nói với các cô, tôi không biết các cô.’

25:13 Vậy, hãy thức canh, vì các anh không biết ngày cũng không biết giờ.

- G. Sau khi các nhà chiêm tinh được Kinh văn sửa sai (2:4-6), họ đã đến Bết-lê-hem (cc. 8-9), rồi ngôi sao lại hiện ra với họ và dẫn họ đến chỗ có Đấng Christ, “khi họ thấy ngôi sao thì vui mừng quá đỗi” (c. 10):

Mat. 2:4-6 Sau khi triệu tập hết thầy thầy tế lễ cả cùng các kinh luật gia của dân lại, vua tra hỏi họ Đấng Christ phải sinh tại đâu.

2:5 Họ tâu với vua: “Tại Bết-lê-hem thuộc Giu-đê, vì điều đó đã được chép qua vị tiên tri như thế này:

2:6 ‘Hỡi Bết-lê-hem, miền đất Giu-đá, ngươi chẳng phải nhỏ hơn hết giữa vòng các thủ lĩnh của Giu-đá đâu, vì từ ngươi sẽ ra một Đấng cai trị, tức Đấng sẽ chăn dắt dân Ta là Israel.’”

Mat. 2:8-9 Rồi vua sai họ đến Bết-lê-hem, truyền rằng: “Hãy đi, tìm hỏi kĩ càng về con trẻ ấy; khi gặp rồi, hãy báo cho ta biết, để ta cũng có thể đến mà thờ phượng Ngài.”

2:9 Sau khi nghe vua phán, họ liền đi, và kia, ngôi sao mà họ đã thấy mọc lên, dẫn đường họ cho tới khi ngôi sao ấy đến và dừng trên chỗ có con trẻ.

Mat. 2:10 Khi họ thấy ngôi sao thì vui mừng quá đỗi.

1. Khi các nhà chiêm tinh được Kinh văn sửa sai và được phục hồi trở lại đúng đường thì ngôi sao lại hiện ra cho họ; khả tượng sống động luôn luôn đi kèm với Kinh văn.
2. Thầy tế lễ là người dạy người khác kinh luật (Mal. 2:7), còn kinh luật gia là người biết Kinh văn (Exr. 7:6); cả thầy tế lễ lẫn kinh luật gia đều có tri thức về sự sinh ra của Đấng Christ (Mat. 2:5-6) nhưng không như những nhà chiêm tinh phương Đông, họ đã không thấy khả tượng, cũng không có lòng tìm kiếm Đấng Christ.

Mal. 2:7 Vì môi miệng của thầy tế lễ nên giữ sự thông biết, người ta tìm luật pháp trong miệng nó, vì nó là sứ giả của Đức Giê-hô-va vạn quân.

Exr. 7:6 E-xơ-ra này từ Ba-by-lôn đi lên. Người là một văn sĩ thạo luật pháp của Môi-se, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã truyền cho. Vì tay của Đức Giê-hô-va phù trợ người, nên vua ban cho người mọi điều người xin.

Mat. 2:5-6 Họ tâu với vua: “Tại Bết-lê-hem thuộc Giu-đê, vì điều đó đã được chép qua vị tiên tri như thế này:

2:6 ‘Hỡi Bết-lê-hem, miền đất Giu-đá, ngươi chẳng phải nhỏ hơn hết giữa vòng các thủ lĩnh của Giu-đá đâu, vì từ ngươi sẽ ra một Đấng cai trị, tức Đấng sẽ chăn dắt dân Ta là Israel.’”

3. Cho dù chúng ta “am hiểu Kinh văn” đến đâu, nếu mất hiện diện của Chúa thì chúng ta hoàn toàn sai; phương cách Tân Ước để tìm và theo Chúa là liên tục ở lại trong hiện diện ẩn mật của Ngài—Gi. 5:39-40; Ês. 45:15; Xuất. 33:11, 14; đc. 2 Cô. 5:16.

Gi. 5:39-40 Các ông tra cứu Kinh văn vì nghĩ rằng trong đó các ông có sự sống đời đời; chính những lời Kinh văn này làm chứng về Ta.

5:40 Vậy mà các ông không bằng lòng đến với Ta để có sự sống.

Ês. 45:15 Hỡi Đức Chúa Trời của Israel, là Cứu Chúa, Ngài thật là Đức Chúa Trời ẩn mình!

Xuất. 33:11 Đức Giê-hô-va luôn nói chuyện với Môi-se mặt đối mặt, như một người nói chuyện với bạn đồng hành của mình. Rồi Môi-se trở về trại quân, nhưng phụ tá của ông là Giô-suê con trai của Nun, một người trai trẻ, thì không rời khỏi lều

2 Cô. 5:16 Vậy nên, từ nay trở đi chúng tôi không nhận biết người nào theo xác thịt nữa; dù chúng tôi đã từng nhận biết Christ theo xác thịt, nhưng nay chúng tôi không nhận biết Ngài như thế nữa.

4. Tích lũy tri thức Kinh văn là một việc dễ, nhưng nếu muốn có sự hướng dẫn sống động, chúng ta phải sống trong mối quan hệ thân mật với Chúa; chúng ta phải là một với Ngài—Mat. 2:10-14.

Mat. 2:10-14 Khi họ thấy ngôi sao thì vui mừng quá đỗi.

2:11 Rồi họ vào nhà, thấy con trẻ cùng Ma-ri mẹ Ngài. Họ bèn phục xuống mà thờ phượng Ngài; rồi họ mở các báu vật ra, dâng cho Ngài các lễ vật là vàng, nhũ hương và một dược.

2:12 Và vì được chỉ bảo cách thần thượng trong giấc mơ là đừng trở lại với Hê-rốt nên họ đi đường khác mà về xứ mình.

2:13 Bấy giờ, khi họ đã đi rồi, kia, thiên sứ của Chúa hiện ra với Giô-sép trong giấc mơ mà bảo rằng: “Hãy trỗi dậy, đem con trẻ và mẹ Ngài lánh qua Ai Cập, rồi cứ ở đó cho đến khi tôi bảo anh, vì Hê-rốt sắp tìm con trẻ ấy để diệt đi.”

2:14 Ông bèn trỗi dậy, đang đêm đem con trẻ và mẹ Ngài đi qua Ai Cập.

5. Các nhà chiêm tinh đã thấy Đấng Christ, và họ thờ phượng Ngài; sau đó họ được Đức Chúa Trời cảnh báo trong giấc mơ là đừng trở lại với Hê-rốt nên họ đi “đường khác” mà về xứ

mình (c. 12); một khi đã nhìn thấy Đấng Christ thì chúng ta không bao giờ đi đường cũ, là đường tôn giáo tách khỏi Đấng Christ, nhưng sẽ luôn đi đường khác.

Mat. 2:12 Và vì được chỉ bảo cách thần thượng trong giấc mơ là đừng trở lại với Hê-rốt nên họ đi đường khác mà về xứ mình.

III. Những người trung tín theo Christ là những ngôi sao chiếu sáng và sống động, tức những người đi theo Đấng Christ là ngôi sao chiếu sáng và sống động để trở thành bản sao của Ngài—Đa. 12:3; dc. Sáng. 22:17:

Đa. 12:3 Những kẻ khôn sáng sẽ được rực rỡ như sự sáng trên vòng khung; và những kẻ dốt đem nhiều người về sự công bình sẽ sáng láng như các ngôi sao đời đời mãi mãi.

Sáng. 22:17 Nên Ta chắc chắn sẽ ban phước cho con và sẽ làm cho dòng giống con nhân lên bội phần như sao trên trời và như cát trên bờ biển; và dòng giống con sẽ chiếm hữu công thành của kẻ thù.

A. Những ngôi sao sống động này đi theo khái tượng thuộc trời, sống động, cập nhật, và tức thì về Đấng Christ, Đấng là trung tâm và bao quát trong gia tế của Đức Chúa Trời—Công. 26:16-18; Côl. 1:17b, 18b.

Công. 26:16-18 Nhưng hãy trỗi dậy và đứng trên chân mình, bởi Ta đã hiện ra với con vì mục đích này, ấy là lập con làm chấp sự và chứng nhân cả về những điều mà trong đó con đã thấy Ta lẫn những điều mà trong đó Ta sẽ hiện ra với con,

26:17 giải cứu con khỏi dân này và khỏi dân ngoại mà Ta sai con đến

26:18 để mở mắt họ, xoay họ khỏi sự tối tăm hướng về ánh sáng, khỏi uy quyền của Sa-tan hướng về Đức Chúa Trời, hầu cho họ nhận được sự tha thứ các tội phạm và cơ nghiệp giữa vòng những người được thánh hóa bởi đức tin trong Ta.

Côl. 1:17b và mọi sự đều có kết trong Ngài;

Côl. 1:18b Ngài là khởi đầu, Con trưởng từ kẻ chết, hầu cho chính Ngài có vị trí đầu nhất trong mọi sự.

B. Những ngôi sao sống động này là những người chúc phước cho dân Đức Chúa Trời; càng ngợi khen Chúa về dân của Đức Chúa Trời và càng nói tốt về họ trong đức tin, chúng ta càng đặt mình dưới sự ban phước của Đức Chúa Trời—Dân. 24:9; Sáng. 12:2-3; 22:17.

Dân. 24:9 Người nằm nghỉ; người nằm xuống như sư tử đực / Và như sư tử cái; ai dám đánh thức người? / Người nào chúc phước cho ông thì được ban phước, / Còn người nào rủa sả ông thì bị rủa sả.

Sáng. 12:2-3 Và Ta sẽ làm cho con thành một dân tộc lớn, / Ta sẽ ban phước cho con / Và làm cho danh con trở nên lớn; Con sẽ trở thành một phước hạnh.

12:3 Ta sẽ ban phước cho những người chúc phước con, / Ta sẽ rủa sả người rủa sả con; / Và trong con, mọi gia tộc trên đất sẽ được phước.

Sáng. 22:17 Nên Ta chắc chắn sẽ ban phước cho con và sẽ làm cho dòng giống con nhân lên bội phần như sao trên trời và như cát trên bờ biển; và dòng giống con sẽ chiếm hữu công thành của kẻ thù.

C. Những ngôi sao sống động này chú ý đến lời tiên tri trong Kinh văn “như chú ý ngọn đèn chiếu sáng trong nơi tối tăm”, để Đấng Christ, là sao mai, ngày ngày mọc lên trong lòng họ; nếu chú ý đến lời trong Kinh Thánh, chúng ta sẽ có Ngài mọc lên trong lòng mình để chiếu sáng trong tình trạng tối tăm của sự bội đạo là nơi chúng ta đang ở ngày nay, trước khi Ngài thật sự hiện ra như là sao mai—2 Phi. 1:19; Gi. 6:63; Khải. 2:28; 22:16; 2 Ti. 4:8:

2 Phi. 1:19 Và chúng ta có lời tiên tri vững chắc hơn, là lời anh em nên hết sức chú ý, như chú ý ngọn đèn chiếu sáng trong nơi tối tăm, cho đến khi ngày lộ ra và sao mai mọc lên trong lòng anh em.

Gi. 6:63 Ấy là Linh ban sự sống; xác thịt chẳng ích gì; những lời Ta đã nói với các anh là linh và là sự sống.

Khải. 2:28 và Ta sẽ cho người ấy ngôi sao mai.

Khải. 22:16 “Ta là Jesus đã sai thiên sứ Ta vì các Hội thánh mà làm chứng những điều này cho các con. Ta là Cội rễ và Dòng dõi của Đa-vít, là sao mai sáng ngời.”

2 Ti. 4:8 Từ nay về sau, mũ miện của sự công chính đã dành sẵn cho ta; Chúa là Thấm phán công chính sẽ ban thưởng mũ miện ấy cho ta trong ngày đó, không những cho ta mà cũng cho mọi người yêu sự hiện ra của Ngài.

1. Theo nguyên tắc của sao mai, một Cơ Đốc nhân nên dậy sớm, vì sáng sớm là thời điểm tốt nhất để gặp Chúa (để tương giao với Đức Chúa Trời, ngợi khen và hát xướng, đọc—cầu nguyện Kinh Thánh với chúc vự, và cầu nguyện với Chúa)—Nhã. 7:12; Thi. 5:1-3; 57:8-9; 59:16-17; 63:1-8; 90:14; 92:1-2; 108:2-3; 143:8; Xuất. 16:21.

Nhã. 7:12 Vừa sớm mai, chúng ta sẽ thức dậy, Đi đến vườn nho, đừng xem thử nho có nứt đọt, Hoa có trổ, thạch lựu có nở bông chẳng: Tại đó tôi sẽ tỏ ái tình tôi cho chàng.

Thi. 5:1-3 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin lắng tai nghe lời tôi, Xem xét sự suy gẫm tôi.

5:2 Hỡi Vua tôi, Đức Chúa Trời tôi, xin hãy nghe tiếng kêu của tôi, Vì tôi cầu nguyện cùng Chúa.

5:3 Đức Giê-hô-va ôi! Buổi sáng Ngài sẽ nghe tiếng tôi; Buổi sáng tôi sẽ trình bày duyên cớ tôi trước mặt Ngài, và trông đợi.

Thi. 57:8-9 Hỡi sự vinh hiển ta, hãy tỉnh thức! Hỡi cầm sắt, hãy tỉnh thức! Chính mình tôi sẽ tỉnh thức thật sớm.

57:9 Hỡi Chúa, tôi sẽ cảm tạ Chúa giữa các dân, Hát ngợi khen Chúa trong các nước.

Thi. 59:16-17 Nhưng tôi sẽ ca hát về sức lực Chúa: Phải, buổi sáng tôi sẽ hát lớn tiếng về sự nhân từ Chúa; Vì Chúa là nơi ẩn náu cao của tôi, Một nơi nương náu mình trong ngày gian truân.

59:17 Hỡi sức lực tôi, tôi sẽ ngợi khen Ngài; Vì Đức Chúa Trời là nơi ẩn náu cao của tôi, tức là Đức Chúa Trời làm ơn cho tôi.

Thi. 63:1-8 Hỡi Đức Chúa Trời, Chúa là Đức Chúa Trời tôi, vừa sáng tôi tìm cầu Chúa; Trong một đất khô khan, cực nhọc, chẳng nước, Linh hồn tôi khát khao Chúa, thân thể tôi mong mỏi về Chúa,

63:2 Đừng xem sự quyền năng và sự vinh hiển của Chúa, Như tôi đã nhìn xem Chúa tại trong nơi thánh.

63:3 Vì sự nhân từ Chúa tốt hơn mạng sống; Môi tôi sẽ ngợi khen Chúa.

63:4 Như vậy, tôi sẽ chúc phước Chúa trọn đời tôi; Nhân danh Chúa tôi sẽ giơ tay lên.

63:5 Linh hồn tôi được no nê dường như ăn tủy xương và mỡ; Miệng tôi sẽ lấy môi vui vẻ mà ngợi khen Chúa.

63:6 Khi trên giường tôi nhớ đến Chúa, Bèn suy gẫm về Chúa trọn các canh đêm;

63:7 Vì Chúa đã giúp đỡ tôi, Dưới bóng cánh của Chúa tôi sẽ mừng rỡ.

63:8 Linh hồn tôi đeo theo Chúa; Tay hữu Chúa nâng đỡ tôi.

Thi. 90:14 Ôi! xin Chúa cho chúng tôi buổi sáng được thỏa dạ về sự nhân từ Chúa, Thì trọn đời chúng tôi sẽ hát mừng vui vẻ.

Thi. 92:1-2 Hỡi Đấng Chí Cao, lấy làm tốt mà ngợi khen Đức Giê-hô-va, Và ca tụng danh của Ngài

92:2 Buổi sáng tỏ ra sự nhân từ Chúa, Và ban đêm truyền ra sự thành tín của Ngài

Thi. 108:2-3 Hỡi cầm sắt, hãy tỉnh thức! Chính mình tôi sẽ tỉnh thức thật sớm.

108:3 Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi sẽ cảm tạ Ngài giữa các dân, Hát ngợi khen Ngài trong các nước.

Thi. 143:8 Vừa buổi sáng, xin cho tôi nghe sự nhân từ Chúa, Vì tôi để lòng trông cậy nơi Chúa; Xin chỉ cho tôi biết con đường phải đi, Vì linh hồn tôi ngưỡng vọng Chúa.

Xuất. 16:21 Vậy, mỗi sáng họ lượm ma-na, mỗi người tùy theo sức ăn của mình; khi mặt trời nắng nóng thì nó tan ra.

2. Chúa sẽ bí mật ban chính Ngài là sao mai cho những ai yêu mến Ngài, thức canh và chờ đợi Ngài, để họ có thể nếm sự tươi mới của hiện diện Ngài khi Ngài trở lại sau một thời gian dài vắng mặt—1 Tê. 5:6; Khải. 2:28; 3:2-3; 16:15.

1 Tê. 5:6 Vậy nên, chúng ta đừng ngủ như những người còn lại, nhưng hãy thức canh và tỉnh táo.

Khải. 2:28 và Ta sẽ cho người ấy ngôi sao mai.

Khải. 3:2-3 Hãy thức canh và làm vững vàng những điều còn lại, là những điều sắp chết, vì Ta không thấy công việc nào của con được trọn vẹn trước mặt Đức Chúa Trời Ta.

3:3 Vậy, hãy nhớ lại con đã nhận và nghe thể nào, hãy giữ lấy và ăn năn. Vậy, nếu con không thức canh, Ta sẽ đến như kẻ trộm, và chắc chắn con sẽ không biết giờ nào Ta đến trên con.

Khải. 16:15 (Kìa, Ta đến như kẻ trộm. Phước hạnh cho người thức canh và giữ y phục mình để không bước đi lỏa lồ mà người ta thấy sự xấu hổ mình.)

- D. Những ngôi sao sống động này vui hưởng và được đổ đầy Linh tăng cường gấp bảy để làm cho họ trở nên sống động cách tăng cường và chiếu sáng cách tăng cường cho sự xây dựng của Đức Chúa Trời—3:1; 4:5; 5:6.

Khải. 3:1 Hãy viết cho sứ giả của Hội thánh tại Sạt-đê: Đáng có bảy Linh của Đức Chúa Trời và bảy ngôi sao phán những điều này: Ta biết các công việc của con, con có danh là sống nhưng thật ra là chết.

Khải. 4:5 Từ ngai phát ra chớp, tiếng và sấm. Cũng có bảy ngọn đèn lửa cháy trước ngai, tức là bảy Linh của Đức Chúa Trời.

Khải. 5:6 Rồi tôi thấy giữa ngai và bốn sinh vật, và giữa các trưởng lão có một Chiên con đứng, như vừa bị giết, có bảy sừng và bảy mắt, tức bảy Linh của Đức Chúa Trời được sai đi khắp đất.

- E. Những ngôi sao sống động này là các sứ giả của các Hội thánh—những người vui hưởng và kinh nghiệm Đấng Christ thể linh là Sứ giả của Đức Chúa Trời và là thông điệp tươi mới từ

Đức Chúa Trời, để họ có thể ban phát Đấng Christ tươi mới và hiện tại vào trong dân Đức Chúa Trời vì chứng cứ của Jesus—1:16, 20; 2:1; Mal. 3:1-3.

Khải. 1:16 Trong tay phải Ngài có bảy ngôi sao; và ra từ miệng Ngài có thanh gươm bén hai lưỡi; mặt Ngài như mặt trời chiếu sáng cực mạnh.

Khải. 1:20 Huyền nhiệm về bảy ngôi sao mà con đã thấy trên tay phải Ta và bảy giá đèn vàng: Bảy ngôi sao là các sứ giả của bảy Hội thánh, và bảy giá đèn là bảy Hội thánh.

Khải. 2:1 Hãy viết cho sứ giả của Hội thánh tại Ê-phê-sô: Đấng cầm bảy ngôi sao trong tay phải, Đấng bước đi giữa bảy giá đèn vàng, phán những điều này.

Mal. 3:1-3 Này, ta sai sứ giả ta, người sẽ dọn đường trước mặt ta; và Chúa mà các người tìm kiếm sẽ thành linh vào trong đền thờ Ngài, tức là thiên sứ của sự giao ước mà các người trông mong. Này, Ngài đến, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.

3:2 Nhưng ai sẽ đương nổi ngày Ngài đến, và ai đứng được khi Ngài hiện ra? Vì Ngài giống như lửa của thợ luyện, như tro thợ giặt.

3:3 Ngài sẽ ngồi như kẻ luyện bạc và làm cho sạch; Ngài sẽ chùi các con trai Lê-vi, làm cho chúng nó sạch như vàng và bạc; chúng nó sẽ dâng của lễ cho Đức Giê-hô-va trong sự công bình.

- F. Những ngôi sao sống động này có “những quyết tâm lớn trong lòng” và “những tra xét lớn trong lòng”; họ là những người yêu mến Đức Chúa Trời, giống như “những ngôi sao cứ theo đường mình” mà chiến đấu cùng với Đức Chúa Trời chống lại kẻ thù của Ngài, để họ có thể trở nên “giống như mặt trời / Khi mọc lên rực rỡ” và trở nên những người “chiếu sáng như mặt trời trong vương quốc của Cha họ”—Quan. 5:15-16, 20, 31; Đa. 11:32; Mat. 13:43.

Quan. 5:15-16 Các quan trưởng của Y-sa-ca đều theo Ê-dê-bê-ra, / Y-sa-ca và Ba-rắc đồng một ý nhau; / Người xông đại vào trũng... Gần các suối của Ru-bên, / Có lắm điều nghị luận trong lòng!

5:16 Nhân sao người ở trong chuồng / Mà nghe tiếng kêu của những bầy chiên? / Gần bên các suối Ru-bên, / Có lắm điều nghị luận trong lòng!

Quan. 5:20 Các từng trời có dự vào chiến trận; / Những ngôi sao cứ theo đường mình mà đánh Si-sê-ra.

Quan. 5:31 Ôi, Đức Giê-hô-va! nguyện hết thảy kẻ thù địch Ngài đều hư mất như vậy! / Nguyện những kẻ yêu mến Ngài được giống như mặt trời, / Khi mọc lên rực rỡ! / Đoạn, xứ được hoà bình trong bốn mươi năm.

Đa. 11:32 Người dùng lời nịnh hót mà dỗ dành những kẻ làm sự dữ nghịch cùng giao ước; nhưng dân sự biết Đức Chúa Trời mình sẽ mạnh mẽ mà làm.

Mat. 13:43 Khi ấy, người công chính sẽ chiếu sáng như mặt trời trong vương quốc của Cha họ. Ai có tai, hãy nghe.

- G. Những ngôi sao sống động này là những người kính sợ Đức Giê-hô-va và nghe tiếng của tôi tớ Ngài, tin cậy Đức Giê-hô-va để họ có ánh sáng khi đang bước đi trong sự tối tăm—Ês. 50:10-11; Thi. 139:7-12, 23-24:

Ês. 50:10-11 Trong vòng các người nào có ai kính sợ Đức Giê-hô-va, và nghe tiếng của tôi tớ Ngài? Kẻ nào đi trong tối tăm và không có sự sáng thì hãy trông cậy danh Đức Giê-hô-va, hãy nương nhờ Đức Chúa Trời mình.

50:11 Kìa, hết thảy các người là kẻ thấp lùn và đốt đuốc vây lấy mình, thì hãy đi giữa ngọn lửa mình và giữa những đuốc mình đã đốt! Ấy là sự tay ta đã làm cho các người, các người sẽ nằm trong sự buồn bực!

Thi. 139:7-12 Tôi sẽ đi đâu xa Thần Chúa? Tôi sẽ trốn đâu khỏi mặt Chúa?

139:8 Nếu tôi lên trời, Chúa ở tại đó, Ví tôi nằm dưới Âm phủ, kìa, Chúa cũng có ở đó.

139:9 Nhược bằng tôi lấy cánh hừng đông, Bay qua ở tại cuối cùng biển,

139:10 Tại đó tay Chúa cũng sẽ dẫn dắt tôi, Tay hữu Chúa sẽ nắm giữ tôi.

139:11 Nếu tôi nói: Sự tối tăm chắc sẽ che khuất tôi, Ánh sáng chung quanh tôi trở nên đêm tối,

139:12 Thì chính sự tối tăm không thể giấu chi khỏi Chúa, Ban đêm soi sáng như ban ngày, Và sự tối tăm cũng như ánh sáng cho Chúa.

Thi. 139:23-24 Đức Chúa Trời ôi, xin hãy tra xét tôi, và biết lòng tôi; Hãy thử thách tôi, và biết tư tưởng tôi;

139:24 Xin xem thử tôi có lối ác nào chăng, Xin dắt tôi vào con đường đời đời.

1. Những người tự tạo ra ánh sáng cho mình và bước đi trong ánh sáng tự tạo ấy thay vì trong ánh sáng của Đức Chúa Trời sẽ phải chịu thống khổ—Ês. 50:11.

Ês. 50:11 Kìa, hết thảy các người là kẻ thấp lùn và đốt đuốc vây lấy mình, thì hãy đi giữa ngọn lửa mình và giữa những đuốc mình đã đốt! Ấy là sự tay ta đã làm cho các người, các người sẽ nằm trong sự buồn bực!

2. Đây nên là lời cảnh báo cho chúng ta để chúng ta có thể bước đi trong ánh sáng được Đức Chúa Trời ban cho, chứ không trong ánh sáng do chúng ta tạo ra; “Hãy đến và chúng ta hãy bước đi trong ánh sáng của Đức Giê-hô-va”—2:5.

Ês. 2:5 Hỡi nhà Gia-cốp, hãy đến, chúng ta hãy bước đi trong ánh sáng của Đức Giê-hô-va.

- H. Những ngôi sao sống động này được hình bóng bởi những ngôi sao được thiết lập vào ngày thứ tư trong cuộc phục hồi và sáng tạo thêm của Đức Chúa Trời, trong đó chúng cai trị bằng sự chiếu sáng của mình; nơi nào có sự chiếu sáng, nơi đó có sự cai trị để sự sống được lớn lên—Sáng. 1:14-19:

Sáng. 1:14-19 Và Đức Chúa Trời phán: “Hãy có các quang thể trong khoảng không trên trời để phân rẽ ngày khỏi đêm, và để chúng làm dấu hiệu, định mùa màng, định ngày và năm;

1:15 và để chúng làm các quang thể trong khoảng không trên trời để chiếu sáng trên đất” thì có như vậy.

1:16 Và Đức Chúa Trời làm nên hai quang thể lớn, quang thể lớn hơn để cai trị ngày và quang thể nhỏ hơn để cai trị đêm; Ngài cũng làm nên các ngôi sao.

1:17 Và Đức Chúa Trời đặt chúng trong khoảng không trên trời để chiếu sáng trên đất,

1:18 để cai trị ban ngày và ban đêm, cũng để phân rẽ ánh sáng khỏi bóng tối; Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt.

1:19 Vậy, có buổi chiều và có buổi sáng, ngày thứ tư.

1. Sự chiếu ra của Chúa Jesus trên núi Hóla hình chính là sự đến của vương quốc trong quyền năng; sự chiếu ra ấy thực ra là hiện diện cai trị của Đức Chúa Trời Tam Nhất—Mat. 17:1-8; Mác 9:1-8.

Mat. 17:1-8 Sáu ngày sau, Jesus đem theo Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng là anh em của ông, rồi đưa riêng họ lên núi cao.

17:2 Ngài hóa hình trước mặt họ; mặt Ngài chiếu sáng như mặt trời; y phục Ngài trở nên trắng như ánh sáng.

17:3 Kìa, Môi-se và Ê-li hiện ra với họ, nói chuyện với Ngài.

17:4 Phi-e-rơ bèn thưa với Jesus rằng: “Chúa ơi, chúng ta ở đây thật tốt; nếu Ngài muốn, tôi sẽ dựng ba cái lều tại đây, một cho Ngài, một cho Môi-se và một cho Ê-li.”

7:5 Trong khi ông còn đang nói, kìa, một đám mây sáng rực che phủ họ, và kìa, từ trong mây có tiếng phán rằng: “Đây là Con Ta, Con yêu dấu, mà Ta hài lòng. Hãy nghe Người!”

17:6 Khi các môn đồ nghe vậy, họ sấp mặt xuống và hết sức sợ hãi.

17:7 Jesus đến, chạm vào họ và nói: “Hãy trỗi dậy, đừng sợ.”

7:8 Khi họ ngước mắt lên thì không thấy ai cả ngoại trừ một mình Jesus.

Mác 9:1-8 Ngài bèn nói với họ: “Thật vậy, Ta nói với các anh, trong số những người đang đứng đây, có một số chắc chắn sẽ không nếm sự chết cho tới khi họ thấy vương quốc Đức Chúa Trời đến trong quyền năng.”

9:2 Rồi sáu ngày sau, Jesus đưa riêng Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng lên núi cao. Và Ngài hóa hình trước mặt họ,

9:3 y phục Ngài trở nên lấp lánh, trắng tinh, không thợ tẩy nào trên đất có thể tẩy trắng được như vậy.

9:4 Rồi Ê-li với Môi-se hiện ra với họ và nói chuyện với Jesus.

9:5 Phi-e-rơ bèn thưa với Jesus rằng: “Ra-bi, chúng ta ở đây thật tốt; để chúng tôi làm ba cái lều, một cho Thầy, một cho Môi-se và một cho Ê-li.”

9:6 Vì ông không biết phải nói gì, bởi họ đều vô cùng sợ hãi.

9:7 Và một đám mây hiện ra, che phủ họ, rồi có tiếng ra từ đám mây ấy: “Đây là Con Ta, Con yêu dấu. Hãy nghe Người!”

9:8 Bỗng họ nhìn quanh, chẳng thấy ai nữa mà chỉ có Jesus với họ.

2. Vương quốc Đức Chúa Trời, tức sự cai trị của Đức Chúa Trời, sự trị vì của Đức Chúa Trời cùng với mọi phước hạnh và sự vui hưởng của vương quốc ấy, chính là sự chiếu sáng của Chúa Jesus và sự lan rộng của Chúa Jesus qua việc chiếu sáng trên chúng ta.
3. Vương quốc là sự chiếu sáng thực tại của Chúa Jesus; hễ khi nào Ngài chiếu sáng trên chúng ta và chúng ta ở dưới sự chiếu sáng đó thì chúng ta đang ở trong vương quốc dưới sự cai trị và trị vì của Đức Chúa Trời bên trong chúng ta để chúng ta lớn lên trong sự sống.
- I. Về mặt tiêu cực, có một số người là “những vì sao lang thang”—Giu. 12-13:

Giu. 12 Những kẻ như vậy là đá ngầm trong tiệc yêu thương của anh em, cùng dự tiệc với anh em mà không sợ hãi; họ là người chăn tị nuôi béo mình, là mây không nước bị gió đùa đi, là cây mùa thu không trái, hai lần chết, bị bật rễ,

Giu. 13 là sóng biển cuồng loạn, tung bọt xấu hổ của họ, là những vì sao lang thang; sự u ám tối tăm dành cho họ đến đời đời.

1. Ẩn dụ về những vì sao lang thang hàm ý rằng các giáo sư sai lầm, những kẻ bội đạo, không gắn kết vững chắc trong các lẽ thật bất biến của sự khai thị thuộc trời nhưng lang thang giữa vòng dân như sao của Đức Chúa Trời.
2. Những kẻ bội đạo sai lầm là những vì sao lang thang ngày nay, nhưng cuối cùng họ sẽ bị giam vào nơi u ám tối tăm, là điều dành cho họ đến đời đời.
3. Người nào không dạy rằng các Hội thánh địa phương không phải là mục tiêu gia tể của Đức Chúa Trời, mà chỉ là tiến trình để đạt đến mục tiêu là thực tại của Thân thể Đấng Christ, thì không tương thích với nhu cầu chức vụ của Đức Chúa Trời trong thời đại hiện tại; người nào cản trở sự hòa lẫn giữa các Hội thánh nhằm đạt đến thực tại của Thân thể Đấng Christ đều là ngôi sao lang thang; những ngôi sao thật là những người xoay nhiều người trở lại với sự công chính, những người không dẫn dụ người khác nhưng xoay họ trở lại đúng đường.
4. Ngày nay, Ngôi sao sống động và những ngôi sao sống động không ở xa chúng ta, mà ở trong và với các Hội thánh địa phương như là những sự biểu lộ thực tiễn của Thân thể Đấng Christ (Khải. 1:11, 20); giữa mọi Hội thánh địa phương có một số ngôi sao sống động; chúng ta chỉ cần tiếp xúc họ và đồng hành với họ; họ sẽ dẫn chúng ta đến chỗ có Jesus.
Khải. 1:11 nói rằng: “Điều con thấy hãy viết vào cuộn sách và gửi cho bảy Hội thánh: cho Ê-phê-sô, cho Si-miéc-nơ, cho Bết-gâm, cho Thi-a-ti-rơ, cho Sạt-đe, cho Phi-la-đen-phi và cho Lao-đi-xê.”
Khải. 1:20 Huyền nhiệm về bảy ngôi sao mà con đã thấy trên tay phải Ta và bảy giá đèn vàng: Bảy ngôi sao là các sứ giả của bảy Hội thánh, và bảy giá đèn là bảy Hội thánh.

IV. Nguyên Chúa thương xót chúng ta để chúng ta luôn được giữ trên con đường đúng dẫn hầu gặp Chúa, thờ phượng Ngài và dâng tình yêu của chúng ta lên cho Ngài; nguyên Chúa làm cho tất cả chúng ta giống như các nhà chiêm tinh, đi theo ngôi sao sống động để tìm thấy và có những khám phá mới về Đấng Christ, hầu cho chúng ta trở nên bản sao của Ngài, tức là những ngôi sao sống động—đc. Êph. 5:8-9; Giê. 15:16a.

Êph. 5:8-9 vì anh em từng là bóng tối nhưng bây giờ là ánh sáng trong Chúa nên hãy bước đi như con cái của ánh sáng

5:9 (vì trái của ánh sáng cốt tại mọi sự tốt lành, công chính và lẽ thật)

Giê. 15:16a Tôi vừa nghe những lời Ngài, thì đã ăn lấy rồi; lời Ngài là sự vui mừng hơn hờ của lòng tôi vậy.

Christ là Thầy thuốc và Chàng rể

Đọc Kinh văn: Mat. 9:10-13, 15; Khải. 19:7-9

Mat. 9:10-13 Khi Jesus đang ngồi ăn trong nhà, kìa, có nhiều người thu thuế và tội nhân đến ngồi cùng Ngài và các môn đồ Ngài.

9:11 Người Pha-ri-si thấy thì nói với các môn đồ Ngài: “Sao Thầy các anh ăn với bọn thu thuế và tội nhân?”

9:12 Nghe vậy, Ngài nói: “Người khỏe mạnh không cần thầy thuốc, song người đau ốm *thì cần*.”

9:13 Hãy đi và học ý nghĩa *câu này*: ‘Ta muốn sự thương xót, chứ không phải sinh tế’, vì Ta đến không phải để gọi người công chính, nhưng *gọi* tội nhân.”

9:15 Jesus bèn nói với họ: “Các bạn hữu trong phòng tiệc cưới có thể nào đau buồn khi chàng rể còn ở với họ không? Nhưng sẽ đến ngày chàng rể được đem đi khỏi họ thì họ mới kiêng ăn.

Khải. 19:7 Chúng ta hãy vui mừng hân hoan, hãy dâng vinh hiển cho Ngài, vì lễ cưới của Chiên con đã đến, và vợ Ngài đã tự chuẩn bị sẵn sàng.

Khải. 19:8-9 Nàng đã được cho mặc vải lanh mịn, sáng ngời tinh sạch, vì vải lanh mịn ấy là những *việc* công chính của thánh đồ.”

19:9 Rồi thiên sứ nói với tôi: “Hãy viết: Phước hạnh cho những người được kêu gọi đến tiệc cưới của Chiên con.”

Vị ấy cũng nói với tôi: “Đây là lời chân thật của Đức Chúa Trời.”

I. Phúc âm Ma-thi-ơ khải thị rằng Christ đối kháng tôn giáo và những điều về Christ thì ở ngoài tôn giáo:

- A. Sự sinh ra Christ, việc tìm thấy Christ, tiến cử Christ và theo Christ, tất cả đều diễn ra bên ngoài tôn giáo—1:18-23; 2:1-12; 3:1-12; 4:12-22.

Mat. 1:18-23 Nguồn gốc của Jesus Christ là thế này: mẹ Ngài là Ma-ri đã hứa hôn với Giô-sép, nhưng trước khi chung sống với nhau thì bà có thai ra từ Thánh Linh.

1:19 Giô-sép chồng bà vốn là người công chính, không muốn bêu xấu bà, nên ông định kín đáo từ hôn.

1:20 Song khi ngẫm nghĩ về những việc ấy, kìa, thiên sứ của Chúa hiện ra với ông trong giấc mơ, nói rằng: “Giô-sép, con Đa-vít ơi, đừng sợ nhận Ma-ri làm vợ, vì điều đã được sinh trong chị ấy là ra từ Thánh Linh.

1:21 Chị ấy sẽ sinh một con trai, anh hãy gọi danh Ngài là Jesus, vì chính Ngài sẽ cứu dân Ngài khỏi các tội phạm của họ.”

1:22 Tất cả những việc ấy xảy ra hầu cho ứng nghiệm điều Chúa phán qua vị tiên tri, rằng:

1:23 “Kìa, trinh nữ kia sẽ có thai và sinh ra một con trai; người ta sẽ gọi danh Ngài là Em-ma-nu-ên” (dịch là Đức Chúa Trời ở với chúng ta).

Mat. 2:1-12 Bấy giờ, sau khi Jesus được sinh ra tại Bết-lê-hem thuộc Giu-đê trong đời vua Hê-rốt, kìa, các nhà chiêm tinh từ phương Đông đến Giê-ru-sa-lem,

2:2 nói rằng: “Đấng đã được sinh ra làm Vua dân Do Thái ở đâu? Bởi lẽ, chúng tôi đã thấy ngôi sao Ngài mọc lên nên đến để thờ phượng Ngài.”

2:3 Khi vua Hê-rốt nghe *tin ấy* thì bối rối, cả Giê-ru-sa-lem cũng vậy.

2:4 Sau khi triệu tập hết thầy thầy tế lễ cả cùng các kinh luật gia của dân lại, vua tra hỏi họ Đấng Christ phải sinh tại đâu.

2:5 Họ tâu với vua: “Tại Bết-lê-hem thuộc Giu-đê, vì điều đó đã được chép qua vị tiên tri như thế này:

2:6 ‘Hỡi Bết-lê-hem, miền đất Giu-đa, ngươi chẳng phải nhỏ hơn hết giữa vòng các thủ lĩnh của Giu-đa đâu, vì từ ngươi sẽ ra một Đấng cai trị, tức Đấng sẽ chăn dắt dân Ta là Israel.’”

2:7 Sau đó, Hê-rốt bí mật gọi các nhà chiêm tinh đến để xác định rõ thời điểm ngôi sao đã hiện ra.

2:8 Rồi vua sai họ đến Bết-lê-hem, truyền rằng: “Hãy đi, tìm hỏi kỹ càng về con trẻ ấy; khi gặp rồi, hãy báo cho ta biết, để ta cũng có thể đến mà thờ phượng Ngài.”

2:9 Sau khi nghe vua *phán*, họ liền đi, và kìa, ngôi sao mà họ đã thấy mọc lên, dẫn đường họ cho tới khi ngôi sao ấy đến và dừng trên *chỗ* có con trẻ.

2:10 Khi họ thấy ngôi sao thì vui mừng quá đỗi.

2:11 Rồi họ vào nhà, thấy con trẻ cùng Ma-ri mẹ Ngài. Họ bèn phục xuống mà thờ phượng Ngài; rồi họ mở các báu vật ra, dâng cho Ngài các lễ vật là vàng, nhũ hương và một dược.

2:12 Và vì được chỉ bảo cách thần thượng trong giấc mơ là đừng trở lại với Hê-rốt nên họ đi đường khác mà về xứ mình.

Mat. 3:1-12 Trong những ngày ấy, Giảng Báp-tít xuất hiện, rao giảng trong hoang mạc Giu-đê,

3:2 rằng: “Hãy ăn năn, vì vương quốc các tầng trời đã đến gần.”

3:3 Bởi lẽ, đây là người đã được nói đến qua tiên tri Ê-sai, rằng: “Có tiếng của người kêu trong hoang mạc: Hãy dọn đường của Chúa, làm thẳng các lối của Ngài.”

3:4 Giăng mặc áo bằng lông lạc đà, thắt lưng bằng dây nịt da; thức ăn của ông là châu chấu và mật ong rừng.

3:5 Bấy giờ, Giê-ru-sa-lem cùng cả Giu-đê và cả vùng xung quanh sông Giô-đanh đều kéo đến với ông,

3:6 rồi họ được ông báp-têm trong sông Giô-đanh khi họ xưng nhận các tội phạm mình.

3:7 Nhưng khi Giăng thấy nhiều người Pha-ri-si và Sa-đu-sê đến nhận báp-têm của ông, thì nói với họ: “Hỡi dòng dõi rắn độc kia, ai đã tiết lộ cho các ông biết để trốn khỏi cơn thịnh nộ sắp đến?”

3:8 Vậy, hãy kết trái xứng đáng với sự ăn năn của các ông,

3:9 đừng nghĩ mà thầm nói rằng: ‘Chúng ta có Áp-ra-ham là tổ phụ rồi!’ vì tôi nói với các ông rằng, Đức Chúa Trời có thể từ những viên đá này dựng lên con cái cho Áp-ra-ham.

3:10 Nay rìu đã để kề gốc cây rồi. Vậy, hễ cây nào không sinh trái tốt thì bị đốn và ném vào lửa.

3:11 Tôi báp-têm các ông trong nước để ăn năn, nhưng Đấng đến sau tôi mạnh mẽ hơn tôi, tôi không xứng đáng xách dép Ngài. Chính Ngài sẽ báp-têm các ông trong Thánh Linh và lửa;

3:12 tay Ngài đang cầm sàng. Ngài sẽ sàng thật sạch sân lúa mình, gom lúa mì vào kho, còn trấu thì đốt bằng lửa không thể tắt.”

Mat. 4:12-22 Khi nghe Giăng bị nộp thì Ngài lui vào Ga-li-lê.

4:13 Rồi rời Na-xa-rét, Ngài đến ngụ tại Ca-bê-na-um gần biển, trong địa phận thuộc Sa-bu-lôn và Nép-ta-li,

4:14 để ứng nghiệm điều đã nói qua tiên tri Ê-sai, rằng:

4:15 “Miền đất Sa-bu-lôn và miền đất Nép-ta-li, đường dọc theo biển, bên kia sông Giô-đanh, Ga-li-lê của dân ngoại:

4:16 Dân ngồi trong bóng tối đã thấy ánh sáng lớn; và những người ngồi trong vùng và bóng sự chết thì ánh sáng đã mọc lên cho họ.”

4:17 Từ lúc ấy, Jesus bắt đầu công bố rằng: “Hãy ăn năn, vì vương quốc các tầng trời đã đến gần.”

4:18 Và đang khi đi dọc bờ biển Ga-li-lê, Ngài thấy hai anh em là Si-môn, gọi là Phi-e-rơ, với anh em của ông là Anh-rê, đang thả lưới dưới biển, vì họ là những tay đánh cá.

4:19 Ngài nói với họ: “Hãy theo Ta, Ta sẽ khiến các anh trở nên những tay đánh *lưới* người.”

4:20 Họ lập tức bỏ lưới mà theo Ngài.

4:21 Từ đó đi tới, Ngài thấy hai anh em khác, Gia-cơ *con* Xê-bê-đê với anh em của ông là Giăng, ở trong thuyền cùng Xê-bê-đê cha họ, đang vá lưới; và Ngài gọi họ.

4:22 Họ lập tức rời thuyền và cha mình mà theo Ngài.

- B. Bất kì ý nghĩ nào về việc làm những việc mang tính phép lạ trong tôn giáo đều là sự cám dỗ của ma quỷ—cc. 5–7.

Mat. 4:5-7 Sau đó, ma quỷ đưa Ngài vào thành thánh và đặt Ngài trên cánh cửa *mái* đền thờ,

4:6 rồi nói với Ngài: “Nếu ngươi là Con Đức Chúa Trời, hãy gieo mình xuống đi, vì có chép rằng: ‘Về ngươi, Ngài sẽ truyền lệnh cho thiên sứ Ngài, và họ sẽ nâng ngươi trên tay, kéo chân ngươi vấp phải đá.’”

4:7 Jesus nói với hắn: “Lại có chép rằng: ‘Ngươi chớ thử Chúa là Đức Chúa Trời ngươi.’”

- C. Là Thầy thuốc và Chàng rể, Christ đối kháng tôn giáo—9:12, 15.

Mat. 9:12 Nghe vậy, Ngài nói: “Người khỏe mạnh không cần thầy thuốc, song người đau ốm *thì cần*.

Mat. 9:15 Jesus bèn nói với họ: “Các bạn hữu trong phòng tiệc cưới có thể nào đau buồn khi chàng rể còn ở với họ không? Nhưng sẽ đến ngày chàng rể được đem đi khỏi họ thì họ mới kiêng ăn.”

- D. Chúa Jesus không quan tâm đến truyền thống tôn giáo; Ngài quan tâm đến thực tại bề trong—15:1-20.

Mat. 15:1-20 Sau đó, một số người Pha-ri-si và kinh luật gia từ Giê-ru-sa-lem đến với Jesus, thưa rằng:

15:2 “Sao môn đồ Thầy vi phạm truyền thống của cổ nhân? Vì họ không rửa tay khi dùng bữa.”

15:3 Ngài trả lời họ rằng: “Sao các ông cũng vi phạm truyền thống của mình mà vi phạm điều răn của Đức Chúa Trời?”

15:4 Vì Đức Chúa Trời đã phán: ‘Hãy hiếu kính cha mẹ của con’ và: ‘Ai nói xấu cha mẹ thì phải bị xử tử.’

15:5 Nhưng các ông nói: ‘Hễ ai nói với cha mẹ mình: Điều gì con có thể cấp dưỡng cho cha mẹ thì *nay* đã là lễ vật cho Đức Chúa Trời rồi,

15:6 người ấy không cần phải hiếu kính cha mẹ nữa.’ Vậy, các ông đã vi phạm truyền thống của mình mà tước đi uy quyền của lời Đức Chúa Trời.

15:7 Hỡi những kẻ đạo đức giả! Ê-sai đã nói tiên tri rất đúng về các ông rằng:

15:8 ‘Dân này lấy môi miêng tôn trọng Ta, nhưng lòng họ cách xa Ta;

15:9 họ thờ phượng Ta cách vô ích vì dạy các điều răn của con người như sự dạy dỗ.”

15:10 Rồi Ngài gọi đám đông đến và nói với họ: “Hãy nghe và hiểu:

15:11 Điều gì vào miệng thì không làm nhơ bản con người, nhưng điều gì ra từ miệng mới làm nhơ bản con người.”

15:12 Rồi các môn đồ đến thưa với Ngài: “Thầy có biết người Pha-ri-si vấp ngã khi nghe lời này không?”

15:13 Ngài trả lời rằng: “Cây nào Cha thuộc trời của Ta không trồng thì sẽ bị nhổ đi.

15:14 Hãy để mặc họ. Họ là người mù dẫn người mù; và nếu người mù dẫn người mù thì cả hai sẽ rơi xuống hố.”

15:15 Phi-e-rơ đáp lời Ngài rằng: “Xin giải thích ẩn dụ này cho chúng tôi.”

15:16 Ngài nói: “Các anh cũng vẫn không hiểu sao?

15:17 Các anh không hiểu rằng mọi thứ vào miệng thì xuống dạ dày, rồi thải ra nhà xí sao?

15:18 Còn những điều ra từ miệng là xuất phát từ lòng, và những điều ấy làm nhơ bản con người.

15:19 Vì từ lòng mà ra những ác niệm, sát nhân, ngoại tình, gian dâm, trộm cắp, chứng dối, phạm thượng.

15:20 Ấy là những điều làm nhơ bản con người, còn ăn mà không rửa tay thì chẳng làm nhơ bản con người đâu.”

II. Ma-thi-ơ 9:10-13 hàm ý rằng chúng ta có thể kinh nghiệm và vui hưởng Christ là Thầy thuốc:

Mat. 9:10-13 Khi Jesus đang ngồi *ăn* trong nhà, kia, có nhiều người thu thuế và tội nhân đến ngồi cùng Ngài và các môn đồ Ngài.

9:11 Người Pha-ri-si thấy thì nói với các môn đồ Ngài: “Sao Thầy các anh ăn với bọn thu thuế và tội nhân?”

9:12 Nghe vậy, Ngài nói: “Người khỏe mạnh không cần thầy thuốc, song người đau ốm *thì cần*.

9:13 Hãy đi và học ý nghĩa *câu này*: ‘Ta muốn sự thương xót, chứ không phải sinh tế’, vì Ta đến không phải để gọi người công chính, nhưng *gọi* tội nhân.”

- A. Khi kêu gọi người ta theo Ngài vì vương quốc, Chúa Jesus phụng sự như một Thầy thuốc, không phải như một Thẩm phán.
- B. Sự phán xét của thẩm phán là theo sự công chính, trong khi sự chữa lành của thầy thuốc thì theo sự thương xót và ân điển.
- C. Christ đã đến để phụng sự như Thầy thuốc, để chữa lành, phục hồi, làm sống động và cứu chúng ta để chúng ta có thể được tái cấu tạo thành công dân mới và thuộc trời của Ngài, với chúng ta Ngài có thể thiết lập vương quốc thuộc trời của Ngài trên trái đất hư hoại này.
- D. “Hãy đi và học ý nghĩa câu này: ‘Ta muốn sự thương xót, chứ không phải sinh tế’”—c. 13:
 1. Chúa Jesus chữa lành sự đau ốm thuộc linh của chúng ta, sự đau ốm do tội.
 2. Giữa tội và sự chết, có đủ loại đau ốm, bệnh tật và suy nhược.
 3. Chúa Jesus tha thứ các tội phạm của chúng ta và cũng chữa lành chúng ta trong mọi phương diện.
 4. Là tội nhân, chúng ta hoàn toàn bị bệnh, vì chúng ta bị bệnh về thuộc thể, thuộc linh, đạo đức và tâm trí, nhưng Jesus, là Đấng tha thứ và Thầy thuốc, có thể chữa lành mọi loại bệnh của chúng ta.
 5. Là Thầy thuốc của chúng ta, Chúa chủ yếu chữa lành chúng ta trong linh và trong hồn, không phải chủ yếu trong thân thể.
 6. Dù Chúa có chữa lành thân thể chúng ta hay không thì Ngài vẫn luôn sẵn sàng chữa lành mọi phần của linh và hồn chúng ta.
 7. Sự chữa lành của Chúa là Thầy thuốc không chủ yếu là về thuộc thể nhưng về thuộc linh; Ngài là Đấng chữa lành bệnh thuộc linh của chúng ta.
- E. Kinh nghiệm của Phao-lô trong phần sau của chức vụ ông giúp chúng ta có sự trân quý đúng đắn về Christ là Thầy thuốc của tín đồ:
 1. Trong 2 Ti-mô-thê 4:20b, Phao-lô nói: “Trô-phim thì ta để lại Mi-lết vì đang bệnh.”
 2. Phao-lô đã để lại một người rất gần gũi với ông trong tình trạng bệnh tật mà không vận dụng lời cầu nguyện chữa lành cho người đó.
 3. Phao-lô cũng không dùng ân tứ chữa bệnh của mình (Công. 19:11-12) để chữa bệnh bao tử của Ti-mô-thê mà lại hướng dẫn Ti-mô-thê dùng cách chữa trị tự nhiên (1 Ti. 5:23).

Công. 19:11-12 Đức Chúa Trời cũng làm những việc quyền năng phi thường qua tay Phao-lô,

19:12 đến nỗi người ta đem khăn tay hoặc tấm choàng trên mình ông đặt trên người bệnh thì bệnh liền khỏi họ, còn các ác linh thì ra khỏi họ.

1 Ti. 5:23 Vì cơ bao tử của con và vì con thường đau ốm nên đừng *chỉ* uống nước mà phải dùng một ít rượu.

4. Phao-lô khích lệ Ti-mô-thê uống một ít rượu, và ông để Trô-phim lại Mi-lết.
 5. Phao-lô quan tâm đến các đồng công của mình một cách rất con người.
 6. Lí do Phao-lô quan tâm họ theo cách như vậy là vì, trong thời gian chịu khổ, Phao-lô và các đồng công của ông đang ở dưới kỉ luật của sự sống bề trong hơn là ở dưới quyền năng của ân tứ bên ngoài.
 7. Điều thứ nhất là về ân điển trong sự sống; điều thứ nhì là về ân tứ trong quyền năng—quyền năng phép lạ.
 8. Kinh nghiệm của Phao-lô nên giúp chúng ta nhận thấy rằng, phần lớn sự chữa lành của Christ ngày nay là dành cho linh và hồn.
 9. Nếu thấy khải tượng này, chúng ta sẽ tin cậy Christ và kinh nghiệm Ngài là Thầy thuốc của chúng ta.
- F. Là Thầy thuốc của chúng ta, Christ có uy quyền chữa lành:
1. Sự chữa lành của Ngài không chỉ là vấn đề quyền năng mà còn là vấn đề uy quyền.
 2. Để chữa lành chúng ta, Ngài không cần trực tiếp chạm vào chúng ta.
 3. Ngài chỉ cần phán một lời thì uy quyền của Ngài đến cùng với lời Ngài để chữa lành chúng ta—Mat. 8:8.
- Mat. 8:8** Nhưng đại đội trưởng ấy thưa rằng: “Thưa Chúa, tôi không đáng để Ngài vào nhà tôi; nhưng xin chỉ phán một lời thì tôi tớ tôi sẽ được chữa lành.
4. Thầy thuốc của chúng ta chữa lành chúng ta bằng uy quyền của Ngài.

III. Trong sách Ma-thi-ơ và Khải Thị, Christ được khai thị là Chàng rể—Mat.9:15; Khải. 19:7-9:

Mat. 9:15 Jesus bèn nói với họ: “Các bạn hữu trong phòng tiệc cưới có thể nào đau buồn khi chàng rể còn ở với họ không? Nhưng sẽ đến ngày chàng rể được đem đi khỏi họ thì họ mới kiêng ăn.

Khải. 19:7-9 Chúng ta hãy vui mừng hân hoan, hãy dâng vinh hiển cho Ngài, vì lễ cưới của Chiên con đã đến, và vợ Ngài đã tự chuẩn bị sẵn sàng.

19:8 Nàng đã được cho mặc vải lanh mịn, sáng ngời tinh sạch, vì vải lanh mịn ấy là những việc công chính của thánh đồ.”

19:9 Rồi thiên sứ nói với tôi: “Hãy viết: Phước hạnh cho những người được kêu gọi đến tiệc cưới của Chiên con.” Vị ấy cũng nói với tôi: “Đây là lời chân thật của Đức Chúa Trời.”

A. Ma-thi-ơ 25:1 là một lời thêm nữa về Chúa Jesus là Chàng rể:

Mat. 25:1 Khi ấy, vương quốc các tầng trời sẽ ví như mười trinh nữ cầm đèn đi ra đón chàng rể.

1. Câu Kinh Thánh này khai thị rằng Chúa sẽ trở lại như là Chàng rể, là Người vui thích và hấp dẫn nhất.
 2. Kinh Thánh khai thị rằng Christ là Đức Chúa Trời được hiện thân để có cô dâu.
 3. Vì vậy, địa vị của Christ là địa vị Chàng rể.
 4. Là Chàng rể, Ngài là Người vui vẻ để chúng ta vui hưởng.
 5. Chúng ta nên trân quý Christ không chỉ như Thầy thuốc để phục hồi sự sống của chúng ta, mà còn như Chàng rể để chúng ta có sự vui hưởng sống động trong hiện diện Ngài.
- B. Khải Thị 19:7-9 mặc khai Christ là Chàng rể:
- Khải. 19:7-9** Chúng ta hãy vui mừng hân hoan, hãy dâng vinh hiển cho Ngài, vì lễ cưới của Chiên con đã đến, và vợ Ngài đã tự chuẩn bị sẵn sàng.
- 19:8** Nàng đã được cho mặc vải lanh mịn, sáng ngời tinh sạch, vì vải lanh mịn ấy là những việc công chính của thánh đồ.”
- 9:9** Rồi thiên sứ nói với tôi: “Hãy viết: Phước hạnh cho những người được kêu gọi đến tiệc cưới của Chiên con.” Vị ấy cũng nói với tôi: “Đây là lời chân thật của Đức Chúa Trời.”
1. Các câu Kinh Thánh này khai thị Chúa Jesus là Chiên con, tức Chàng rể.
 2. Christ được trình bày vừa là Chiên con vừa là Chàng rể.

3. Trong sách Phúc âm Giăng, Christ được khải thị vừa là Chiên con đến để cất bỏ tội, vừa là Chàng rể đến để có được cô dâu.
4. Chiên con là để cứu chuộc, còn Chàng rể là cho lễ cưới.
5. Sự cứu chuộc đã được hoàn tất bởi Christ là Chiên con của Đức Chúa Trời, và lễ cưới sẽ diễn ra khi Christ, là Chàng rể sắp đến, tiếp nhận cô dâu của Ngài.
6. Là Chàng rể, Christ phải có lễ cưới; vị trí của chúng ta là cô dâu, còn vị trí của Đấng Christ sắp đến là Chàng rể.
7. Ở trên đất này, chúng ta đang được chuẩn bị trở thành cô dâu để gặp Ngài; còn ở trên ngai trong tầng trời thứ ba, Ngài đang chuẩn bị đến như là Chàng rể để gặp chúng ta.
8. Ngài đang đến như là Chàng rể, còn chúng ta đang đi ra như là cô dâu—Mat. 25:1.
Mat. 25:1 Khi ấy, vương quốc các tầng trời sẽ ví như mười trinh nữ cầm đèn đi ra đón chàng rể.

**Jesus—danh của Đấng cứu rỗi—Nhà vua được Đức Chúa Trời ban cho
và
Em-ma-nu-ên—danh của Đấng cứu rỗi—Nhà vua mà con người gọi**

Đọc Kinh văn: Mat. 1:21, 23; 18:20; 28:20

Mat. 1:21-23 Chị ấy sẽ sinh một con trai, anh hãy gọi danh Ngài là Jesus, vì chính Ngài sẽ cứu dân Ngài khỏi các tội phạm của họ.”

1:22 Tất cả những việc ấy xảy ra hầu cho ứng nghiệm điều Chúa phán qua vị tiên tri, rằng:

1:23 “Kìa, trinh nữ kia sẽ có thai và sinh ra một con trai; người ta sẽ gọi danh Ngài là Em-ma-nu-ên” (dịch là Đức Chúa Trời ở với chúng ta).

Mat. 18:20 Vì nơi nào có hai hoặc ba người được nhóm hiệp vào trong danh Ta thì nơi đó, Ta ở giữa họ.”

Mat. 28:20 dạy họ giữ mọi điều mà Ta đã truyền cho các anh. Và này, hằng ngày Ta ở với các anh cho đến kì chung kết thời đại.”

I. “Chị ấy sẽ sinh một con trai, anh hãy gọi danh Ngài là Jesus, vì chính Ngài sẽ cứu dân Ngài khỏi các tội phạm của họ”—Mat. 1:21:

- A. *Jesus* là từ Hi Lạp tương đương với danh xưng Hê-bơ-rơ *Giô-suê*, có nghĩa là “Giê-hô-va Đấng cứu rỗi”, hoặc “sự cứu rỗi của Đức Giê-hô-va”; *Jesus* là Đức Giê-hô-va trở nên Đấng cứu rỗi và sự cứu rỗi của chúng ta—La. 10:12-13; 5:10; đc. Phil. 1:19.

La. 10:12 Vì không có sự phân biệt giữa người Do Thái và người Hi Lạp, bởi cùng một Chúa là Chúa của tất cả và Ngài phong phú đối với mọi người kêu đến Ngài;

10:13 vì “hễ ai kêu đến danh Chúa thì được cứu.”

La. 5:10 Vì nếu đang khi chúng ta là kẻ thù mà còn được phục hòa với Đức Chúa Trời qua sự chết của Con Ngài thì huống chi nay đã được phục hòa rồi, chúng ta sẽ được cứu trong sự sống của Ngài càng hơn là dường nào.

Phil. 1:19 vì tôi biết rằng điều này sẽ trở nên sự cứu rỗi cho tôi qua sự cầu xin của anh em và sự cung ứng dồi dào của Linh Jesus Christ.

- B. Danh Jesus bao hàm danh Giê-hô-va, nghĩa là “TA LÀ Đấng TA LÀ”, hàm ý rằng Đức Giê-hô-va là Đấng đời đời tự hữu và hằng hữu, Đấng đã là trong quá khứ, đang là trong hiện tại, và sẽ là trong tương lai đời đời—Xuất. 3:14; Khải. 1:4:

Xuất. 3:14 Đức Chúa Trời nói với Môi-se: “TA LÀ Đấng TA LÀ.” Và Ngài nói: “Con hãy nói với con cái Israel thế này: Đấng TA LÀ đã sai tôi đến với các anh.”

Khải. 1:4 Giảng viết cho bảy Hội thánh tại A-si: Nguyên anh em được ân điển, bình an từ Đấng hiện có, đã có và sắp đến, từ bảy Linh ở trước ngai Ngài.

1. Đức Giê-hô-va là Đấng duy nhất thực hữu và không lệ thuộc vào điều gì ngoài chính Ngài; chúng ta phải vận dụng linh của đức tin để tin rằng “Ngài là (thực hữu)” còn chúng ta “không là”; Ngài là Đấng duy nhất, Đấng độc nhất vô nhị trong mọi sự, còn chúng ta không là gì—Hê. 11:6.

Hê. 11:6 Nhưng nếu không có đức tin thì không thể làm thỏa lòng Ngài, vì người đến với Đức Chúa Trời phải tin rằng Ngài thực hữu và Ngài là Đấng ban thưởng cho ai ân cần tìm kiếm Ngài.

2. Là Đấng TA LÀ, Ngài là Đấng bao-hàm-tất-cả, thực tại của mọi điều tích cực và bất cứ điều gì dân Ngài cần—Gi. 6:35; 8:12; 10:14; 11:25; 14:6.

Gi. 6:35 Jesus nói với họ: “Ta là bánh sự sống; ai đến với Ta, chắc chắn không còn đói, ai tin vào Ta, chắc chắn không còn khát.

Gi. 8:12 Vậy, Jesus lại nói với họ rằng: “Ta là ánh sáng của thế giới; ai theo Ta chắc chắn sẽ không bước đi trong bóng tối, nhưng có ánh sáng của sự sống.”

Gi. 10:14 Ta là Người chăn tốt; Ta biết *chiên* của Ta và *chiên* của Ta biết Ta.

Gi. 11:25 Jesus nói với bà: “Ta là sự phục sinh và sự sống; người nào tin vào Ta, dầu đã chết cũng sẽ sống.

Gi. 14:6 Jesus nói với ông: “Ta là đường đi, thực tại và sự sống; không ai có thể đến với Cha mà không qua Ta.

3. Chúng ta có thể nói rằng tín đồ chúng ta có một tấm ngân phiếu kí sẵn còn để trống phần điền số, và chúng ta có thể điền vào bất cứ điều gì mình cần; bất cứ điều gì chúng ta cần thì Jesus là điều đó, chẳng hạn như ánh sáng, sự sống, quyền năng, sự khôn ngoan, sự thánh biệt hay sự công chính; mọi sự chúng ta cần đều được tìm thấy trong danh Jesus.
- C. Jesus là Giô-suê của chúng ta, Đấng đem chúng ta vào sự nghỉ ngơi, tức chính Ngài là miền đất tốt tươi đối với chúng ta—Hê. 4:8; Mat. 11:28-29.
- Hê. 4:8** Vì nếu Giô-suê đã đưa họ vào sự nghỉ ngơi thì Ngài đã không nói về một ngày khác sau những điều này.
- Mat. 11:28-29** Hỡi hết thảy những người đang lao nhọc và nặng gánh, hãy đến với Ta, Ta sẽ cho các con được nghỉ ngơi.
- 11:29** Hãy mang lấy ách của Ta và học nơi Ta, vì Ta nhu mì và khiêm ti trong lòng; các con sẽ tìm được sự nghỉ ngơi cho hồn mình.
- D. Danh Chúa, tức thân vị của Ngài, là Linh tổng hợp bao-hàm-tất-cả—Nhã. 1:3; Xuất. 30:23-30; Phil. 1:19.
- Nhã. 1:3** Dầu chàng có mùi thơm tho; Danh chàng thơm như dầu đổ ra; Bởi có ấy các gái đồng trinh yêu mến chàng.
- Xuất. 23:23-30** “Con cũng hãy lấy những hương liệu thượng hạng: một dực lông, năm trăm *siéc-lo*; nhục quế thơm bằng nửa số đó, hai trăm năm mươi *siéc-lo*; xương bồ thơm, hai trăm năm mươi *siéc-lo*; **23:24** và quế bì, năm trăm *siéc-lo*; theo *siéc-lo* của nơi thánh biệt, và một hin dầu ô-liu; **23:25** con phải điều chế dầu xức thánh, một loại dầu xức có mùi thơm được tổng hợp theo cách làm của một thợ điều chế; đó phải là dầu xức thánh. **23:26** Và con phải dùng dầu ấy xức cho Trại nhóm họp, Hòm Chứng cớ, **23:27** bàn cùng mọi dụng cụ của nó, giá đèn cùng mọi dụng cụ của nó, bàn thờ xông hương, **23:28** bàn thờ của lễ thiêu cùng mọi dụng cụ của nó, và thùng rửa cùng đế của nó. **23:29** Vậy, con phải thánh hóa chúng để chúng trở nên chí thánh; bất cứ thứ gì chạm đến chúng đều sẽ nên thánh. **23:30** Con phải xức dầu cho A-rôn cùng các con trai người, và thánh hóa họ để họ làm thầy tế lễ phụng sự Ta.
- Phil. 1:19** vì tôi biết rằng điều này sẽ trở nên sự cứu rỗi cho tôi qua sự cầu xin của anh em và sự cung ứng dồi dào của Linh Jesus Christ.
- E. Danh Jesus vượt trên mọi danh—2:9-10:
- Phil. 2:9** Cũng vì vậy mà Đức Chúa Trời đã tôn Ngài lên rất cao, ban cho Ngài danh vượt trên mọi danh, **2:10** để trong danh Jesus, mọi đầu gối của những kẻ ở trên trời, dưới đất và bên dưới đất, đều phải quỳ xuống.
1. Danh Jesus là để chúng ta tin vào—Gi. 1:12.
Gi. 1:12 Nhưng hễ ai tiếp nhận Ngài thì Ngài ban cho uy quyền để trở nên con cái Đức Chúa Trời, tức là cho những người tin vào danh Ngài.
 2. Danh Jesus là để chúng ta được báp-têm vào—Công. 8:16; 19:5.
Công. 8:16 vì Ngài chưa giảng trên bất cứ ai trong họ, nhưng họ chỉ mới chịu báp-têm vào trong danh Chúa Jesus.
Công. 19:5 Khi nghe vậy, họ bèn được báp-têm vào trong danh Chúa Jesus.
 3. Danh Jesus là để chúng ta được cứu—4:12.
Công. 4:12 Chẳng có sự cứu rỗi trong ai khác, vì ở dưới trời giữa vòng con người cũng chẳng có danh nào khác được ban cho để chúng ta cần phải nhờ đó mà được cứu.
 4. Danh Jesus là để chúng ta được chữa lành—3:6; 4:10.
Công. 3:6 Nhưng Phi-e-rơ nói: “Bạc vàng tôi không có, song điều tôi có thì tôi cho anh: Trong danh Jesus Christ người Na-xa-rét, hãy trỗi dậy và bước đi!”
Công. 4:10 thì tất cả các ông và cả dân Israel hãy biết rằng trong danh Jesus Christ người Na-xa-rét, là người các ông đã đóng đinh trên thập tự giá, là người Đức Chúa Trời đã khiến sống dậy từ kẻ chết, trong *danh* ấy mà người này được khỏe mạnh đứng trước mặt các ông.
 5. Danh Jesus là để chúng ta được tẩy sạch, được thánh hóa, và được xưng công chính—1 Cô. 6:11.
1 Cô. 6:11 Một số người trong anh em đã từng như vậy, nhưng anh em đã được tẩy sạch, nhưng anh em đã được thánh hóa, nhưng anh em đã được xưng công chính trong danh Chúa Jesus Christ và trong Linh của Đức Chúa Trời chúng ta.

6. Danh Jesus là để chúng ta kêu đến—La. 10:13; 1 Cô. 1:2; Công. 9:14; Sáng. 4:26.

La. 10:13 vì “hễ ai kêu đến danh Chúa thì được cứu.”

1 Cô. 1:2 viết cho Hội thánh của Đức Chúa Trời tại Cô-rin-tô, cho những người đã được thánh hóa trong Christ Jesus, tức là thánh đồ được kêu gọi, cùng với mọi người kêu đến danh Chúa Jesus Christ chúng ta ở khắp nơi; *Ngài là* của họ và của chúng ta.

Công. 9:14 và tại đây, anh ta nhận uy quyền từ các thầy tế lễ cả để trời mọi người kêu đến danh Ngài.

Sáng. 4:26 Và một con trai cũng được sinh cho Sét; ông gọi tên nó là Ê-nốt. Lúc ấy, con người bắt đầu kêu đến danh Đức Giê-hô-va.

7. Linh là không khí thuộc trời để chúng ta hô hấp; bằng cách vận dụng linh kêu đến danh Chúa, chúng ta hít Linh vào và bởi đó nhận được Linh—Gi. 20:22; Ga. 3:2; 1 Tê. 5:17; Ca. 3:55-56; *Thánh ca* 255.

Gi. 20:22 Sau khi nói điều này, Ngài thở vào trong *họ* và nói với họ: “Hãy nhận lãnh Thánh Linh.

Ga. 3:2 Tôi chỉ muốn biết nơi anh em điều này: Anh em đã nhận lãnh Linh ra từ những công việc của kinh luật hay ra từ việc nghe đức tin?

1 Tê. 5:17 không ngớt cầu nguyện.

Ca. 3:55-56 Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi từ nơi ngục tôi rất sâu kêu cầu danh Ngài.

3:56 Ngài chắc đã nghe tiếng tôi, xin đừng bịt tai khỏi hơi thở và lời kêu van tôi.

F. Mục đích của việc kêu đến danh Chúa là:

1. Để được cứu—La. 10:13.

La. 10:13 vì “hễ ai kêu đến danh Chúa thì được cứu.”

2. Để được giải cứu khỏi sự khốn cùng, rắc rối, buồn rầu và đau đớn—Thi. 18:6; 118:5; 86:7; 50:15; 81:7; 116:3-4.

Thi. 18:6 Trong cơn gian truân tôi cầu khẩn Đức Giê-hô-va, Tôi kêu cầu Đức Chúa Trời tôi: Tại đền Ngài, Ngài nghe tiếng tôi, Và tiếng kêu cầu của tôi thấu đến tai Ngài.

Thi. 118:5 Trong gian truân tôi cầu khẩn Đức Giê-hô-va; Đức Giê-hô-va bèn đáp lời tôi, để tôi nơi rộng rãi.

Thi. 86:7 Trong ngày gian truân tôi sẽ kêu cầu cùng Chúa; Vì Chúa nhậm lời tôi.

Thi. 50:15 Trong ngày gian truân hãy kêu cầu cùng ta: Ta sẽ giải cứu ngươi, và ngươi sẽ ngợi khen ta.

Thi. 81:7 Trong cơn gian truân ngươi kêu cầu, ta bèn giải cứu ngươi, Đáp lại ngươi từ nơi kín đáo của sấm sét, Và cũng thử thách ngươi nơi nước Mê-ri-ba. (Sê-la)

Thi. 116:3-4 Dây sự chết vương vãn tôi, Sự đau đớn Âm phủ áp hãm tôi, Tôi gặp sự gian truân và sự sâu khổ.

116:4 Nhưng tôi kêu cầu danh Đức Giê-hô-va, rằng: Đức Giê-hô-va ôi! cầu xin Ngài giải cứu linh hồn tôi

3. Để dự phần sự từ ái của Chúa, sự thương xót của Ngài—86:5.

Thi. 86:5 Chúa ôi! Chúa là thiện, sẵn tha thứ cho, Ban sự nhân từ dư dật cho những người kêu cầu cùng Chúa.

4. Để dự phần sự cứu rỗi của Chúa—116:2, 4, 13, 17.

Thi. 116:2 Tôi sẽ cầu khẩn Ngài trọn đời tôi, Bởi vì Ngài có nghiêng tai qua tôi.

Thi. 116:4 Nhưng tôi kêu cầu danh Đức Giê-hô-va, rằng: Đức Giê-hô-va ôi! cầu xin Ngài giải cứu linh hồn tôi.

Thi. 116:13 Tôi sẽ cầm cái chén cứu rỗi, Mà cầu khẩn danh Đức Giê-hô-va

Thi. 116:17 Tôi sẽ dâng của lễ thù ân cho Chúa, Và cầu khẩn danh Đức Giê-hô-va.

5. Để nhận lãnh Linh—Công. 2:17, 21.

Công. 2:17 Đức Chúa Trời phán: Trong những ngày cuối cùng, Ta sẽ đổ Linh Ta ra trên mọi xác thịt, con trai con gái của các con sẽ nói tiên tri, người trai trẻ sẽ thấy khải tượng và người già cả sẽ mơ thấy *những điều* trong giấc mơ.

Công. 2:21 Bây giờ, hễ ai kêu đến danh Chúa thì được cứu.

6. Để uống nước thuộc linh và ăn thức ăn thuộc linh hầu được thỏa mãn—Ês. 55:1-2, 6.

Ês. 55:1-2 Hỡi những kẻ nào khát, hãy đến suối nước! Và người nào không có tiền bạc, hãy đến, mua mà ăn! Hãy đến, mua rượu và sữa mà không cần tiền, không đòi giá.

55:2 Sao các ngươi trả tiền để mua đồ không phải là bánh? Sao các ngươi đem công lao mình đổi lấy vật chẳng làm cho no? Hãy chăm chỉ nghe ta, hãy ăn của ngon, và cho linh hồn các ngươi vui thích trong của béo.

Ês. 55:6 Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va đang khi mình gặp được; hãy kêu cầu đang khi Ngài ở gần!

7. Để vui hưởng sự phong phú của Chúa—La. 10:12; 1 Cô. 12:3b; Phục. 4:7; Thi. 145:18.
La. 10:12 Vì không có sự phân biệt giữa người Do Thái và người Hi Lạp, bởi cùng một Chúa là Chúa của tất cả và Ngài phong phú đối với mọi người kêu đến Ngài.
1 Cô. 12:3b cũng không ai có thể nói: “Jesus là Chúa!” mà lại không ở trong Thánh Linh.
Phục. 4:7 Bởi lẽ, có dân tộc vĩ đại nào có một thần gần gũi với họ giống như Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta mỗi khi chúng ta kêu đến Ngài chẳng?
Thi. 145:18 Đức Giê-hô-va ở gần mọi người cầu khẩn Ngài. Tức ở gần mọi người có lòng thành thực cầu khẩn Ngài.
8. Để được đức dấy—Ês. 64:7.
Ês. 64:7 Chẳng có ai kêu cầu danh Ngài, hay là gắng sức đặng cảm lấy Ngài; vì Ngài đã ẩn mặt khỏi chúng tôi, để chúng tôi bị tiêu mất bởi tội ác mình.
9. Danh Jesus là để chúng ta cầu nguyện trong [danh ấy]—Gi. 14:13-14; 15:16; 16:24.
Gi. 14:13-14 Và hề điều gì các anh xin trong danh Ta, Ta sẽ làm điều ấy, để Cha được tôn vinh trong Con.
14:14 Nếu các anh xin Ta bất cứ điều gì trong danh Ta, Ta sẽ làm cho.
Gi. 15:16 Không phải các anh đã chọn Ta nhưng Ta đã chọn và đặt các anh để các anh đi ra và kết trái, và để trái của các anh còn lại, hầu cho điều gì các anh xin Cha trong danh Ta thì Ngài ban cho các anh.
Gi. 16:24 Đến bây giờ các anh vẫn chưa xin điều gì trong danh Ta; hãy xin thì sẽ nhận được, để niềm vui của các anh được trọn.
10. Danh Jesus là để chúng ta được nhóm hiệp vào—Mat. 18:20.
Mat. 18:20 Vì nơi nào có hai hoặc ba người được nhóm hiệp vào trong danh Ta thì nơi đó, Ta ở giữa họ.
11. Danh Jesus là để chúng ta đuổi quỷ—Công. 16:18.
Công. 16:18 Cô cứ làm như vậy nhiều ngày. Song Phao-lô rất phiền tức, bèn quay lại nói với linh ấy rằng: “Trong danh Jesus Christ ta truyền cho người ra khỏi cô ta.” Ngay giờ đó nó ra khỏi cô.
12. Danh Jesus là để chúng ta dạn dĩ phát ngôn trong [danh ấy]—9:27.
Công. 9:27 Nhưng Ba-na-ba tiếp nhận ông, đưa đến các sứ đồ, thuật lại với họ thể nào *Sau-lô* đã thấy Chúa trên đường đi và Ngài đã phán với ông, thể nào tại Đa-mách ông đã dạn dĩ phát ngôn trong danh Jesus.
- G. Sa-tan ghét danh Jesus:
 1. Sa-tan lợi dụng con người để tấn công danh Jesus—đc. 26:9.
Công. 26:9 Thật ra chính tôi đã từng thăm nghĩ rằng cần phải làm nhiều điều nghịch lại danh Jesus người Na-xa-rét.
 2. Những người tôn giáo tấn công danh Jesus, cấm tín đồ rao giảng hay dạy dỗ trong danh đó—4:17-18; 5:40.
Công. 4:17 Nhưng để cho việc này khỏi lan truyền thêm trong dân chúng, chúng ta hãy đe dọa họ để họ không còn dựa trên danh đó mà nói cho ai nữa.”
4:18 Họ bèn gọi hai ông lại mà truyền dặn không được nói bất cứ điều gì cũng không được dựa trên danh Jesus mà dạy dỗ gì cả.
Công. 5:40 Và ông đã thuyết phục được họ. Sau khi gọi các sứ đồ vào, họ đánh và cấm phát ngôn dựa trên danh Jesus, rồi thả ra.
 3. Khi các sứ đồ bị bắt bớ, họ vui mừng vì được kể là xứng đáng chịu sỉ nhục vì có danh Jesus—c. 41; 15:26.
Công. 5:41 Vậy, các sứ đồ ra khỏi Công hội, vui mừng vì mình được kể là xứng đáng chịu sỉ nhục vì có Danh ấy.
Công. 15:26 là hai người đã liều mạng sống mình vì danh Chúa Jesus Christ chúng ta.
- H. Chúa Jesus khen những người đắc thắng tại Phi-la-đen-phi vì họ không chối danh Ngài—Khải. 3:8:
Khải. 3:8 Ta biết các công việc của con; kìa, Ta đã đặt trước mặt con một cánh cửa mở, không ai có thể đóng được, vì con có ít năng lực nhưng đã giữ lời Ta, không chối danh Ta.
 1. Hội thánh được khôi phục đã từ bỏ tất cả những danh khác hơn danh Chúa Jesus Christ, hoàn toàn thuộc về Chúa.
 2. Đặt tên cho Hội thánh bằng cách tiếp nhận bất cứ danh nào khác hơn danh của Chúa là gian dân thuộc linh; là trinh nữ thuần khiết được gả cho Christ (2 Cô. 11:2), Hội thánh không nên có danh nào khác hơn danh của Chồng mình.

2 Cô. 11:2 Tôi lấy lòng ghen tuông của Đức Chúa Trời mà ghen tuông anh em, bởi tôi đã gả anh em cho một chồng để trình diện *anh em như* một trinh nữ thuần khiết cho Christ.

II. ‘Kìa, trinh nữ kia sẽ có thai và sinh ra một con trai; người ta sẽ gọi danh Ngài là Em-ma-nu-ên’ (dịch là Đức Chúa Trời ở với chúng ta)—Mat. 1:23:

A. Jesus là danh của Đấng cứu rỗi—Nhà vua được Đức Chúa Trời ban cho, trong khi Em-ma-nu-ên là danh của Đấng cứu rỗi—Nhà vua mà con người dùng để gọi Ngài—c. 23.

B. Ma-thi-ơ là sách nói về Em-ma-nu-ên—Đức Chúa Trời nhục hóa để ở với chúng ta—cc. 21-23.

Mat. 1:21-23 Chỉ ấy sẽ sinh một con trai, anh hãy gọi danh Ngài là Jesus, vì chính Ngài sẽ cứu dân Ngài khỏi các tội phạm của họ.”

1:22 Tất cả những việc ấy xảy ra hầu cho ứng nghiệm điều Chúa phán qua vị tiên tri, rằng:

1:23 “Kìa, trinh nữ kia sẽ có thai và sinh ra một con trai; người ta sẽ gọi danh Ngài là Em-ma-nu-ên” (dịch là Đức Chúa Trời ở với chúng ta).

C. Em-ma-nu-ên thì bao-hàm-tất-cả—Phil. 1:19:

Phil. 1:19 vì tôi biết rằng điều này sẽ trở nên sự cứu rỗi cho tôi qua sự cầu xin của anh em và sự cung ứng dồi dào của Linh Jesus Christ.

1. Đầu tiên Ngài là Đấng cứu rỗi của chúng ta (Lu. 2:11), sau đó là Đấng cứu chuộc chúng ta (Gi. 1:29; La. 3:24), sau đó là Đấng ban sự sống cho chúng ta (1 Cô. 15:45b), và sau đó là Linh nội cư bao-hàm-tất-cả (Gi. 14:16-20; La. 8:9-11).

Lu. 2:11 vì hôm nay, tại thành Đa-vít, một Đấng cứu rỗi là Christ, là Chúa, đã được sinh cho các ông.

Gi. 1:29 Ngày hôm sau, ông thấy Jesus đến với mình thì nói: “Kìa, Chiên con của Đức Chúa Trời, Đấng cất bỏ tội của thế giới!”

La. 3:24 nhưng bởi ân điển Ngài mà được xưng công chính miễn phí qua sự cứu chuộc trong Christ Jesus.

1 Cô. 15:45 Vậy, cũng có chép: “Người đầu tiên, A-đam, đã trở nên hồn sống”; A-đam cuối cùng *đã trở nên* Linh ban-sự-sống.

Gi. 14:16-20 Rồi Ta sẽ xin Cha, và Ngài sẽ ban cho các anh một Đấng an ủi khác để ở với các anh mãi mãi,

14:17 tức là Linh thực tại mà thế giới không thể nhận được, vì thế giới không thấy Ngài cũng không biết Ngài; *nhưng* các anh biết Ngài, vì Ngài luôn ở với các anh và sẽ ở trong các anh.

14:18 Ta sẽ không để các anh mồ côi đâu; Ta sắp đến với các anh.

14:19 Nhưng chẳng bao lâu, thế giới không còn thấy Ta nữa, song các anh thấy Ta, vì Ta sống thì các anh cũng sẽ sống.

14:20 Trong ngày đó, các anh sẽ biết rằng Ta ở trong Cha Ta, các anh ở trong Ta, và Ta ở trong các anh.

La. 8:9-11 Nhưng anh em không ở trong xác thịt mà ở trong linh nếu thật sự Linh của Đức Chúa Trời cư ngụ trong anh em. Song nếu ai không có Linh của Christ thì người ấy không thuộc về Ngài.

8:10 Nhưng nếu Christ ở trong anh em thì dù thân thể chết do tội, song linh là sự sống do sự công chính.

8:11 Và nếu Linh của Đấng đã khiến Jesus sống dậy từ kẻ chết cư ngụ trong anh em thì Đấng đã khiến Christ sống dậy từ kẻ chết cũng sẽ ban sự sống cho thân thể phải chết của anh em qua Linh Ngài là Đấng cư ngụ trong anh em.

2. Thật ra, nội dung của toàn bộ Tân Ước là Em-ma-nu-ên (Mat. 1:23; 18:20; 28:20; Khải. 21:3), và tất cả tín đồ trong Christ, là các chi thể của Christ, đều là một phần của Em-ma-nu-ên vĩ đại này, tức Đấng Christ tập thể (1 Cô. 12:12; Còl. 3:10-11).

1 Cô. 12:12 Vì như thân thể là một mà có nhiều chi thể, và tất cả các chi thể của thân tuy nhiều nhưng *chỉ* là một thân, thì Đấng Christ cũng như vậy.

Còl. 3:10-11 và đã mặc lấy người mới, là người đang được đổi mới dẫn đến sự thông biết theo hình ảnh của Đấng tạo nên người ấy,

3:11 nơi không thể có người Hi Lạp và người Do Thái, người cắt bì và người không cắt bì, người man rợ, người Sy-the, nô lệ, người tự do, nhưng Christ là tất cả và trong tất cả.

D. Em-ma-nu-ên thực tiễn là Linh thực tại, tức hiện hiện của Đức Chúa Trời Tam Nhất được-tổng-kết trong linh chúng ta; hiện diện của Ngài luôn ở với chúng ta trong linh chúng ta, không chỉ mỗi ngày mà còn từng giây phút—Gi. 1:14; 14:16-20; 1 Cô. 15:45b; 2 Ti. 4:22:

Gi. 1:14 Và Lời đã trở nên xác thịt, lập nhà trại giữa chúng ta (và chúng tôi đã ngắm xem vinh hiển của Ngài, như vinh hiển của Con độc sinh từ Cha), đây ân điển và thực tại.

Gi. 14:16-20 Rồi Ta sẽ xin Cha, và Ngài sẽ ban cho các anh một Đấng an ủi khác để ở với các anh mãi mãi,

- 14:17** tức là Linh thực tại mà thế giới không thể nhận được, vì thế giới không thấy Ngài cũng không biết Ngài; *nhưng* các anh biết Ngài, vì Ngài luôn ở với các anh và sẽ ở trong các anh.
- 14:18** Ta sẽ không để các anh mồ côi đâu; Ta sắp đến với các anh.
- 14:19** Nhưng chẳng bao lâu, thế giới không còn thấy Ta nữa, song các anh thấy Ta, vì Ta sống thì các anh cũng sẽ sống.
- 14:20** Trong ngày đó, các anh sẽ biết rằng Ta ở trong Cha Ta, các anh ở trong Ta, và Ta ở trong các anh.
- 1 Cô. 15:45b** A-đam cuối cùng đã trở nên Linh ban-sự-sống.
- 2 Ti. 4:22** Nguyên Chúa ở với linh của con. Nguyên ân điển ở với anh em.
1. Ngài ở với chúng ta khi chúng ta nhóm hiệp—**Mat. 18:20**.
Mat. 18:20 Vì nơi nào có hai hoặc ba người được nhóm hiệp vào trong danh Ta thì nơi đó, Ta ở giữa họ.
 2. Ngài ở với chúng ta hằng ngày—**28:20**.
Mat. 28:20 dạy họ giữ mọi điều mà Ta đã truyền cho các anh. Và này, hằng ngày Ta ở với các anh cho đến kì chung kết thời đại.
 3. Ngài ở với chúng ta trong linh chúng ta—**2 Ti. 4:22**:
2 Ti. 4:22 Nguyên Chúa ở với linh của con. Nguyên ân điển ở với anh em.
 - a. Ngày nay, linh chúng ta là miền đất Em-ma-nu-ên—**Ês. 8:7-8**.
Ês. 8:7-8 Vì có đó, này, Chúa sẽ khiến nước Sông mạnh và nhiều đến trên họ, tức là vua A-si-ri và cả oai vinh người; nó sẽ dấy lên khắp trên lòng sông, khỏa lên các bụi;
8:8 chảy vào Giu-đa, tràn lan chảy xói, ngập cho đến cổ; hỡi Em-ma-nu-ên, nó sẽ cánh ra che cả xứ người.
 - b. Vì Đức Chúa Trời ở với chúng ta nên kẻ thù không bao giờ có thể chiếm được miền đất Em-ma-nu-ên—**c. 10**; **đc. 1 Gi. 5:4**; **Gi. 3:6**.
Ês. 8:10 Hãy toan mưu cùng nhau, nó sẽ nên hư không; hãy nói, lời các người sẽ không đứng, vì Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta.
1 Gi. 5:4 Vì mọi sự được sinh bởi Đức Chúa Trời đều đắc thắng thế giới; và đây là sự chiến thắng mà đã đắc thắng thế giới – đức tin của chúng ta.
Gi. 3:6 Điều được sinh bởi xác thịt là xác thịt, điều được sinh bởi Linh là linh.
 4. Chúng ta có thể vui hưởng hiện diện của Đức Chúa Trời Tam Nhất khi nhóm hiệp lại với nhau để dạy dỗ Lời thánh của Ngài—**Mat. 18:20**; **28:20**; **Thi. 119:30**; **Công. 6:4**.
Mat. 18:20 Vì nơi nào có hai hoặc ba người được nhóm hiệp vào trong danh Ta thì nơi đó, Ta ở giữa họ.
Mat. 28:20 dạy họ giữ mọi điều mà Ta đã truyền cho các anh. Và này, hằng ngày Ta ở với các anh cho đến kì chung kết thời đại.
Thi. 119:30 Tôi đã chọn con đường thành tín, Đặt mạng linh Chúa trước mặt tôi.
Công. 6:4 Còn chúng tôi sẽ cứ tiếp tục cách kiên định trong sự cầu nguyện và trong chức vụ cung ứng lời.
 5. Chúng ta vui hưởng ân điển và bình an qua Linh là hiện diện của Đức Chúa Trời Tam Nhất—**Ga. 6:18**; **Công. 9:31**.
Ga. 6:18 Nguyên ân điển của Chúa Jesus Christ chúng ta ở với linh anh em, anh em ơi. A-men.
Công. 9:31 Khi ấy, Hội thánh khắp cả Giu-đê, Ga-li-lê và Sa-ma-ri đều được bình an, được xây dựng; và bởi tiến lên trong sự kính sợ Chúa và trong sự an ủi của Thánh Linh mà *số người* được nhân lên.
 6. Sự dẫn dắt và làm chứng của Linh là hiện diện của Ngài—**La. 8:14, 16**.
La. 8:14 Vì hề ai được dẫn dắt bởi Linh của Đức Chúa Trời đều là con của Đức Chúa Trời.
La. 8:16 Chính Linh đồng làm chứng với linh chúng ta rằng chúng ta là con cái của Đức Chúa Trời.
 7. Chúng ta vui hưởng sự ban phát của Đức Chúa Trời Tam Nhất qua hiện diện của Ngài là Linh—**2 Cô. 13:14**.
2 Cô. 13:14 Nguyên ân điển của Chúa Jesus Christ, tình yêu của Đức Chúa Trời và sự tương giao của Thánh Linh ở với tất cả anh em.
- E. Để sống với Christ là Em-ma-nu-ên, chúng ta cần ở trong hiện diện thần thượng của Ngài là Linh ban-sự-sống như sự tổng kết của Đức Chúa Trời Tam Nhất—**Ga. 5:25**:
Ga. 5:25 Nếu chúng ta sống bởi Linh thì cũng hãy bước đi bởi Linh.
1. Để sống với Christ, chúng ta vẫn sống, nhưng không còn bởi chính mình nữa mà bởi Christ là Em-ma-nu-ên sống trong chúng ta và với chúng ta; Đức Chúa Trời Tam Nhất không thể hoàn thành ý định ban phát chính Ngài vào bản thể chúng ta nếu Ngài ở bên ngoài chúng ta; vì vậy, Ngài phải ở trong chúng ta—**2:20**.

Ga. 2:20 Tôi đã bị đóng đinh trên thập tự giá với Christ; và không còn là tôi sống nữa nhưng Christ sống trong tôi; còn *sự sống* mà tôi hiện sống trong xác thịt, *ấy là* tôi sống trong đức tin, tức *đức tin* của Con Đức Chúa Trời, là Đấng đã yêu tôi và phó chính Ngài vì tôi.

2. Em-ma-nu-ên là sự sống và thân vị của chúng ta, còn chúng ta là cơ quan của Ngài, sống cùng với Ngài như một thân vị; chiến thắng của chúng ta tùy thuộc vào Em-ma-nu-ên, tức hiện diện của Jesus.
3. Nếu có hiện diện của Chúa, chúng ta có sự khôn ngoan, sự thấu hiểu, nhìn thấy trước, và sự hiểu biết bề trong về nhiều điều; hiện diện của Chúa là mọi sự đối với chúng ta—2 Cô. 2:10; 4:6-7; Ga. 5:25; Sáng. 5:22-24; Hê. 11:5-6.

2 Cô. 2:10 Nhưng anh em tha thứ gì cho ai thì tôi cũng *tha thứ*, vì nếu tôi đã tha thứ gì, *ấy là* vì anh em mà tha thứ trong thân vị của Christ.

2 Cô. 4:6-7 Vì Đức Chúa Trời, Đấng phán: “Từ bóng tối mà ánh sáng chiếu ra” là Đấng đã chiếu sáng trong lòng chúng tôi để tỏa sáng tri thức về vinh hiển của Đức Chúa Trời nơi mặt Jesus Christ.

4:7 Nhưng chúng tôi có báu vật này trong bình bằng đất để *biểu minh* sự tuyệt diệu của quyền năng *ấy là* của Đức Chúa Trời chứ không ra từ chúng tôi.

Ga. 5:25 Nếu chúng ta sống bởi Linh thì cũng hãy bước đi bởi Linh.

Sáng. 5:22-24 Sau khi sinh Mê-tu-sê-la, Hê-nóc đồng đi với Đức Chúa Trời 300 năm và sinh thêm các con trai và các con gái.

5:23 Vậy, trọn các ngày của Hê-nóc là 365 năm.

5:24 Hê-nóc đồng đi với Đức Chúa Trời và ông không còn nữa, vì Đức Chúa Trời cất ông đi.

Hê. 11:5-6 Bởi đức tin, Hê-nóc được tiếp đi nên không thấy sự chết; và người ta không tìm thấy ông nữa vì Đức Chúa Trời đã tiếp ông đi. Bởi lẽ, trước khi được tiếp đi, ông đã được chứng là làm thỏa lòng Đức Chúa Trời.

11:6 Nhưng nếu không có đức tin thì không thể làm thỏa lòng *Ngài*, vì người đến với Đức Chúa Trời phải tin rằng Ngài thực hữu và Ngài là Đấng ban thưởng cho ai ân cần tìm kiếm Ngài.

- F. Nếu muốn bước vào, sở hữu, và vui hưởng Đấng Christ bao-hàm-tất-cả là thực tại của miền đất tốt tươi, chúng ta phải làm điều đó bởi hiện diện của Chúa; Chúa hứa với Môi-se: “Hiện diện của Ta sẽ đi với con, và Ta sẽ cho con được nghỉ ngơi” (Xuất. 33:14); hiện diện của Đức Chúa Trời là đường lối của Ngài, là “bản đồ” chỉ cho dân Ngài con đường họ nên đi:

1. Để có thể hoàn toàn đạt được và sở hữu Christ là miền đất bao-hàm-tất-cả cho sự xây dựng của Đức Chúa Trời, chúng ta phải giữ nguyên tắc là: hiện diện của Đức Chúa Trời là tiêu chuẩn cho mọi việc; bất kể làm điều gì, chúng ta cũng phải chú ý xem mình có hiện diện của Đức Chúa Trời không; nếu có hiện diện của Đức Chúa Trời, chúng ta có mọi sự, nhưng nếu mất hiện diện của Đức Chúa Trời, chúng ta mất mọi sự—Mat. 1:23; 2 Ti. 4:22; Ga. 6:18; Thi. 27:4, 8; 51:11.

Mat. 1:23 “Kìa, trinh nữ kia sẽ có thai và sinh ra một con trai; người ta sẽ gọi danh Ngài là Em-ma-nu-ên” (dịch là Đức Chúa Trời ở với chúng ta).

2 Ti. 4:22 Nguyên Chúa ở với linh của con. Nguyên ân điển ở với anh em.

Ga. 6:18 Nguyên ân điển của Chúa Jesus Christ chúng ta ở với linh anh em, anh em ơi. A-men.

Thi. 27:4 Tôi đã xin Đức Giê-hô-va một điều, và sẽ tìm kiếm điều ấy! Ấy là tôi muốn trọn đời được ở trong nhà Đức Giê-hô-va, Để nhìn xem sự tốt đẹp của Đức Giê-hô-va, Và cầu hỏi trong đền của Ngài.

Thi. 27:8 Khi Chúa phán rằng: Các ngươi hãy tìm mặt ta; Thì lòng tôi thưa cùng Chúa rằng: Đức Giê-hô-va ôi! tôi sẽ tìm mặt Ngài.

Thi. 51:11 Xin chớ từ bỏ tôi khỏi trước mặt Chúa, Cũng đừng cất khỏi tôi Thánh Linh Chúa.

2. Hiện diện của Chúa, nụ cười của Chúa, là nguyên tắc chi phối; chúng ta phải học cách được gìn giữ, được cai trị, được chi phối và được hướng dẫn bởi hiện diện trực tiếp, tươi mới của Chúa—27:8; 80:3, 7, 17-19.

Thi. 27:8 Khi Chúa phán rằng: Các ngươi hãy tìm mặt ta; Thì lòng tôi thưa cùng Chúa rằng: Đức Giê-hô-va ôi! tôi sẽ tìm mặt Ngài.

Thi. 80:3 Hỡi Đức Chúa Trời, xin hãy đem chúng tôi lại, Và làm cho mặt Chúa sáng chói, thì chúng tôi sẽ được cứu.

Thi. 80:7 Hỡi Đức Chúa Trời vạn quân, xin hãy đem chúng tôi lại, Và làm cho mặt Chúa sáng chói, thì chúng tôi sẽ được cứu.

Thi. 80:17-19 Nguyên tay Chúa phù hộ người của tay hữu Chúa, Tức là con người mà Chúa đã chọn cho mình:

80:18 Rồi chúng tôi sẽ không lìa khỏi Chúa nữa. Xin hãy làm cho chúng tôi được sống lại, thì chúng tôi sẽ cầu khẩn danh Chúa.

80:19 Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời vạn quân, xin hãy đem chúng tôi lại, Làm cho mặt Chúa sáng chói, thì chúng tôi sẽ được cứu.

3. Là người đại diện cho phương diện trị vì của một đời sống trưởng thành, Giô-sép đã vui hưởng hiện diện của Chúa, và cùng với hiện diện ấy là uy quyền, sự hưng thịnh và phước hạnh của Chúa—**Sáng. 39:2-5, 21; Công. 7:9.**

Sáng. 39:2-5 Đức Giê-hô-va ở với Giô-sép; cậu trở nên một người thành công; cậu ở trong nhà chủ mình là người Ai Cập.

39:3 Chủ cậu thấy rằng Đức Giê-hô-va ở với cậu và rằng Đức Giê-hô-va khiến tất cả những gì tay cậu làm đều thành công.

39:4 Vậy, Giô-sép tìm được ân huệ trong mắt chủ; cậu phục vụ ông; ông đặt cậu làm quản gia và giao cho cậu đảm trách mọi điều mình có.

39:5 Từ lúc ông đặt cậu làm quản gia, quản trị trên mọi điều ông có thì Đức Giê-hô-va vì có Giô-sép mà ban phước cho nhà của người Ai Cập ấy; phước hạnh của Đức Giê-hô-va đổ trên mọi điều ông có, trong nhà và ngoài đồng.

Sáng. 39:21 thì Đức Giê-hô-va ở với cậu; Ngài rộng lòng nhân từ đối với cậu và khiến cậu được ân huệ trong mắt viên cai ngục.

Công. 7:9 Các vị tổ tiên ganh ghét Giô-sép, bán ông vào Ai Cập; song Đức Chúa Trời ở với ông.

4. Môi-se là người rất gần gũi với lòng Đức Chúa Trời và theo lòng Đức Chúa Trời; do đó, ông có hiện diện của Đức Chúa Trời đến mức đầy trọn—**Xuất. 33:11.**

Xuất. 33:11 Đức Giê-hô-va luôn nói chuyện với Môi-se mặt đối mặt, như một người nói chuyện với bạn đồng hành của mình. Rồi Môi-se trở về trại quân, nhưng phụ tá của ông là Giô-suê con trai của Nun, một người trai trẻ, thì không rời khỏi lều.

5. Sứ đồ Phao-lô là người đã sống và hành động trong hiện diện của Christ theo biểu hiện của cả con người Ngài được biểu lộ trong mắt Ngài—**2 Cô. 2:10.**

2 Cô. 2:10 Nhưng anh em tha thứ gì cho ai thì tôi cũng *tha thứ*, vì nếu tôi đã tha thứ gì, ấy là vì anh em mà tha thứ trong thân vị của Christ.

6. “Khi còn trẻ tôi được dạy nhiều cách để đắc thắng, chiến thắng, thánh biệt, và thuộc linh. Tuy nhiên, không có cách nào hiệu quả cả.... Không có điều gì hiệu quả ngoài hiện diện của Chúa. Việc Ngài ở với chúng ta là mọi sự”—*Nghiên cứu sự sống sách Giô-suê*, ấn bản thứ nhì, b. 8.

- G. Toàn bộ Tân Ước là Em-ma-nu-ên, và chúng ta đang là một phần của Em-ma-nu-ên vĩ đại này, là điều sẽ tổng kết nên Giê-ru-sa-lem Mới trong trời mới và đất mới cho đến đời đời; Tân Ước bắt đầu với một Thần–nhân, là “Đức Chúa Trời ở với chúng ta”, và kết thúc với một Thần–nhân vĩ đại, tức Giê-ru-sa-lem Mới là nơi mà “Đức Giê-hô-va ở đó”—**Mat. 1:23; 1 Cô. 6:17; Công. 9:4; 1 Ti. 3:15-16; Khải. 21:3, 22; Êxc. 48:35.**

Mat. 1:23 “Kìa, trinh nữ kia sẽ có thai và sinh ra một con trai; người ta sẽ gọi danh Ngài là Em-ma-nu-ên” (dịch là Đức Chúa Trời ở với chúng ta).

1 Cô. 6:17 Nhưng ai kết hiệp với Chúa thì *nên* một linh.

Công. 9:4 Ông ngã xuống đất, nghe tiếng nói với mình: “Sau-lô, Sau-lô, sao con bắt bớ Ta?”

1 Ti. 3:15-16 nhưng nếu ta có tri hoãn thì con biết cần phải cư xử thế nào trong nhà Đức Chúa Trời, tức là Hội thánh của Đức Chúa Trời hằng sống, trụ và nền của lẽ thật.

3:16 Và *ai cũng* thừa nhận rằng huyền nhiệm của sự kinh điển là lớn: Ngài là Đấng đã được tỏ ra trong xác thịt, được xưng công chính trong Linh, được thiên sứ trông thấy, được rao giảng giữa các dân tộc, được thế giới tin nhận, được tiếp lên trong vinh hiển.

Khải. 21:3 Tôi nghe một tiếng lớn ra từ ngai rằng: “Kìa, nhà trại của Đức Chúa Trời ở với con người; Ngài sẽ lập nhà trại với họ; họ sẽ là dân Ngài; chính Đức Chúa Trời sẽ ở với họ và là Đức Chúa Trời của họ.

Khải. 21:22 Tôi không thấy đền thờ nào trong thành, vì Chúa, tức Đức Chúa Trời, Đấng Toàn năng, và Chiên con là đền thờ của thành.

Êxc. 48:35 Châu vi thành sẽ có mười tám ngàn cần; và rày về sau tên thành sẽ là: “Đức Giê-hô-va ở đó!”

**Christ là trung tâm
của Đức Chúa Trời Tam Nhất đã-trải-qua-tiến-trình**

Đọc Kinh văn: Mat. 28:19; 1 Cô. 15:45; 2 Cô. 3:17; 13:14

Mat. 28:19 Vậy, hãy đi môn đồ hóa mọi dân tộc: báp-têm họ vào trong danh Cha, Con và Thánh Linh.

1 Cô. 15:45 Vậy, cũng có chép: “Người đầu tiên, A-đam, đã trở nên hồn sống”; A-đam cuối cùng *đã trở nên* Linh ban-sự-sống.

2 Cô. 3:17 Và Chúa là Linh; nơi nào có Linh của Chúa, nơi đó có tự do.

2 Cô. 13:14 Nguyên ân điển của Chúa Jesus Christ, tình yêu của Đức Chúa Trời và sự tương giao của Thánh Linh ở với tất cả anh em.

I. Khải thị sáng tỏ nhất về Đấng Tam Nhất Thần thượng là trong Ma-thi-ơ 28:19: “Vậy, hãy đi môn đồ hóa mọi dân tộc: báp-têm họ vào trong danh Cha, Con và Thánh Linh”:

A. Vào trong danh chỉ về thân vị:

1. Được báp-têm là được báp-têm vào trong danh, tức thân vị, của Cha, Con, và Thánh Linh, nghĩa là vào trong mối liên hiệp hữu cơ với Đức Chúa Trời Tam Nhất đã-trải-qua-tiến-trình.
2. Từ *vào trong* trong 28:19 hàm ý sự liên hiệp, như trong La Mã 6:3, Ga-la-ti 3:27, và 1 Cô-rin-tô 12:13.

Mat. 28:19 Vậy, hãy đi môn đồ hóa mọi dân tộc: báp-têm họ vào trong danh Cha, Con và Thánh Linh.

La. 6:3 Hay anh em không biết rằng tất cả chúng ta, những người đã được báp-têm vào trong Christ Jesus, đều đã được báp-têm vào trong sự chết của Ngài sao?

Ga. 3:27 Bởi lẽ, hề bao nhiêu người trong anh em đã được báp-têm vào trong Christ thì đều mặc lấy Christ.

1 Cô. 12:13 Vì cũng trong một Linh mà tất cả chúng ta đã được báp-têm vào trong một Thân thể, dù là người Do Thái hay Hi Lạp, dù là nô lệ hay người tự do, và tất cả đã được cho uống một Linh.

3. Báp-têm người ta vào trong danh của Đức Chúa Trời Tam Nhất là báp-têm họ vào trong mối liên hiệp thuộc linh và huyền nhiệm với Ngài.
4. Trong Ma-thi-ơ 28:19, chỉ có một danh cho Đấng Tam Nhất Thần thượng:
 - a. Danh này là toàn bộ Bản thể Thần thượng, tương đương với thân vị của Ngài.
 - b. Báp-têm tín đồ vào trong danh của Đức Chúa Trời Tam Nhất là chìm họ vào tất cả những gì Đức Chúa Trời Tam Nhất là.

B. Đức Chúa Trời là ba-trong-một—2 Cô. 13:14:

2 Cô. 13:14 Nguyên ân điển của Chúa Jesus Christ, tình yêu của Đức Chúa Trời và sự tương giao của Thánh Linh ở với tất cả anh em.

1. Trong Ma-thi-ơ 28:19, Chúa nói về ba thân vị—Cha, Con, và Thánh Linh.
2. Khi Ngài nói về danh của Cha, Con, và Thánh Linh ở đây thì *danh* ở số ít trong nguyên bản.
3. Điều này có nghĩa rằng Cha, Con, và Linh là ba, nhưng danh là một.
4. Một danh cho ba thân vị là điều thật sự huyền nhiệm và khải thị rằng Đức Chúa Trời là ba-trong-một.
5. Danh này bao gồm ba [thân vị]—Cha, Con, và Thánh Linh.
6. Tuy Đức Chúa Trời là một duy nhất, nhưng có ba thân vị—Cha, Con, và Linh.

II. Là tín đồ trong Christ, chúng ta đã được báp-têm vào trong Đức Chúa Trời Tam Nhất đã-trải-qua-tiến-trình:

- A. Lời truyền bảo được ban cho trong Ma-thi-ơ 28:19 được Chúa Jesus ban cho sau khi Ngài bước vào sự phục sinh, tức là sự tổng kết tiến trình của Đức Chúa Trời Tam Nhất.
- B. Đức Chúa Trời Tam Nhất đã trải qua tiến trình bắt đầu bằng sự nhục hóa, bao gồm đời sống làm người và sự đóng đinh, rồi được tổng kết bằng sự phục sinh.
- C. Trong sự phục sinh, Christ, là hiện thân của Đức Chúa Trời Tam Nhất, đã trở nên Linh ban-sự-sống—**1 Cô. 15:45; 2 Cô. 3:17.**

1 Cô. 15:45 Vậy, cũng có chép: “Người đầu tiên, A-đam, đã trở nên hồn sống”; A-đam cuối cùng *đã trở nên* Linh ban-sự-sống.

2 Cô. 3:17 Và Chúa là Linh; nơi nào có Linh của Chúa, nơi đó có tự do.

- D. Linh này là sự tổng kết của Đức Chúa Trời Tam Nhất để tín đồ được báp-têm vào trong Đấng Tam Nhất Thần thượng.
- E. Được báp-têm vào trong thân vị của Đức Chúa Trời Tam Nhất là được báp-têm vào trong Linh tổng kết bao-hàm-tất-cả, Đấng là sự tổng kết chung cuộc của Đức Chúa Trời Tam Nhất đã-trải-qua-tiến-trình:
 - 1. Đây chính là được báp-têm vào trong sự phong phú của Cha, vào trong sự phong phú của Con, và vào trong sự phong phú của Linh.
 - 2. Là những người đã được báp-têm, chúng ta hiện đang ở trong mối liên hiệp hữu cơ với Đức Chúa Trời Tam Nhất; vì vậy, hễ điều gì Cha có, hễ điều gì Con có, và hễ điều gì Linh có đều là của chúng ta.
- F. Được báp-têm vào trong danh của Đức Chúa Trời Tam Nhất là được đặt vào mối liên hiệp huyền nhiệm với Ngài và nhận bất cứ điều gì Đức Chúa Trời là vào bản thể chúng ta.

III. Christ là trung tâm của Đức Chúa Trời Tam Nhất đã-trải-qua-tiến-trình—2 Cô. 13:14:

2 Cô. 13:14 Nguyên ân điển của Chúa Jesus Christ, tình yêu của Đức Chúa Trời và sự tương giao của Thánh Linh ở với tất cả anh em.

- A. Đã trải qua tiến trình chỉ về những bước trọng yếu mà Đức Chúa Trời Tam Nhất đã trải qua:
 - 1. Trước khi nhục hóa, Đức Chúa Trời chưa trải qua tiến trình, có bản chất thần thượng nhưng không có bản chất phạm nhân, nhưng qua sự nhục hóa, đời sống làm người, sự đóng đinh, phục sinh và thăng thiên, Đức Chúa Trời Tam Nhất đã trải qua tiến trình và được tổng kết.
 - 2. Trong sách Khải Thị, Đức Chúa Trời Tam Nhất là Đức Chúa Trời Tam Nhất đã-trải-qua-tiến-trình và được-tổng-kết, với thân tính, nhân tính, đời sống làm người, sự chết bao-hàm-tất-cả, sự phục sinh đầy quyền năng, và sự thăng thiên siêu việt—1:4-5.
Khải. 1:4-5 Giảng viết cho bảy Hội thánh tại A-si: Nguyên anh em được ân điển, bình an từ Đấng hiện có, đã có và sắp đến, từ bảy Linh ở trước ngai Ngài,
1:5 và từ Jesus Christ, Chứng nhân thành tín, Con trưởng từ kẻ chết và Đấng cai trị các vua trên đất. Đấng yêu chúng ta, đã dùng huyết Ngài mà giải phóng chúng ta khỏi các tội phạm của chúng ta.
- B. Đức Chúa Trời Tam Nhất đã-trải-qua-tiến-trình và được-tổng-kết chính là Linh—22:17a; Gi. 7:39:

Khải. 22:17 Linh và cô dâu cùng nói: “Hãy đến!” Người nghe hãy nói: “Hãy đến!” Ai khát, hãy đến; người nào muốn, hãy nhận lấy nước sự sống miễn phí.

Gi. 7:39 Nhưng Ngài nói điều này chỉ về Linh mà người tin vào Ngài sẽ nhận lãnh vì Linh ấy vẫn chưa, bởi Jesus chưa được tôn vinh.

 - 1. Linh là tổng cộng, toàn bộ, mọi yếu tố [cấu thành] các danh xưng của Linh Đức Chúa Trời—Mat. 3:16; 10:20; Lu. 1:35; 4:18; La. 8:9; Ga. 4:6.
Mat. 3:16 Khi đã chịu báp-têm rồi, Jesus liền lên khỏi nước; kia, các tầng trời mở ra cho Ngài, và Ngài thấy Linh của Đức Chúa Trời giáng xuống như bồ câu, ngự trên Ngài.
Mat. 10:20 vì các anh không phải là người nói, nhưng Linh của Cha các anh là Đấng nói trong các anh.
Lu. 1:35 Thiên sứ trả lời cô rằng: “Thánh Linh sẽ đến trên cô, quyền năng của Đấng Chí cao sẽ phủ bóng trên cô; cho nên, điều thánh được sinh ra sẽ gọi là Con Đức Chúa Trời.
Lu. 4:18 “Linh của Chúa ở trên Ta, vì Ngài đã xức dầu cho Ta để rao truyền phúc âm cho người nghèo; Ngài đã sai phái Ta để công bố sự giải phóng cho các phu tù, sự phục hồi thị lực cho người mù, để phóng thích người bị áp chế.
La. 8:9 Nhưng anh em không ở trong xác thịt mà ở trong linh nếu thật sự Linh của Đức Chúa Trời cư ngụ trong anh em. Song nếu ai không có Linh của Christ thì người ấy không thuộc về Ngài.
Ga. 4:6 Và vì anh em là con nên Đức Chúa Trời đã sai Linh của Con Ngài vào lòng chúng ta, kêu: “A-ba, Cha!”
 - 2. Là sự tổng kết của Đức Chúa Trời Tam Nhất đã-trải-qua-tiến-trình và được-tổng-kết, Linh là phước hạnh của gia tộc Tân Ước của Đức Chúa Trời—3:14.
Ga. 3:14 hầu cho phước hạnh của Áp-ra-ham có thể đến với dân ngoại trong Christ Jesus để chúng ta có thể nhận lãnh lời hứa về Linh qua đức tin.
- C. Đức Chúa Trời Tam Nhất trong sách Khải Thị là Đức Chúa Trời xây-dựng và được-xây-dựng—21:18-19a, 21:

Khải. 21:18-19 Tường thành được xây bằng bích ngọc; thành bằng vàng ròng, như thủy tinh trong vắt.
21:19a Các nền của tường thành được trang điểm bằng mọi loại đá quý: nền thứ nhất bằng bích ngọc,

Khải. 21:21 Mười hai cổng bằng mười hai viên ngọc trai; mỗi cổng tương ứng với một viên ngọc trai. Đường của thành bằng vàng ròng, như thủy tinh trong suốt.

1. Kinh Thánh tổng kết trong Giê-ru-sa-lem Mới, là chính Đức Chúa Trời, Đấng có từ ban đầu—Sáng. 1:1; Khải. 21:10:

Sáng. 1:1 Ban đầu, Đức Chúa Trời tạo nên các tầng trời và trái đất.

Khải. 21:10 Vị ấy đưa tôi đi trong linh lên một núi lớn và cao rồi chỉ cho tôi thấy thành thánh Giê-ru-sa-lem từ trời ở nơi Đức Chúa Trời mà xuống.

- a. Đức Chúa Trời duy nhất cuối cùng được mở rộng và khuếch đại thành một thành phố vì sự biểu lộ đời đời của Ngài.
 - b. Trong gia tộc Ngài, Đức Chúa Trời đã trở nên Giê-ru-sa-lem Mới—c. 10.
 - c. Trong Giê-ru-sa-lem Mới, Đức Chúa Trời Tam Nhất được tác thành vào dân được chọn và được chuộc của Ngài—cc. 18-19a, 21a.
2. Đức Chúa Trời, Đấng đã trở nên Giê-ru-sa-lem Mới, là Đức Chúa Trời xây-dựng và được-xây-dựng—2 Sa. 7:12, 14a; Mat. 16:18; Êph. 3:17:

2 Sa. 7:12 Khi các ngày người đã mãn, và người ngủ với các tổ phụ người, thì ta sẽ lập dòng giống người kế vị người, là dòng giống do người sanh ra, và ta sẽ khiến cho nước nó bền vững.

2 Sa. 7:14 Ta sẽ làm cha nó, nó sẽ làm con ta. Nếu nó phạm tội ác, tất ta sẽ sửa phạt nó bằng roi và thương vít loài người.

Mat. 16:18 Và Ta cũng nói với anh rằng anh là Phi-e-rơ, trên vàng đá này, Ta sẽ xây dựng Hội thánh của Ta, các cổng Ha-đét sẽ không thắng được Hội ấy.

Êph. 3:17 để Christ có thể lập nhà Ngài trong lòng anh em qua đức tin, để anh em, khi được chiêm rỗi và lập nền trong tình yêu.

- a. Đức Chúa Trời Tam Nhất đã-trải-qua-tiến-trình và được-tổng-kết, là nguồn, yếu tố và thể yếu, đang xây dựng Hội thánh bằng cách xây chính Ngài vào bản thể chúng ta—c. 17.

Êph. 3:17 để Christ có thể lập nhà Ngài trong lòng anh em qua đức tin, để anh em, khi được chiêm rỗi và lập nền trong tình yêu.

- b. Đức Chúa Trời đang làm trọn khát vọng của Ngài là xây chính Ngài trong Christ vào bản thể chúng ta và xây chúng ta vào bản thể Ngài; cuối cùng, kết quả của sự xây dựng này sẽ là Giê-ru-sa-lem Mới—Khải. 21:2, 10.

Khải. 21:2 Tôi cũng thấy thành thánh, Giê-ru-sa-lem Mới, từ trời ở nơi Đức Chúa Trời mà xuống, sửa soạn như một cô dâu trang sức vì chồng mình.

Khải. 21:10 Vị ấy đưa tôi đi trong linh lên một núi lớn và cao rồi chỉ cho tôi thấy thành thánh Giê-ru-sa-lem từ trời ở nơi Đức Chúa Trời mà xuống.

- D. Trong sách Khải Thị, chúng ta có sự Khải thị tổng kết về Đấng Tam Nhất Thần thượng vì sự ban phát thần thượng—22:1-2; 7:17a; 21:6b; Gi. 4:14b:

Khải. 22:1-2 Rồi thiên sứ cho tôi xem sông nước sự sống, sáng ngời như pha lê, tuôn ra từ ngai Đức Chúa Trời và Chiên con, ở giữa đường của thành.

22:2 Bờ sông bên này và bên kia đều có cây sự sống, sinh ra mười hai trái, mỗi tháng đều ra trái; lá cây dùng để chữa lành các dân tộc.

Khải. 7:17 vì Chiên con là Đấng ở giữa ngai sẽ chăn dắt và dẫn đưa họ đến các suối nước sự sống; Đức Chúa Trời sẽ lau khô mọi giọt lệ nơi mắt họ.

Khải. 21:6 Ngài cũng phán với tôi: “Chúng đã ứng nghiệm. Ta là An-pha và Ô-mê-ga, Khởi đầu và Kết thúc. Người nào khát suối nước sự sống, Ta sẽ ban miễn phí.”

Gi. 4:14 Song hễ ai uống nước Ta cho thì mãi mãi không còn khát nữa; nhưng nước Ta cho sẽ thành một mạch nước trong người đó, phun lên vào trong sự sống đời đời.

1. Sự ban phát thần thượng là Đức Chúa Trời truyền phát chính Ngài vào dân được chọn và được chuộc của Ngài làm sự sống, nguồn cung ứng sự sống, và mọi sự của họ—2 Cô. 13:14.

2 Cô. 13:14 Nguyên ân điển của Chúa Jesus Christ, tình yêu của Đức Chúa Trời và sự tương giao của Thánh Linh ở với tất cả anh em.

2. Trong sự ban phát thần thượng, Cha là mạch, Con là suối, và Linh là dòng chảy.

Christ là Đấng cho chúng ta được nghỉ ngơi

Đọc Kinh văn: Sáng. 1:26, 31–2:2; Mat. 11:28-30; Xuất. 31:12-17

Sáng. 1:26 Và Đức Chúa Trời phán: “Chúng ta hãy làm nên con người trong hình ảnh của Chúng ta, theo hình dạng của Chúng ta; và hãy để họ thống trị trên cá biển, trên chim trời, trên gia súc, trên cả đất và trên mọi loài bò trườn bò trườn trên đất.”

Sáng. 1:31—2:2 Đức Chúa Trời thấy mọi sự Ngài đã làm nên quả thật rất tốt. Vậy, có buổi chiều và có buổi sáng; đó là ngày thứ sáu.

2:1 Như vậy, các tầng trời, trái đất và muôn vật của chúng đã được hoàn tất.

2:2 Vào ngày thứ bảy, Đức Chúa Trời hoàn tất công việc của Ngài, mà Ngài đã làm; và vào ngày thứ bảy, Ngài nghỉ mọi công việc của Ngài, mà Ngài đã làm.

Mat. 11:28-30 Hỡi hết thảy những người đang lao nhọc và nặng gánh, hãy đến với Ta, Ta sẽ cho các con được nghỉ ngơi.

11:29 Hãy mang lấy ách của Ta và học nơi Ta, vì Ta nhu mì và khiêm ti trong lòng; các con sẽ tìm được sự nghỉ ngơi cho hồn mình.

11:30 Vì ách Ta dễ chịu và gánh Ta nhẹ nhàng.

Xuất. 31:12-17 Và Đức Giê-hô-va phát ngôn với Môi-se rằng:

31:13 “Cũng hãy phát ngôn với con cái Israel rằng: Các con nhất định phải giữ các ngày Sa-bát của Ta, vì đó là một dấu hiệu giữa Ta và các con suốt các thế hệ của các con, để các con biết rằng Ta là Giê-hô-va, Đấng thánh hóa các con.

31:14 Vì vậy, các con phải giữ ngày Sa-bát, vì ngày đó thánh biệt đối với các con. Ai xúc phạm ngày ấy thì nhất định phải bị xử tử; vì hễ ai làm bất cứ công việc nào vào ngày ấy thì hồn đó phải bị cắt khỏi giữa vòng dân mình.

31:15 Công việc phải được làm trong sáu ngày, nhưng vào ngày thứ bảy thì có một ngày Sa-bát nghỉ ngơi hoàn toàn, thánh biệt cho Đức Giê-hô-va; hễ ai làm bất cứ công việc nào vào ngày Sa-bát thì nhất định phải bị xử tử.

31:16 Vì vậy, con cái Israel phải giữ ngày Sa-bát, để tuân thủ ngày Sa-bát suốt các thế hệ của họ như một giao ước vĩnh viễn.

31:17 Đó là một dấu hiệu giữa Ta và con cái Israel mãi mãi, vì trong sáu ngày, Đức Giê-hô-va làm nên trời và đất, và vào ngày thứ bảy thì Ngài nghỉ ngơi và được tỉnh dưỡng.”

I. “Hỡi hết thảy những người đang lao nhọc và nặng gánh, hãy đến với Ta, Ta sẽ cho các con được nghỉ ngơi. Hãy mang lấy ách của Ta và học nơi Ta, vì Ta nhu mì và khiêm ti trong lòng; các con sẽ tìm được sự nghỉ ngơi cho hồn mình. Vì ách Ta dễ chịu và gánh Ta nhẹ nhàng”—Mat. 11:28-30:

Mat. 11:28-30 Hỡi hết thảy những người đang lao nhọc và nặng gánh, hãy đến với Ta, Ta sẽ cho các con được nghỉ ngơi.

11:29 Hãy mang lấy ách của Ta và học nơi Ta, vì Ta nhu mì và khiêm ti trong lòng; các con sẽ tìm được sự nghỉ ngơi cho hồn mình.

11:30 Vì ách Ta dễ chịu và gánh Ta nhẹ nhàng.

A. Lao nhọc ở đây không những chỉ về người lao nhọc cố gắng giữ các điều răn của kinh luật và các điều lệ tôn giáo mà còn chỉ về người lao nhọc phấn đấu để thành công trong bất cứ công việc nào; những ai lao nhọc như vậy luôn mang gánh nặng nề.

B. Sau khi Chúa tán dương Cha, nhận biết đường lối Cha và giải bày gia tể thần thượng (cc. 25-27) thì Ngài đã kêu gọi loại người này đến với Ngài để nghỉ ngơi.

Mat. 11:25-27 Lúc ấy, Jesus đáp rằng: “Cha ơi, Con tán dương Cha là Chúa của trời đất, vì Cha đã giấu những điều này khỏi người khôn ngoan và thông minh, mà khai thị cho trẻ thơ.

11:26 Phải, Cha ơi, vì như vậy là vui thỏa tốt lành trong cách nhìn của Ngài.

11:27 Mọi sự đã được Cha Ta giao cho Ta, và ngoài Cha, không ai thông biết Con; ngoài Con và người nào Con muốn khai thị cho, cũng không ai thông biết Cha.

C. Nghỉ ngơi không những chỉ về việc được giải thoát khỏi lao nhọc và gánh nặng dưới kinh luật hay tôn giáo hay dưới bất cứ công việc hoặc trách nhiệm nào mà còn chỉ về sự bình an hoàn toàn và thỏa mãn trọn vẹn.

- D. Mang lấy ách của Chúa là nhận lấy ý muốn của Cha; đó không phải là bị điều chỉnh hay kiểm soát bởi bất cứ bốn phận nào của kinh luật hay tôn giáo, hay bị làm nô lệ cho bất cứ công việc nào, mà là được thúc ép bởi ý muốn của Cha.
- E. Chúa đã sống một đời sống như vậy, không quan tâm đến điều gì ngoài ý muốn của Cha Ngài (Gi. 4:34; 5:30; 6:38). Ngài hoàn toàn thuận phục ý muốn của Cha (Mat. 26:39, 42); do đó, Ngài bảo chúng ta học nơi Ngài:
- Gi. 4:34** Jesus nói với họ: “Thức ăn của Ta là thực hiện ý muốn của Đấng đã sai phái Ta và hoàn tất công việc của Ngài.
- Gi. 5:30** Ta không thể làm điều gì từ chính mình; Ta nghe thể nào thì phán xét thể ấy, và sự phán xét của Ta là công bằng vì Ta không tìm ý muốn của riêng Ta nhưng tìm ý muốn của Đấng đã sai phái Ta.
- Gi. 6:38** Vì Ta từ trời xuống không phải để thực hiện ý muốn của riêng Ta, nhưng thực hiện ý muốn của Đấng đã sai phái Ta.
- Mat. 26:39** Và Ngài đi tới một chút, sấp mặt xuống mà cầu nguyện rằng: “Thưa Cha của Con, nếu có thể được, xin cho chén này qua khỏi Con; dù vậy, không như Con muốn nhưng như Cha muốn.”
- Mat. 26:42** Ngài lại đi lần thứ nhì, cầu nguyện rằng: “Thưa Cha của Con, nếu chén này không thể qua khỏi, mà Con phải uống thì nguyện ý muốn Cha được thực hiện.”
1. Tín đồ bắt chước Chúa trong linh họ bằng cách mang lấy ách của Ngài—ý muốn Đức Chúa Trời—và lao nhọc vì gia tể của Đức Chúa Trời theo kiểu mẫu của Ngài—11:29a; 1 Phi. 2:21.
Mat. 11:29a Hãy mang lấy ách của Ta và học nơi Ta, vì Ta nhu mì và khiêm ti trong lòng;
1 Phi. 2:21 Anh em vốn được kêu gọi đến điều đó, bởi Christ cũng đã chịu khổ vì anh em, để lại cho anh em một kiểu mẫu, hầu cho anh em noi các bước Ngài.
 2. Chúa, Đấng đã thuận phục và vâng phục Cha suốt cuộc đời Ngài, đã ban cho chúng ta sự sống thuận phục và vâng phục của Ngài—Phil. 2:5-11; Hê. 5:7-9.
Phil. 2:5-11 Hãy để tâm trí này ở trong anh em, là tâm trí cũng đã ở trong Christ Jesus,
2:6 Đấng vốn tồn tại trong hình trạng của Đức Chúa Trời, song đã không xem việc bình đẳng với Đức Chúa Trời là báu vật phải nắm giữ,
2:7 nhưng đã tự làm cho mình trống không, lấy hình trạng của nô lệ, trở nên như hình dạng con người;
2:8 và khi đã được thấy trong hình dáng như một người, Ngài tự hạ mình xuống, vâng phục thậm chí cho đến chết, cái chết trên thập tự giá.
2:9 Cũng vì vậy mà Đức Chúa Trời đã tôn Ngài lên rất cao, ban cho Ngài danh vượt trên mọi danh,
2:10 để trong danh Jesus, mọi đầu gối của những kẻ ở trên trời, dưới đất và bên dưới đất, đều phải quỳ xuống,
2:11 và mọi lưỡi đều phải công khai xưng nhận Jesus Christ là Chúa để quy vinh hiển cho Đức Chúa Trời Cha.
Hê. 5:7-9 Trong những ngày còn trong xác thịt, Ngài đã lớn tiếng kêu khóc và tuân lệ mà dâng lên lời cầu xin, khẩn nguyện cho Đấng có thể cứu mình khỏi sự chết, và vì lòng thành kính của mình nên đã được nghe.
5:8 Dù Ngài là Con, song đã học tập vâng phục qua những điều mà Ngài đã chịu.
5:9 Và sau khi đã được hoàn hảo thì trở nên nguồn của sự cứu rỗi đời đời cho mọi người vâng phục Ngài.
 3. Christ là Thần—nhân đầu tiên, và chúng ta là nhiều Thần—nhân; chúng ta phải học nơi Ngài về việc Ngài tuyệt đối thuận phục Đức Chúa Trời và thỏa mãn với Đức Chúa Trời đến cực điểm.
 4. Đức Chúa Trời đang thực hiện trong chúng ta điều thỏa lòng theo cách nhìn của Ngài qua Jesus Christ để chúng ta có thể thực hiện ý muốn của Ngài (13:20-21); Đức Chúa Trời vận hành trong chúng ta để vừa muốn vừa làm vì niềm vui thích tốt lành của Ngài (Phil. 2:13).
Hê. 13:20-21 Nguyên Đức Chúa Trời của sự bình an, là Đấng đã đem Chúa Jesus chúng ta, tức Người chăn lớn của bầy chiên, ra khỏi kẻ chết, trong huyết của giao ước đời đời,
3:21 hoàn hảo anh em trong mọi việc tốt để thực hiện ý muốn của Ngài, thực hiện trong chúng ta điều thỏa lòng theo cách nhìn của Ngài, qua Jesus Christ; nguyện vinh hiển quy về Ngài mãi mãi vô cùng. A-men.
Phil. 2:13 Vì ấy là Đức Chúa Trời vận hành trong anh em cả ý muốn lẫn việc làm vì niềm vui thích tốt lành của Ngài.
- F. Nhu mì, hoặc hiền hòa, có nghĩa là không kháng cự sự chống đối, còn khiêm ti có nghĩa là không đánh giá cao chính mình; qua mọi sự chống đối, Chúa thật nhu mì, và qua mọi sự khước từ, Ngài thật khiêm ti trong lòng.

- G. Ngài đã hoàn toàn thuận phục ý muốn của Cha Ngài, không muốn làm bất cứ điều gì cho chính mình hay mong nhận được gì cho riêng mình; do đó, dù hoàn cảnh thế nào đi nữa thì Ngài vẫn có sự nghỉ ngơi trong lòng; Ngài hoàn toàn thỏa lòng với ý muốn của Cha Ngài.
- H. Sự nghỉ ngơi mà chúng ta tìm được bởi mang lấy ách của Chúa và học nơi Ngài là cho hồn mình; đó là sự nghỉ ngơi bên trong, không phải là bất cứ điều gì có tính chất bên ngoài.
- I. Chúng ta học từ Chúa theo gương của Ngài, không phải bằng sự sống thiên nhiên của chúng ta, mà bởi Ngài là sự sống của chúng ta trong sự phục sinh—Êph. 4:20-21; 1 Phi. 2:21.
Êph. 4:20-21 Nhưng anh em đã không học Christ như thế,
4:21 nếu thực sự anh em đã nghe Ngài và được dạy dỗ trong Ngài như thực tại ở trong Jesus,
1 Phi. 2:21 Anh em vốn được kêu gọi đến điều đó, bởi Christ cũng đã chịu khổ vì anh em, để lại cho anh em một kiểu mẫu, hầu cho anh em noi các bước Ngài.
- J. Ách của Chúa là ý muốn của Cha, và gánh của Ngài là thực hiện ý muốn Cha; ách như vậy dễ chịu, không cay đắng, và gánh như vậy thật nhẹ nhàng, không nặng nề.
- K. Từ Hi Lạp được dịch là *dễ chịu* có nghĩa là “thích hợp để sử dụng”; do đó, là tốt lành, thích hợp, êm dịu, dịu dàng, dễ chịu, vui thỏa—tương phản với cứng cõi, khắc nghiệt, gay gắt, cay đắng.
- L. Nếu mang lấy ách của Chúa (ý muốn của Cha) trên mình và học nơi Ngài, chúng ta sẽ tìm được sự nghỉ ngơi cho hồn mình; ách của gia tể Đức Chúa Trời là như vậy; mọi điều trong gia tể Đức Chúa Trời không phải là gánh nặng nề, mà là sự vui hưởng.

II. Trong Xuất Ai Cập Kí 31:12-17, sau phần ki thuật dài về sự xây dựng nơi cư ngụ của Đức Chúa Trời, có sự nhắc lại điều răn giữ ngày Sa-bát; theo Cô-lô-se 2:16-17, Christ là thực tại của sự nghỉ ngơi Sa-bát; Ngài là sự hoàn thành, sự nghỉ ngơi, sự yên tĩnh và sự thỏa mãn đầy trọn—Hê. 4:7-9; Ês. 30:15a:

Xuất. 31:12-17 Và Đức Giê-hô-va phát ngôn với Môi-se rằng:

31:13 “Cũng hãy phát ngôn với con cái Israel rằng: Các con nhất định phải giữ các ngày Sa-bát của Ta, vì đó là một dấu hiệu giữa Ta và các con suốt các thế hệ của các con, để các con biết rằng Ta là Giê-hô-va, Đấng thánh hóa các con.

1:14 Vì vậy, các con phải giữ ngày Sa-bát, vì ngày đó thánh biệt đối với các con. Ai xúc phạm ngày ấy thì nhất định phải bị xử tử; vì hễ ai làm bất cứ công việc nào vào ngày ấy thì hồn đó phải bị cắt khỏi giữa vòng dân mình.

1:15 Công việc phải được làm trong sáu ngày, nhưng vào ngày thứ bảy thì có một ngày Sa-bát nghỉ ngơi hoàn toàn, thánh biệt cho Đức Giê-hô-va; hễ ai làm bất cứ công việc nào vào ngày Sa-bát thì nhất định phải bị xử tử.

31:16 Vì vậy, con cái Israel phải giữ ngày Sa-bát, để tuân thủ ngày Sa-bát suốt các thế hệ của họ như một giao ước vĩnh viễn.

1:17 Đó là một dấu hiệu giữa Ta và con cái Israel mãi mãi, vì trong sáu ngày, Đức Giê-hô-va làm nên trời và đất, và vào ngày thứ bảy thì Ngài nghỉ ngơi và được tĩnh dưỡng.”

Cô-l. 2:16-17 Vậy, đừng để ai phán xét anh em về việc ăn và uống, hoặc về kì lễ hoặc kì trăng mới hoặc ngày Sa-bát,

2:17 ấy là bóng của những điều sẽ đến, còn thể là của Christ.

Hê. 4:7-9 Nên Ngài lại định rõ một ngày, tức ngày nay, mà sau đó rất lâu được nói trong thơ Đa-vít, chính như đã nói trước: “Ngày nay, nếu các con nghe tiếng Ngài thì đừng cứng lòng.”

4:8 Vì nếu Giô-suê đã đưa họ vào sự nghỉ ngơi thì Ngài đã không nói về một ngày khác sau những điều này.

4:9 Vậy nên, vẫn còn một sự nghỉ ngơi Sa-bát cho dân Đức Chúa Trời.

Ês. 30:15 Vả, Chúa Giê-hô-va, là Đấng Thánh của Israel, có phán như vậy; Các ngươi sẽ được rồi, là tại trở lại và yên nghỉ; các ngươi sẽ được sức mạnh, là tại yên lặng và trông cậy.

A. Sự kiện xen vào phần nói về ngày Sa-bát theo sau sự truyền bảo về công tác xây dựng nhà trại cho thấy rằng Chúa đang bảo những thợ xây này, những công nhân này, học cách nghỉ ngơi với Ngài khi họ làm việc cho Ngài.

B. Nếu chỉ biết cách làm việc cho Chúa mà không biết cách nghỉ ngơi với Ngài, chúng ta đang hành động trái với nguyên tắc thần thượng:

1. Đức Chúa Trời nghỉ ngơi vào ngày thứ bảy vì Ngài đã hoàn thành công việc của mình và được thỏa mãn; vinh hiển của Đức Chúa Trời được tỏ ra vì con người đã có hình ảnh của Ngài, và uy quyền của Ngài sắp được thi hành để chế phục kẻ thù của Ngài là Sa-tan; hễ khi nào con người biểu lộ Đức Chúa Trời và xử lí kẻ thù của Đức Chúa Trời thì Đức Chúa Trời được thỏa mãn và có thể nghỉ ngơi—Sáng. 1:26, 31–2:2.

Sáng. 1:26 Và Đức Chúa Trời phán: “Chúng ta hãy làm nên con người trong hình ảnh của Chúng ta, theo hình dạng của Chúng ta; và hãy để họ thống trị trên cá biển, trên chim trời, trên gia súc, trên cả đất và trên mọi loài bò trườn bò trườn trên đất.”

Sáng. 1:31-2:2 Đức Chúa Trời thấy mọi sự Ngài đã làm nên quả thật rất tốt. Vậy, có buổi chiều và có buổi sáng; đó là ngày thứ sáu.

2:1 Như vậy, các tầng trời, trái đất và muôn vật của chúng đã được hoàn tất.

2:2 Vào ngày thứ bảy, Đức Chúa Trời hoàn tất công việc của Ngài, mà Ngài đã làm; và vào ngày thứ bảy, Ngài nghỉ mọi công việc của Ngài, mà Ngài đã làm.

2. Về sau, ngày thứ bảy được kỉ niệm là ngày Sa-bát (Xuất. 20:8-11); ngày thứ bảy của Đức Chúa Trời là ngày thứ nhất của con người.

Xuất. 20:8-11 Hãy nhớ ngày Sa-bát để thánh hóa ngày đó.

20:9 Con phải lao tác và làm mọi công việc của mình sáu ngày,

20:10 nhưng ngày thứ bảy là một Sa-bát cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của con; con cũng như con trai con gái của con, tôi trai tớ gái của con, gia súc và kiều dân ở với con, những người ở trong các cổng của con chớ làm bất cứ công việc gì.

20:11 Bởi lẽ, trong sáu ngày, Đức Giê-hô-va đã làm nên trời và đất, biển và mọi vật trong chúng, rồi nghỉ ngơi vào ngày thứ bảy; vì thế, Đức Giê-hô-va đã ban phước cho ngày Sa-bát và thánh hóa ngày đó.

3. Đức Chúa Trời đã chuẩn bị mọi sự để con người vui hưởng; sau khi được tạo nên, con người không tham dự vào công việc của Đức Chúa Trời; con người bước vào sự nghỉ ngơi của Đức Chúa Trời.

4. Con người được tạo nên không phải để làm việc trước nhưng để được thỏa mãn với Đức Chúa Trời và nghỉ ngơi với Đức Chúa Trời (đc. Mat. 11:28-30); ngày Sa-bát được lập vì con người, chứ không phải con người vì ngày Sa-bát (Mác 2:27).

Mat. 11:28 Hỡi hết thảy những người đang lao nhọc và nặng gánh, hãy đến với Ta, Ta sẽ cho các con được nghỉ ngơi.

11:29 Hãy mang lấy ách của Ta và học nơi Ta, vì Ta nhu mì và khiêm ti trong lòng; các con sẽ tìm được sự nghỉ ngơi cho hồn mình.

11:30 Vì ách Ta dễ chịu và gánh Ta nhẹ nhàng.

Mác 2:27 Rồi Ngài nói với họ: “Ngày Sa-bát hiện hữu vì con người, chứ không phải con người vì ngày Sa-bát.

- C. Xuất Ai Cập Kí 31:17 chép: “Trong sáu ngày, Đức Giê-hô-va làm nên trời và đất, và vào ngày thứ bảy thì Ngài nghỉ ngơi và được tĩnh dưỡng”:

1. Sa-bát không những là sự nghỉ ngơi cho Đức Chúa Trời mà còn là sự tĩnh dưỡng cho Ngài.

2. Đức Chúa Trời nghỉ ngơi sau khi công việc tạo dựng của Ngài hoàn thành; Ngài nhìn công trình của mình, nhìn các tầng trời, trái đất và mọi vật sống, đặc biệt là con người, và nói: “Rất tốt!”—Sáng. 1:31.

Sáng. 1:31 Đức Chúa Trời thấy mọi sự Ngài đã làm nên quả thật rất tốt. Vậy, có buổi chiều và có buổi sáng; đó là ngày thứ sáu.

3. Đức Chúa Trời được tĩnh dưỡng bởi con người; Đức Chúa Trời tạo nên con người trong hình ảnh của Ngài với một linh để con người có thể tương giao với Ngài; vì thế, con người là sự tĩnh dưỡng của Đức Chúa Trời—c. 26; 2:7; đc. Gi. 4:31-34.

Sáng. 1:26 Và Đức Chúa Trời phán: “Chúng ta hãy làm nên con người trong hình ảnh của Chúng ta, theo hình dạng của Chúng ta; và hãy để họ thống trị trên cá biển, trên chim trời, trên gia súc, trên cả đất và trên mọi loài bò trườn bò trườn trên đất.”

Sáng. 2:7 Giê-hô-va Đức Chúa Trời nặn nên con người từ bụi đất và thở vào lỗ mũi của người hơi thở sự sống, và con người trở nên một hồn sống.

Gi. 4:31-34 Trong lúc ấy, các môn đồ nài nỉ Ngài rằng: “Ra-bi, mời Thầy ăn.”

4:32 Nhưng Ngài nói với họ: “Ta có thức ăn để ăn mà các anh không biết.”

4:33 Vậy, các môn đồ nói với nhau: “Có ai đã đem gì cho Ngài ăn chẳng?”

4:34 Jesus nói với họ: “Thức ăn của Ta là thực hiện ý muốn của Đấng đã sai phái Ta và hoàn tất công việc của Ngài.

4. Đức Chúa Trời là “người độc thân” trước khi tạo nên con người (đc. Sáng. 2:18, 22); Ngài muốn con người tiếp nhận Ngài, yêu Ngài, được đổ đầy Ngài, và biểu lộ Ngài để trở thành vợ Ngài (2 Cô. 11:2; Êph. 5:25); trong tương lai đời đời, Đức Chúa Trời sẽ có một người vợ, tức Giê-ru-sa-lem Mới, được gọi là vợ của Chiên con (Khải. 21:9-10).

Sáng. 2:18 Và Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán: “Người nam này ở một mình là không tốt; Ta sẽ làm nên một người giúp đỡ cho người ấy, là người tương xứng của người ấy.”

Sáng. 2:22 Và Giê-hô-va Đức Chúa Trời dùng xương sườn mà Ngài đã lấy từ người nam xây dựng thành một người nữ rồi đem nàng đến với người nam.

2 Cô. 11:2 Tôi lấy lòng ghen tuông của Đức Chúa Trời mà ghen tuông anh em, bởi tôi đã gả anh em cho một chồng để trình diện anh em như một trinh nữ thuần khiết cho Christ.

Êph. 5:25 Hỡi người chồng, hãy yêu vợ mình như Christ cũng đã yêu Hội thánh và phó chính Ngài vì Hội thánh.

Khải. 21:9-10 Một trong bảy thiên sứ mà có bảy bát đầy bảy tai họa sau cùng, đến nói với tôi rằng: “Hãy đến đây; tôi sẽ chỉ cho anh cô dâu, vợ của Chiên con.”

21:10 Vị ấy đưa tôi đi trong linh lên một núi lớn và cao rồi chỉ cho tôi thấy thành thánh Giê-ru-sa-lem từ trời ở nơi Đức Chúa Trời mà xuống.

5. Con người giống như loại thức uống tỉnh dưỡng để thỏa cơn khát của Đức Chúa Trời và làm Ngài thỏa mãn; khi làm xong công việc và bắt đầu nghỉ ngơi, Đức Chúa Trời đã có được con người làm bạn đồng hành của Ngài.
 6. Đối với Đức Chúa Trời, ngày thứ bảy là một ngày nghỉ ngơi và tỉnh dưỡng; tuy nhiên, đối với con người, bạn đồng hành của Đức Chúa Trời thì ngày nghỉ ngơi và tỉnh dưỡng là ngày thứ nhất; ngày thứ nhất của con người là một ngày vui hưởng.
- D. Đức Chúa Trời không yêu cầu chúng ta làm việc trừ phi chúng ta đã vui hưởng; đó là một nguyên tắc thần thượng; sau khi vui hưởng Ngài và vui hưởng với Ngài cách đầy trọn, chúng ta có thể cùng làm việc với Ngài:
1. Nếu không biết cách vui hưởng với Đức Chúa Trời, cách để vui hưởng chính Đức Chúa Trời, và cách được đổ đầy Đức Chúa Trời thì chúng ta sẽ không biết cách để cùng làm việc với Ngài và là một với Ngài trong công tác thần thượng của Ngài; con người vui hưởng
 2. Vào ngày lễ Ngũ tuần, các môn đồ được đổ đầy Linh, có nghĩa là họ được đổ đầy sự vui hưởng Chúa; vì họ được đổ đầy Linh nên người khác nghĩ rằng họ say rượu—**Công. 2:4a, 12-13**.
Công. 2:4 Tất cả họ đều được đổ đầy Thánh Linh và bắt đầu nói các thứ tiếng khác nhau theo như Linh ban cho họ nói ra.
Công. 2:12-13 Tất cả đều kinh ngạc và bối rối, nói với nhau: “Việc này nghĩa là gì?”
2:13 Nhưng những kẻ khác lại chế nhạo rằng: “Họ say rượu mới đó!”
 3. Thật ra, họ được đổ đầy sự vui hưởng rượu thuộc trời; chỉ sau khi được đổ đầy sự vui hưởng này, họ mới bắt đầu làm việc với Đức Chúa Trời trong sự hiệp một với Ngài; lễ Ngũ tuần là ngày thứ nhất của tuần lễ thứ tám; do đó, về ngày lễ Ngũ tuần, chúng ta thấy nguyên tắc ngày thứ nhất.
 4. Đối với Đức Chúa Trời, đó là vấn đề làm việc và nghỉ ngơi; đối với con người, đó là vấn đề nghỉ ngơi và làm việc.
- E. Trong việc thực hiện công tác thần thượng của Đức Chúa Trời để xây dựng Hội thánh, được hình bóng bởi công tác xây dựng nhà trại, chúng ta phải mang dấu hiệu cho thấy chúng ta là dân của Đức Chúa Trời và chúng ta cần Ngài; khi đó, chúng ta sẽ có thể làm việc không những cho Đức Chúa Trời mà còn với Đức Chúa Trời bởi là một với Đức Chúa Trời; Ngài sẽ là sức mạnh để chúng ta làm việc và năng lượng để chúng ta lao tác:
1. Chúng ta là dân của Đức Chúa Trời, và chúng ta nên mang dấu hiệu rằng chúng ta cần Ngài là sự vui hưởng, sức mạnh, năng lượng và mọi sự của mình để chúng ta có thể làm việc cho Ngài hầu tôn trọng và tôn vinh Ngài.
 2. Sa-bát có nghĩa là trước khi làm việc cho Đức Chúa Trời, chúng ta cần vui hưởng Đức Chúa Trời và được đổ đầy Ngài; Phi-e-rơ rao giảng phúc âm bởi Đức Chúa Trời là Đấng đổ đầy bên trong, tức Linh đổ đầy bên trong; do đó, Phi-e-rơ có dấu hiệu cho thấy ông là đồng công của Đức Chúa Trời, và việc rao giảng phúc âm của ông là sự tôn trọng và vinh hiển cho Đức Chúa Trời—c. 14.
Công. 2:14 Song Phi-e-rơ đứng lên cùng mười một sứ đồ, cất tiếng nói với họ: “Hỡi người Giu-đê và mọi người ở Giê-ru-sa-lem, hãy biết điều này, và lắng tai nghe lời tôi.”
 3. Là dân của Đức Chúa Trời, chúng ta phải mang dấu hiệu cho thấy chúng ta nghỉ ngơi với Đức Chúa Trời, vui hưởng Đức Chúa Trời và được đổ đầy Đức Chúa Trời trước rồi sau đó, chúng

ta cùng làm việc với chính Đấng đổ đầy chúng ta; hơn nữa, chúng ta không những cùng làm việc với Đức Chúa Trời mà còn làm việc như những người là một với Đức Chúa Trời.

4. Trong sự phát ngôn của chúng ta với dân của Đức Chúa Trời, chúng ta phải luôn tìm kiếm để mang một dấu hiệu cho thấy Chúa của chúng ta là sức mạnh, năng lượng và mọi sự của chúng ta để cung ứng lời—2 Cô. 13:3; Công. 6:4.

2 Cô. 13:3 vì anh em tìm bằng chứng về Đấng Christ đang phát ngôn trong tôi, là Đấng không yếu đuối đối với anh em nhưng mạnh mẽ trong anh em.

Công. 6:4 Còn chúng tôi sẽ cứ tiếp tục cách kiên định trong sự cầu nguyện và trong chức vụ cung ứng lời.

- F. Giữ ngày Sa-bát cũng là một thỏa thuận hay giao ước đời đời, đảm bảo với Đức Chúa Trời rằng chúng ta sẽ là một với Ngài bằng cách trước hết vui hưởng Ngài và được đổ đầy Ngài; rồi sau đó bằng cách làm việc cho Ngài, với Ngài và trong sự hiệp một với Ngài—Xuất. 31:16:

Xuất. 31:16 Vì vậy, con cái Israel phải giữ ngày Sa-bát, để tuân thủ ngày Sa-bát suốt các thế hệ của họ như một giao ước vĩnh viễn.

1. Làm việc cho Chúa bởi chính mình mà không nhận Ngài vào và vui hưởng Ngài bằng cách uống và ăn Ngài là một vấn đề nghiêm trọng—đc. 1 Cô. 12:13; Gi. 6:57.

1 Cô. 12:13 Vì cũng trong một Linh mà tất cả chúng ta đã được báp-têm vào trong một Thân thể, dù là người Do Thái hay Hi Lạp, dù là nô lệ hay người tự do, và tất cả đã được cho uống một Linh.

Gi. 6:57 Như Cha hằng sống đã sai phái Ta và Ta sống bởi Cha thì cũng thế, người nào ăn Ta sẽ sống bởi Ta vậy.

2. Khi Phi-e-rơ phát ngôn vào ngày lễ Ngũ tuần thì bên trong ông đang dự phần Jesus, uống và ăn Ngài.

- G. Sa-bát cũng là vấn đề thánh hóa (Xuất. 31:13); khi vui hưởng Chúa và sau đó làm việc với Ngài, cho Ngài và bởi là một với Ngài thì tự động chúng ta được thánh hóa, biệt riêng cho Đức Chúa Trời khỏi mọi điều tầm thường, được dầm thấm Đức Chúa Trời thay cho mọi điều thuộc xác thịt và thiên nhiên.

Xuất. 31:13 Cũng hãy phát ngôn với con cái Israel rằng: Các con nhất định phải giữ các ngày Sa-bát của Ta, vì đó là một dấu hiệu giữa Ta và các con suốt các thế hệ của các con, để các con biết rằng Ta là Giê-hô-va, Đấng thánh hóa các con.

- H. Trong nếp sống Hội thánh, có lẽ chúng ta làm nhiều điều mà không vui hưởng Chúa trước và không phụng sự Chúa bởi là một với Chúa; loại phụng sự đó dẫn đến hậu quả là sự chết thuộc linh và mất sự tương giao trong Thân thể (cc. 14-15).

Xuất. 31:14-15 Vì vậy, các con phải giữ ngày Sa-bát, vì ngày đó thánh biệt đối với các con. Ai xúc phạm ngày ấy thì nhất định phải bị xử tử; vì hễ ai làm bất cứ công việc nào vào ngày ấy thì hồn đó phải bị cắt khỏi giữa vòng dân mình.

31:15 Công việc phải được làm trong sáu ngày, nhưng vào ngày thứ bảy thì có một ngày Sa-bát nghỉ ngơi hoàn toàn, thánh biệt cho Đức Giê-hô-va; hễ ai làm bất cứ công việc nào vào ngày Sa-bát thì nhất định phải bị xử tử.

- I. Mọi điều liên quan đến nơi cư ngụ của Đức Chúa Trời đều dẫn chúng ta đến một vấn đề—đến ngày Sa-bát với sự nghỉ ngơi của ngày đó và sự tỉnh dưỡng của Chúa; trong nếp sống Hội thánh, chúng ta đang ở trong nhà trại, và nhà trại dẫn chúng ta đến sự nghỉ ngơi, đến sự vui hưởng mục đích của Đức Chúa Trời và những gì Ngài đã thực hiện!

- J. Công tác xây dựng nhà trại và mọi vật dụng của nhà trại (hình bóng cho công tác của Chúa để xây dựng Hội thánh) nên bắt đầu bằng sự vui hưởng Đức Chúa Trời và tiếp tục trong những khoảng thời gian được tỉnh dưỡng bằng cách vui hưởng Đức Chúa Trời; điều này cho thấy chúng ta không nên làm việc cho Đức Chúa Trời bởi sức riêng của mình, nhưng bằng sự vui hưởng Ngài và bởi là một với Ngài; đó là giữ nguyên tắc Sa-bát với Christ là sự nghỉ ngơi bề trong ở trong linh chúng ta.

Message Six

Bài Sáu

Christ as the One Who Has All Authority in Heaven and on Earth

Christ là Đấng có mọi uy quyền trên trời và dưới đất

Đọc Kinh văn: Mat. 7:29; 21:24; Lu. 5:24; La. 9:21-22; Hê. 13:17

Mat. 7:29 Vì Ngài dạy họ như Đấng có uy quyền chứ không như các kinh luật gia của họ.

Mat. 21:24 Jesus trả lời họ rằng: “Ta cũng hỏi các ông một điều, nếu các ông nói cho Ta thì Ta cũng sẽ nói cho các ông bởi uy quyền nào mà Ta làm những điều này.

Lu. 5:24 Nhưng hầu cho các ông biết rằng trên đất Con Loài người có uy quyền để tha tội” – Ngài nói với người bại: “Ta bảo anh, hãy trỗi dậy và vác chông mà đi về nhà.”

La. 9:21-22 Hay thợ gốm không có uy quyền trên đất sét để từ cùng một đồng đất mà làm ra một chiếc bình dành cho sự cao trọng còn chiếc kia cho sự thấp hèn sao?

9:22 Và nếu Đức Chúa Trời, vì muốn tỏ ra con thịnh nộ của Ngài và thể hiện quyền năng của Ngài nên đã rất nhẫn nại bên chịu những chiếc bình của sự thịnh nộ thích hợp cho sự hủy diệt,

Hê. 13:17 Hãy vâng phục những người dẫn dắt anh em và thuận phục họ, vì họ thức canh về hồn anh em như người sẽ phải giải trình, hầu cho họ làm điều này cách vui mừng mà không than thở, bởi như vậy sẽ không ích lợi cho anh em.

I. Chúng ta cần định nghĩa về uy quyền—Mat. 7:29:

Mat. 7:29 Vì Ngài dạy họ như Đấng có uy quyền chứ không như các kinh luật gia của họ.

- A. Định nghĩa tốt nhất về *uy quyền* là “quyền lực hoặc quyền đưa ra mệnh lệnh, đưa ra quyết định, và buộc [người khác] vâng phục, thường xuất phát từ vị trí có quyền lực hoặc chuyên môn.”
- B. Trong Kinh Thánh, *uy quyền* là “quyền đạo đức để thi hành quyền lực, mà quyền lực ấy cuối cùng là bắt nguồn và khởi nguyên từ Đức Chúa Trời.”

II. Đức Chúa Trời là uy quyền tối cao; Ngài có mọi uy quyền—La. 9:21-22:

La. 9:21-22 Hay thợ gốm không có uy quyền trên đất sét để từ cùng một đồng đất mà làm ra một chiếc bình dành cho sự cao trọng còn chiếc kia cho sự thấp hèn sao?

9:22 Và nếu Đức Chúa Trời, vì muốn tỏ ra con thịnh nộ của Ngài và thể hiện quyền năng của Ngài nên đã rất nhẫn nại bên chịu những chiếc bình của sự thịnh nộ thích hợp cho sự hủy diệt.

- A. Uy quyền của Đức Chúa Trời đại diện cho chính Đức Chúa Trời; quyền năng của Đức Chúa Trời chỉ đại diện cho những việc làm của Đức Chúa Trời—Mat. 21:24; Lu. 5:24.

Mat. 21:24 Jesus trả lời họ rằng: “Ta cũng hỏi các ông một điều, nếu các ông nói cho Ta thì Ta cũng sẽ nói cho các ông bởi uy quyền nào mà Ta làm những điều này.

Lu. 5:24 Nhưng hầu cho các ông biết rằng trên đất Con Loài người có uy quyền để tha tội” – Ngài nói với người bại: “Ta bảo anh, hãy trỗi dậy và vác chông mà đi về nhà.”

- B. Uy quyền của Đức Chúa Trời thật ra là chính Đức Chúa Trời; uy quyền phát xuất từ chính bản thể của Đức Chúa Trời—Khải. 22:1.

Khải. 22:1 Rồi thiên sứ cho tôi xem sông nước sự sống, sáng ngời như pha lê, tuôn ra từ ngai Đức Chúa Trời và Chiên con, ở giữa đường của thành.

- C. Mọi uy quyền—thuộc linh, thuộc vị trí và thuộc cai trị—đều bắt nguồn từ Đức Chúa Trời—2 Cô. 10:8; 13:10; Gi. 19:10-11; Sáng. 9:6.

2 Cô. 10:8 Vì thậm chí nếu tôi phải khoe hơi nhiều về uy quyền của chúng tôi, là điều Chúa đã ban để xây dựng anh em chứ không phải để phá đổ anh em, thì tôi cũng sẽ không hổ thẹn.

2 Cô. 13:10 Vì vậy, tôi viết những điều này khi vắng mặt để khi có mặt, tôi sẽ không phải dùng sự nghiêm khắc theo uy quyền Chúa đã ban cho tôi, là uy quyền để xây dựng chứ không phải để phá đổ.

Gi. 19:10-11 Vì vậy, Phi-lát nói với Ngài: “Ông không nói gì với tôi sao? Ông không biết rằng tôi có uy quyền thả ông ra, cũng có uy quyền đóng đinh ông trên thập giá sao?”

19:11 Jesus trả lời ông: “Nếu không phải từ trên ban cho quan thì quan không có uy quyền gì đối với Ta; vì vậy, kẻ đã nộp Ta cho quan lại càng nặng tội hơn.”

Sáng. 9:6 Hễ ai làm đổ huyết con người, / Sẽ bị con người làm đổ huyết, / Vì trong hình ảnh của Đức Chúa Trời, / Ngài đã làm nên con người.

D. Khi chạm đến uy quyền của Đức Chúa Trời, chúng ta chạm đến chính Đức Chúa Trời—Ês. 6:1-5:

Ês. 6:1-5 Về năm vua Ô-xia băng, tôi thấy Chúa ngồi trên ngai cao sang, vạt áo của Ngài đầy dẫy đền thờ.

6:2 Những sê-ra-phim đứng bên trên Ngài; mỗi sê-ra-phim có sáu cánh, hai cái che mặt, hai cái che chân và hai cái dùng để bay.

6:3 Các sê-ra-phim cùng nhau kêu lên rằng: Thánh thay, thánh thay, thánh thay là Đức Giê-hô-va vạn quân! Khắp đất đầy dẫy sự vinh hiển Ngài!

:4 Nhân tiếng kêu đó, các nền gạch cửa rung động, và đèn đầy những khói.

6:5 Bây giờ tôi nói: Khốn nạn cho tôi! Xong đời tôi rồi! Vì tôi là người có môi dơ dáy, ở giữa một dân có môi dơ dáy, bởi mắt tôi đã thấy Vua, tức là Đức Giê-hô-va vạn quân!

1. Gặp uy quyền của Đức Chúa Trời cũng giống như gặp Đức Chúa Trời—Am. 4:12.

Am. 4:12 Hỡi Israel, vậy nên ta sẽ đãi ngươi đường ấy; hỡi Israel, vì ta sẽ đãi ngươi đường ấy, nên ngươi khá sửa soạn mà gặp Đức Chúa Trời ngươi.

2. Xúc phạm uy quyền của Đức Chúa Trời cũng giống như xúc phạm chính Đức Chúa Trời.

E. Trong mối quan hệ của chúng ta với Đức Chúa Trời, không có gì quan trọng hơn việc chạm đến uy quyền—Công. 9:5; Mat. 11:25.

Công. 9:5 Ông nói: “Thưa Chúa, Ngài là ai?” Ngài nói: “Ta là Jesus mà con bắt bớ.”

Mat. 11:25 Lúc ấy, Jesus đáp rằng: “Cha ơi, Con tán dương Cha là Chúa của trời đất, vì Cha đã giấu những điều này khỏi người khôn ngoan và thông minh, mà khải thị cho trẻ thơ.”

F. Biết uy quyền là một sự khải thị bên trong hơn là một sự dạy dỗ bên ngoài—Công. 22:6-16.

Công. 22:6-16 Khoảng giữa trưa, khi tôi đang trên đường gần đến Đa-mách, thành linh có ánh sáng lớn từ trời chiếu xung quanh tôi;

22:7 tôi ngã xuống đất, nghe tiếng nói với mình: ‘Sau-lơ, Sau-lơ, sao con bắt bớ Ta?’

22:8 Tôi đáp: ‘Thưa Chúa, Ngài là ai?’ Ngài nói với tôi: ‘Ta là Jesus người Na-xa-rét mà con bắt bớ.’

22:9 Những người đi với tôi thấy ánh sáng, nhưng không nghe tiếng của Đấng nói với tôi.

22:10 Tôi nói: ‘Thưa Chúa, con phải làm gì?’ Chúa nói với tôi: ‘Hãy trỗi dậy vào Đa-mách, ở đó con sẽ được bảo về mọi điều đã định cho con phải làm.’

22:11 Vì tôi không thể nhìn thấy được bởi vinh hiển của ánh sáng đó, nên những người đi cùng nắm tay tôi dắt vào Đa-mách.

22:12 Có A-na-nia kia, một người mộ đạo theo kinh luật, được mọi người Do Thái cư ngụ tại đó làm chứng tốt cho,

22:13 đến với tôi, đứng bên cạnh mà nói rằng: ‘Anh Sau-lơ ơi, hãy thấy lại!’ Chính giờ đó tôi nhìn lên thấy người ấy.

22:14 Người ấy cũng nói: ‘Đức Chúa Trời của tổ phụ chúng ta trước đây đã chỉ định anh để biết ý muốn của Ngài, thấy Đấng công chính và nghe tiếng từ miệng Ngài,

22:15 vì anh sẽ là chứng nhân của Ngài cho mọi người về những điều anh đã thấy và nghe.

22:16 Và bây giờ, sao anh còn trì hoãn? Hãy trỗi dậy chịu báp-têm và tẩy sạch các tội phạm của anh, kêu đến danh Ngài.’

G. Chỉ có Đức Chúa Trời là uy quyền trực tiếp đối với con người; mọi uy quyền khác đều là uy quyền gián tiếp—uy quyền được ủy nhiệm, uy quyền đại diện, do Đức Chúa Trời chỉ định—Đa. 4:32, 34-37:

Đa. 4:32 Ngươi sẽ bị đuổi khỏi giữa loài người, sẽ ở với thú đồng; sẽ bị buộc phải ăn cỏ như bò, rồi bảy kỳ sẽ trải qua trên ngươi, cho đến khi ngươi nhận biết rằng Đấng Rất Cao cai trị trong nước của loài người, và Ngài muốn ban cho ai tùy ý.

Đa. 4:34-37 Đến cuối cùng những ngày đó, ta đây, Nê-bu-cát-nết-sa, ngược mắt lên trời, trí khôn đã phục lại cho ta, và ta xưng tạ Đấng Rất Cao. Ta bèn ngợi khen và làm sáng danh Đấng sống đời đời, uy quyền Ngài là uy quyền còn mãi mãi, nước Ngài từ đời nọ đến đời kia.

4:35 Hết thấy dân cư trên đất thấy đều cảm như là không có; Ngài làm theo ý mình trong cơ binh trên trời, và ở giữa cư dân trên đất; chẳng ai có thể cản tay Ngài và hỏi rằng: Ngài làm chi vậy?

4:36 Trong lúc đó, trí khôn phục lại cho ta, ta lại được sự vinh hiển của ngôi nước ta, sự oai nghi chói sáng trở lại cho ta; những nghị viên và đại thần ta lại châu ta. Ta lại được lập lên trên ngôi nước, và sự uy nghi quyền thế ta càng thêm.

4:37 Bây giờ, ta, Nê-bu-cát-nét-sa, ngợi khen, tôn vinh, và làm cả sáng Vua trên trời; mọi công việc Ngài đều chân thật, các đường lối Ngài đều công bình; và kẻ nào bước đi kiêu ngạo, Ngài có thể hạ nó xuống.

1. Chỉ khi gặp uy quyền của Đức Chúa Trời, chúng ta mới có thể thuận phục các uy quyền được ủy nhiệm mà Đức Chúa Trời chỉ định—**Mat. 28:18**; **Hê. 13:17**; **1 Phi. 5:5**.

Mat. 28:18 Jesus đến nói với họ rằng: “Mọi uy quyền trên trời và dưới đất đều đã giao cho Ta.

Hê. 13:17 Hãy vâng phục những người dẫn dắt anh em và thuận phục họ, vì họ thức canh về hồn anh em như người sẽ phải giải trình, hầu cho họ làm điều này cách vui mừng mà không than thở, bởi như vậy sẽ không ích lợi cho anh em.

1 Phi. 5:5 Cũng vậy, hỡi người trẻ tuổi, hãy thuận phục người lớn tuổi; tất cả anh em hãy thất lưng mình bằng sự khiêm nhường đối với nhau, vì Đức Chúa Trời kháng cự kẻ kiêu ngạo nhưng ban ân điển cho người khiêm nhường.

2. Đức Chúa Trời đòi hỏi chúng ta không những thuận phục Ngài mà còn thuận phục mọi uy quyền được ủy nhiệm—**La. 13:1-7**; **2 Cô. 10:8**; **13:10**; **Hê. 13:17**.

La. 13:1-7 Mọi người phải thuận phục các uy quyền bề trên, vì không có uy quyền nào mà không đến từ Đức Chúa Trời, và các uy quyền hiện hữu đều do Đức Chúa Trời chỉ định.

13:2 Vậy nên, kẻ kháng cự uy quyền là chống đối chỉ định của Đức Chúa Trời, và những kẻ chống đối sẽ nhận sự phán xét cho chính mình.

13:3 Bởi lẽ, các bậc cai trị không phải là nỗi khiếp sợ đối với người làm thiện nhưng đối với kẻ làm ác. Anh muốn không sợ hãi uy quyền chẳng? Hãy làm điều thiện rồi sẽ được họ khen ngợi,

13:4 vì họ là tôi tớ của Đức Chúa Trời để tốt cho anh. Song nếu anh làm ác thì hãy sợ, vì họ chẳng cảm guom vô ích đâu; bởi họ là tôi tớ của Đức Chúa Trời, là người báo thù, giáng cơn thịnh nộ trên kẻ thực hành điều ác.

13:5 Vậy, cần phải thuận phục, không những vì cơn thịnh nộ mà còn vì lương tâm.

13:6 Vì lẽ đó, anh em cũng nộp thuế, bởi họ là viên chức của Đức Chúa Trời để chuyên trách việc này.

13:7 Mọi điều đáng làm thì phải làm: nộp thuế cho người thu thuế, nộp thuế quan cho người thu thuế quan, sợ người đáng sợ, trọng người đáng trọng.

2 Cô. 10:8 Vì thậm chí nếu tôi phải khoe hơi nhiều về uy quyền của chúng tôi, là điều Chúa đã ban để xây dựng anh em chứ không phải để phá đổ anh em, thì tôi cũng sẽ không hổ thẹn.

2 Cô. 13:10 Vì vậy, tôi viết những điều này khi vắng mặt để khi có mặt, tôi sẽ không phải dùng sự nghiêm khắc theo uy quyền Chúa đã ban cho tôi, là uy quyền để xây dựng chứ không phải để phá đổ.

Hê. 13:17 Hãy vâng phục những người dẫn dắt anh em và thuận phục họ, vì họ thức canh về hồn anh em như người sẽ phải giải trình, hầu cho họ làm điều này cách vui mừng mà không than thở, bởi như vậy sẽ không ích lợi cho anh em.

3. Người nào không thuận phục uy quyền gián tiếp của Đức Chúa Trời thì không thể thuận phục uy quyền trực tiếp của Đức Chúa Trời.

4. Đức Chúa Trời muốn chúng ta thuận phục uy quyền gián tiếp—các uy quyền được ủy nhiệm—để chúng ta nhận được sự cung ứng thuộc linh.

- H. Tất cả chúng ta phải đối diện với uy quyền, được Đức Chúa Trời kiểm chế, và được dẫn dắt bởi uy quyền được ủy nhiệm của Ngài—**Ês. 37:16**; **Phil. 2:12**; **Hê. 13:17**.

Ês. 37:16 Hỡi Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Israel, là Đấng ngự trên các chê-ru-bim, chỉ một mình Ngài là Đức Chúa Trời của mọi nước trên đất, Ngài đã dựng nên trời và đất.

Phil. 2:12 Vậy nên, anh em yêu dấu của tôi ơi, như anh em đã luôn vâng phục, không chỉ khi tôi có mặt mà bây giờ khi tôi vắng mặt thì càng hơn nữa, hãy làm nên sự cứu rỗi của chính anh em với sự sợ sệt và run rẩy.

Hê. 13:17 Hãy vâng phục những người dẫn dắt anh em và thuận phục họ, vì họ thức canh về hồn anh em như người sẽ phải giải trình, hầu cho họ làm điều này cách vui mừng mà không than thở, bởi như vậy sẽ không ích lợi cho anh em.

III. Có hai nguyên tắc lớn trong vũ trụ—uy quyền của Đức Chúa Trời và sự phản loạn của Sa-tan; sự tranh chiến duy nhất giữa Đức Chúa Trời và Sa-tan là về uy quyền—Công. 26:18; Cól. 1:13:

Công. 26:18 Để mở mắt họ, xoay họ khỏi sự tối tăm hướng về ánh sáng, khỏi uy quyền của Sa-tan hướng về Đức Chúa Trời, hầu cho họ nhận được sự tha thứ các tội phạm và cơ nghiệp giữa vòng những người được thánh hóa bởi đức tin trong Ta.

Cól. 1:13 Ngài đã giải cứu chúng ta khỏi uy quyền của sự tối tăm và chuyển dời chúng ta vào vương quốc của Con yêu dấu Ngài

A. Phản loạn là phủ nhận uy quyền của Đức Chúa Trời và khước từ sự cai trị của Đức Chúa Trời:

1. Sa-tan có nguồn gốc là thiên sứ trưởng được Đức Chúa Trời tạo nên, nhưng vì kiêu ngạo, hấn đã tự tôn mình lên, vi phạm sự tể trị của Đức Chúa Trời, phản nghịch Đức Chúa Trời, trở thành kẻ nội thù của Đức Chúa Trời, và thiết lập vương quốc của riêng hấn—Ês. 14:12-14; Êxc. 28:2-19; Mat. 12:26.

Ês. 14:12-14 Hỡi sao mai, con trai của sáng sớm kia, sao ngươi từ trời sa xuống! Hỡi kẻ giày đạp các nước kia, ngươi bị chặt xuống đất là thế nào!

14:13 Ngươi vẫn bụng bảo dạ rằng: Ta sẽ lên trời, sẽ nhắc ngai ta lên trên các ngôi sao Đức Chúa Trời. Ta sẽ ngồi trên núi hội về cuối cùng phương bắc.

14:14 Ta sẽ lên trên cao những đám mây, làm ra mình bằng Đấng Rất Cao.

Êxc. 28:2-19 Hỡi con người, hãy nói cùng vua của Ty-ơ-rơ rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì lòng ngươi đã tự cao, và ngươi nói rằng: Ta là một vị thần, ta ngồi trên ngai Đức Chúa Trời, ở giữa các biển; đầu lòng ngươi tự cao lên bằng lòng Đức Chúa Trời, ngươi còn là loài người, không phải là Đức Chúa Trời.

28:3 Nay, ngươi khôn hơn Đa-ni-ên; chẳng có sự mâu nhiệm nào giấu kín khỏi ngươi!

28:4 Ngươi đã được giàu có bởi sự khôn ngoan và thông sáng của mình; đã chứa vàng bạc trong kho tàng ngươi;

28:5 bởi sự thông thạo và sự buôn bán mình thì ngươi đã làm cho sự giàu có mình tấn tới. Vậy lòng ngươi đã đem lên vì có sự giàu có của ngươi.

28:6 Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì lòng ngươi tự cao lên bằng lòng Đức Chúa Trời,

28:7 cho nên, nay, ta sẽ khiến những người ngoại quốc hung bạo hơn hết trong các dân, nổi dậy nghịch cùng ngươi; chúng nó sẽ rút gươm nghịch cùng sự khôn sáng hoa mỹ ngươi, và làm ô uế sự vinh hiển ngươi.

28:8 Chúng nó sẽ xô ngươi xuống hầm hố, và ngươi sẽ chết trong lòng biển, như người bị giết.

28:9 Trước mặt kẻ giết ngươi, ngươi còn dám nói rằng: Ta là Đức Chúa Trời chăng? Khi ấy ngươi ở trong tay của kẻ làm ngươi bị thương, thì ngươi là loài người, chẳng phải là Đức Chúa Trời.

28:10 Ngươi sẽ chết bởi tay người ngoại quốc như những kẻ chưa chịu cắt bì. Chúa Giê-hô-va phán rằng: Ấy chính ta đã nói như vậy.

28:11 Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta như vậy:

28:12 Hỡi con người, hãy làm một bài ca thương về vua Ty-ơ-rơ và nói cùng người rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Ngươi gồm đủ tất cả, đầy sự khôn ngoan, tốt đẹp trọn vẹn.

28:13 Ngươi vốn ở trong Ê-đen, là vườn của Đức Chúa Trời. Ngươi đã có đầy mình mọi thứ ngọc báu, là ngọc mã não, ngọc vàng lọt, ngọc kim cương, ngọc thủy thương, ngọc sắc biếc, ngọc bích, ngọc sắc chàm, ngọc sắc xanh, ngọc thông hành, cùng vàng nữa. Nghề làm ra trống com ông sáo thuộc về ngươi; từ ngày ngươi mới được dựng nên đã sẵn sẵn rồi.

28:14 Ngươi là một chê-ru-bim được xức dầu đương che phủ; ta đã lập ngươi lên trên hòn núi thánh của Đức Chúa Trời; ngươi đã đi dạo giữa các hòn ngọc sáng như lửa.

28:15 Đường lối ngươi trọn vẹn từ ngày ngươi được dựng nên, cho đến lúc thấy sự gian ác trong ngươi.

28:16 Nhân ngươi buôn bán thanh lợi, lòng ngươi đầy sự hung dữ, và ngươi đã phạm tội; vậy ta đã xô ngươi như là vật ô uế xuống khỏi núi Đức Chúa Trời; hỡi chê-ru-bim che phủ kia, ta diệt ngươi giữa các hòn ngọc sáng như lửa!

28:17 Lòng ngươi đã kiêu ngạo vì sự đẹp ngươi, và sự vinh hiển của ngươi làm cho ngươi làm hư khôn ngoan mình. Ta đã xô ngươi xuống đất, đặt ngươi trước mặt các vua, cho họ xem thấy.

28:18 Ngươi đã làm ô uế nơi thánh ngươi bởi tội ác ngươi nhiều quá và bởi sự buôn bán ngươi không công bình; ta đã khiến lửa ra từ giữa ngươi; nó đã thiêu nuốt ngươi, và ta đã làm cho ngươi trở nên tro trên đất, trước mặt mọi kẻ xem thấy.

28:19 Hết thấy những kẻ biết người trong các dân sẽ sống sờ về người. Kìa người đã trở nên một có kinh khiếp, đời đời người sẽ không còn nữa.

Mat. 12:26 Và nếu Sa-tan đuổi Sa-tan thì hẳn tự phân tranh. Vậy, làm sao vương quốc hẳn đứng được?

2. Khi phạm tội, con người đã phản nghịch Đức Chúa Trời, phủ nhận uy quyền của Đức Chúa Trời, và khước từ sự cai trị của Đức Chúa Trời; tại Ba-bên, con người đã phản nghịch Đức Chúa Trời cách tập thể để xóa bỏ uy quyền của Đức Chúa Trời khỏi trái đất—Sáng. 3:1-6; 11:1-9.

Sáng. 3:1-6 Bây giờ, con rắn thủ đoạn hơn mọi thú đồng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm nên. Và nó nói với người nữ: “Đức Chúa Trời có thực sự phán: ‘Các con không được ăn bất kì cây nào trong vườn’ không?”

3:2 Người nữ bèn nói với con rắn: “Chúng tôi được ăn trái của những cây trong vườn;

3:3 nhưng về trái của cây ở giữa vườn, Đức Chúa Trời phán: ‘Các con không được ăn, cũng không được chạm đến nó, kéo phải chết.’”

3:4 Con rắn bèn nói với người nữ: “Các người chắc chắn không chết đâu!

3:5 Bởi lẽ, Đức Chúa Trời biết rằng vào ngày các người ăn nó, mắt các người sẽ được mở ra, và các người sẽ trở nên giống như Đức Chúa Trời, biết thiện và ác.”

3:6 Khi người nữ thấy cây đó tốt để làm thức ăn và thích mắt, và cây đó hấp dẫn vì có thể làm cho mình khôn ngoan, thì bà hái trái cây ấy và ăn, rồi đưa cho chồng ở với mình, và ông cũng ăn.

Sáng. 11:1-9 Bây giờ, cả đất chỉ có một ngôn ngữ và cùng tiếng nói.

11:2 Khi hành trình về phía Đông, họ thấy một đồng bằng trong miền đất Si-nê-a rồi cư ngụ tại đó.

11:3 Họ nói với nhau: “Nào, chúng ta hãy làm gạch và nung cho kĩ.” Vậy, họ có gạch thay cho đá, nhựa đen thay cho hồ.

11:4 Họ nói: “Nào, chúng ta hãy xây cho mình một cái thành và một cái tháp có đỉnh cao tận trời; và chúng ta hãy tạo một danh cho mình kéo bị tản lạc khắp mặt đất.”

11:5 Đức Giê-hô-va bèn ngự xuống xem thành và tháp mà con cái loài người đã xây.

11:6 Đức Giê-hô-va phán: “Kìa, họ là một dân và tất cả họ có cùng một ngôn ngữ; đây mới chỉ là khởi đầu điều họ sẽ làm; và bây giờ không có gì họ định làm mà sẽ bị ngăn lại.

11:7 Nào, Chúng ta hãy ngự xuống và làm lộn xộn ngôn ngữ của họ ở đó, để họ không hiểu được tiếng nói của nhau.”

11:8 Vậy, Đức Giê-hô-va làm họ tản lạc từ đó ra khắp mặt đất, và họ ngưng xây thành.

11:9 Do đó, tên thành ấy được gọi là Ba-bên vì tại đó Đức Giê-hô-va đã làm lộn xộn ngôn ngữ của cả đất, và Đức Giê-hô-va làm họ tản lạc từ đó ra khắp mặt đất.

- B. Dù Sa-tan phản nghịch uy quyền của Đức Chúa Trời và dù con người vi phạm uy quyền của Ngài bởi phản nghịch Ngài nhưng Đức Chúa Trời sẽ không để cho sự phản loạn này tiếp diễn; Ngài sẽ thiết lập vương quốc của Ngài trên đất—Khải. 11:15.

Khải. 11:15 Thiên sứ thứ bảy thổi lên thì có những tiếng lớn trên trời nói rằng: “Vương quốc của thế giới đã trở nên vương quốc của Chúa chúng ta và của Đấng Christ Ngài, và Ngài sẽ trị vì mãi mãi vô cùng.”

- C. Trọng tâm sự tranh chấp trong vũ trụ liên quan đến việc ai có uy quyền—4:2-3:

Khải. 4:2-3 Lập tức, tôi ở trong linh; và kìa, có một cái ngai đặt trên trời, và trên ngai có Đấng đang ngồi;

4:3 Đấng đang ngồi ấy mang dáng vẻ như bích ngọc và hồng bửu thạch, cũng có cầu vòng quanh ngai mang dáng vẻ như lục bửu thạch.

1. Chúng ta phải chiến đấu với Sa-tan bằng cách khẳng định rằng uy quyền thuộc về Đức Chúa Trời—Công. 17:24, 30.

Công. 17:24 Đức Chúa Trời là Đấng đã làm nên thế giới và mọi vật trong đó; là Chúa của trời đất, Đấng này không cư ngụ trong các đền thờ do tay người làm ra.

Công. 17:30 Vì vậy, Đức Chúa Trời đã bỏ qua các thời kì ngu muội đó và bây giờ Ngài truyền cho mọi người khắp nơi phải ăn năn.

2. Chúng ta cần quyết tâm thuận phục uy quyền của Đức Chúa Trời và duy trì uy quyền của Đức Chúa Trời—Mat. 11:25.

Mat. 11:25 Lúc ấy, Jesus đáp rằng: “Cha ơi, Con tán dương Cha là Chúa của trời đất, vì Cha đã giấu những điều này khỏi người khôn ngoan và thông minh, mà khải thị cho trẻ thơ.

- D. Tội phản loạn nghiêm trọng hơn bất kì loại tội nào khác—1 Sa. 15:23.

1 Sa. 15:23 Sự bội nghịch cũng đáng tội bằng sự tà thuật; sự cố chấp giống như tội trọng cũng lay hình tượng / Bởi người đã từ bỏ lời của Đức Giê-hô-va, nên Ngài cũng từ bỏ người không cho người làm vua.

IV. Người đại diện cho Đức Chúa Trời với uy quyền (một uy quyền đại diện) phải có những phẩm chất sau:

A. Người đó phải thuận phục uy quyền—Mat. 8:8-9.

Mat. 8:8-9 Nhưng đại đội trưởng ấy thưa rằng: “Thưa Chúa, tôi không đáng để Ngài vào nhà tôi; nhưng xin chỉ phán một lời thì tôi tớ tôi sẽ được chữa lành.

8:9 Vì tôi cũng là kẻ ở dưới uy quyền của người khác, cũng có binh lính dưới tôi. Tôi bảo người này: ‘Hãy đi’ thì nó đi; kẻ kia: ‘Hãy đến’ thì nó đến; và bảo nô lệ tôi: ‘Hãy làm việc này’ thì nó làm.

B. Người đó phải nhận ra rằng trong chính mình, người đó không có uy quyền—28:18; 2 Cô. 10:8; 13:10.

Mat. 28:18 Jesus đến nói với họ rằng: “Mọi uy quyền trên trời và dưới đất đều đã giao cho Ta.”

2 Cô. 10:8 Vì thậm chí nếu tôi phải khoe hơi nhiều về uy quyền của chúng tôi, là điều Chúa đã ban để xây dựng anh em chứ không phải để phá đổ anh em, thì tôi cũng sẽ không hổ thẹn.

2 Cô. 13:10 Vì vậy, tôi viết những điều này khi vắng mặt để khi có mặt, tôi sẽ không phải dùng sự nghiêm khắc theo uy quyền Chúa đã ban cho tôi, là uy quyền để xây dựng chứ không phải để phá đổ.

C. Người đó phải biết ý muốn của Đức Chúa Trời—Êph. 1:9; 5:17.

Êph. 1:9 Tỏ cho chúng ta biết huyền nhiệm về ý muốn Ngài theo niềm vui thích tốt lành của Ngài mà Ngài đã dự định trong chính Ngài.

Êph. 5:17 Vậy, đừng khờ dại, nhưng phải hiểu ý muốn của Chúa là gì.

D. Người đó phải là người từ chối bản ngã—Mat. 16:24.

Mat. 16:24 Rồi Jesus nói với các môn đồ Ngài: “Nếu ai muốn theo Ta thì hãy từ chối bản ngã, vác thập tự giá mình và theo Ta.”

E. Người đó phải là một với Chúa và sống trong sự tương giao liên tục và thân mật với Chúa—1 Cô. 6:17; 1:9; 1 Gi. 1:3.

1 Cô. 6:17 Nhưng ai kết hiệp với Chúa thì nên một linh.

1 Cô. 1:9 Đức Chúa Trời là thành tín, qua Ngài anh em đã được kêu gọi vào sự tương giao của Con Ngài là Jesus Christ Chúa chúng ta.

1 Gi. 1:3 Điều chúng tôi đã thấy, đã nghe thì cũng thuật lại cho anh em để anh em cũng có sự tương giao với chúng tôi; thật vậy, sự tương giao của chúng tôi là với Cha và với Con Ngài, tức Jesus Christ.

F. Người đó không được chủ quan và không được hành động theo cảm nhận của mình—2 Cô. 3:5.

2 Cô. 3:5 Không phải tự chúng tôi có tư cách để tính toán việc gì bởi chính mình, nhưng tư cách của chúng tôi là từ Đức Chúa Trời

G. Người đó phải tử tế và đầy ân điển trong việc đối xử với người khác—Lu. 6:35; đc. La. 5:15-16; 1 Cô. 2:12.

Lu. 6:35 Nhưng hãy yêu kẻ thù của các anh, hãy làm thiện và cho mượn mà đừng mong được trả lại gì, rồi phần thưởng của các anh sẽ thật lớn, và các anh sẽ là con của Đấng Chí cao, vì Ngài nhân từ với người vô ơn và kẻ ác.

La. 5:15-16 Nhưng ân tứ thì không như lỗi lầm, vì nếu do lỗi lầm của một người mà nhiều người phải chết thì huống chi ân điển của Đức Chúa Trời và ân tứ miễn phí trong ân điển của một người là Jesus Christ lại càng dư dật hơn cho nhiều người là đường nào.

5:16 Và ân tứ miễn phí thì không như hậu quả qua một người phạm tội, vì sự phán xét ra từ một lỗi lầm mà dẫn đến sự định tội, còn ân tứ ra từ nhiều lỗi lầm mà dẫn đến sự xưng công chính.

1 Cô. 2:12 Tuy nhiên, chúng ta đã không nhận linh của thế giới mà nhận Linh từ Đức Chúa Trời để có thể biết những điều Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta cách đầy ân điển.

H. Người đó phải là một người trong sự phục sinh, sống trong sự sống phục sinh của Christ—2 Cô. 1:9; 4:14.

2 Cô. 1:9 Thật sự chính chúng tôi đã tự đáp ứng là phải chết, hầu cho chúng tôi không tin cậy chính mình nhưng tin cậy Đức Chúa Trời, Đấng khiến kẻ chết sống dậy.

2 Cô. 4:14 Bởi biết rằng Đấng đã khiến Chúa Jesus sống dậy cũng sẽ khiến chúng tôi sống dậy cùng với Jesus và sẽ làm chúng tôi đứng với anh em trước mặt Ngài.

I. Người đó phải ở nơi khiêm hạ trước mặt Đức Chúa Trời—Dân. 14:5; 16:3-4, 22, 45; Mat. 11:29; La. 12:16; Lu. 14:7-11; 1 Phi. 5:5-6.

Dân. 14:5 Khi ấy, Môi-se và A-rôn sấp mặt xuống trước toàn hội đoàn của hội chúng con cái Israel.

Dân. 16:3-4 Họ hiệp nhau nghịch lại Môi-se và nghịch lại A-rôn mà nói: “Các ông thật là quá quắt, bởi lẽ cả hội chúng, người nào cũng thánh biệt, và Đức Giê-hô-va ở giữa họ. Vậy, tại sao các ông lại tôn mình lên trên hội đoàn của Đức Giê-hô-va?”

16:4 Khi Môi-se nghe vậy, ông sấp mặt xuống.

Dân. 16:22 “Hãy tách khỏi giữa vòng hội chúng này để Ta thiêu hủy chúng trong giây lát.”

Dân. 16:45 “Hãy tránh xa khỏi giữa vòng hội chúng này để Ta thiêu hủy chúng trong giây lát.” Họ bèn sấp mặt xuống.

Mat. 11:29 Hãy mang lấy ách của Ta và học nơi Ta, vì Ta nhu mì và khiêm ti trong lòng; các con sẽ tìm được sự nghỉ ngơi cho hồn mình.

La. 12:16 Hãy có cùng tâm trí với nhau; đừng đặt tâm trí anh em vào những điều cao ngạo, nhưng hãy đồng hành với người thấp hèn; đừng tự cho mình là khôn ngoan.

Lu. 14:7 Rồi Ngài nói một ẩn dụ cho những người được mời khi Ngài để ý cách họ chọn chỗ danh dự; Ngài nói với họ:

14:8-11 “Khi anh được ai đó mời dự tiệc cưới thì đừng ngồi chỗ danh dự, e rằng có người tôn trọng hơn anh cũng được người ấy mời,

14:9 và người đã mời anh cùng người kia sẽ đến nói với anh rằng: ‘Hãy nhường chỗ cho người này’; lúc ấy, anh bắt đầu thấy xấu hổ mà xuống ngồi chỗ cuối cùng.

14:10 Nhưng khi anh được mời, hãy đi và ngồi chỗ cuối cùng, để khi người mà đã mời anh, đến nói với anh: ‘Bạn ơi, mời lên chỗ cao hơn.’ Lúc ấy, anh sẽ được vinh dự trước mọi người đang ngồi với anh.

14:11 Vì hễ ai tôn mình lên sẽ bị hạ xuống, còn ai hạ mình xuống sẽ được tôn lên.”

1 Phi. 5:5 Cũng vậy, hỡi người trẻ tuổi, hãy thuận phục người lớn tuổi; tất cả anh em hãy thất lưng mình bằng sự khiêm nhường đối với nhau, vì Đức Chúa Trời kháng cự kẻ kiêu ngạo nhưng ban ân điển cho người khiêm nhường.

1 Phi. 5:6 Vậy, hãy khiêm nhường dưới tay đại năng của Đức Chúa Trời để đến đúng kì định Ngài sẽ tôn anh em lên.

J. Người đó phải có khả năng chịu được sự xúc phạm—**Xuất. 16:7; Dân. 14:2, 5, 9, 27; Mat. 6:14-15; 1 Cô. 4:6-13.**

Xuất 16:7 Và sáng mai, các anh sẽ thấy vinh hiển của Đức Giê-hô-va, vì Ngài đã nghe những lời lầm bầm của các anh nghịch lại Đức Giê-hô-va. Chúng tôi là gì mà các anh chằm chằm nghịch lại chúng tôi?

Dân. 14:2 Toàn thể con cái Israel lầm bầm nghịch lại Môi-se và nghịch lại A-rôn; cả hội chúng nói với họ: “Giá như chúng tôi chết trong miền đất Ai Cập! Hoặc giá như chết trong hoang mạc này!”

Dân. 14:5 Khi ấy, Môi-se và A-rôn sấp mặt xuống trước toàn hội đoàn của hội chúng con cái Israel.

Dân. 14:9 Chỉ có điều đừng phản nghịch Đức Giê-hô-va, cũng đừng sợ dân của miền đất ấy, vì chúng là bánh của chúng ta. Bóng che chở chúng đã lìa khỏi chúng, và Đức Giê-hô-va bỏ với chúng ta; đừng sợ chúng.

Dân. 14:27 Ta phải dung chịu hội chúng gian ác này lầm bầm nghịch lại Ta cho đến bao giờ? Ta đã nghe những lời mà con cái Israel lầm bầm nghịch lại Ta.

Mat. 6:14-15 Vì nếu các anh tha thứ những lỗi lầm của người ta thì Cha thuộc trời của các anh cũng sẽ tha thứ cho các anh;

6:15 nhưng nếu các anh không tha thứ những lỗi lầm của người ta thì Cha các anh cũng sẽ không tha thứ những lỗi lầm của các anh.

1 Cô. 4:6-13 Anh em ơi, vì có anh em mà những điều này tôi đã chuyển hóa cho chính mình và A-bô-lô như hình ảnh so sánh để anh em có thể học nơi chúng tôi vấn đề không vượt quá những gì đã chép, hầu cho không ai trong anh em lên mặt, vì người này mà nghịch lại kẻ kia.

4:7 Vì ai làm cho anh khác biệt? Có điều gì anh có mà không phải do nhận lãnh? Nếu anh đã nhận lãnh thì sao lại khoe khoang như chưa từng nhận lãnh?

4:8 Anh em đã được đầy rồi; anh em đã phong phú rồi; anh em đã trị vì mà không cần chúng tôi. Tôi thật sự mong anh em trị vì hầu cho chúng tôi cũng trị vì với anh em.

4:9 Vì tôi nghĩ rằng Đức Chúa Trời đã đưa chúng tôi là những sứ đồ cuối cùng ra như kẻ bị xử tử, bởi lẽ chúng tôi đã trở nên trò tiêu khiển cho thế giới, cho cả thiên sứ lẫn con người.

4:10 Vì Christ mà chúng tôi khờ dại, còn anh em sáng suốt trong Christ; chúng tôi yếu đuối, còn anh em mạnh mẽ; anh em được vinh hiển, còn chúng tôi bị ô nhục.

4:11 Cho đến hiện giờ, chúng tôi vẫn chịu đói khát, trần truồng, đánh đập, lang thang không nhà;

4:12 chúng tôi lao tác, làm việc bằng chính tay mình. Khi bị lăng mạ, chúng tôi chúc phước; khi bị bắt bớ, chúng tôi nhẫn chịu;

4:13 khi bị nhạo báng, chúng tôi khuyên bảo. Đến nay, người ta vẫn coi chúng tôi như rác rưởi của thế giới, căn bã của mọi vật.

- K. Người đó phải ý thức rằng mình không có khả năng và không tương xứng—**Xuất. 3:11; 4:6-7, 10; 2 Cô. 3:5; 1 Cô. 15:10.**

Xuất. 3:11 Nhưng Môi-se nói với Đức Chúa Trời: “Con là ai mà có thể đến với Pha-ra-ôn và đem con cái Israel ra khỏi Ai Cập?”

Xuất. 4:6-7 Đức Giê-hô-va lại nói với ông: “Hãy đặt tay vào ngực.” Ông bèn đặt tay vào ngực, và khi lấy ra thì kìa, tay ông bị phong, trắng như tuyết.

4:7 Rồi Ngài nói: “Hãy đặt tay vào ngực trở lại – vậy, ông đặt tay vào ngực trở lại, và khi lấy ra khỏi ngực thì kìa, nó phục hồi như athit ông lúc đầu.”

Xuất. 4:10 Lúc ấy, Môi-se nói với Đức Giê-hô-va: “Thưa Chúa, dù trước đây hay từ khi Ngài phán với tôi tớ Ngài thì con vẫn không phải là một người có tài ăn nói, bởi miệng con ngậm ngừng, và lưỡi con ngậm ngừng.”

2 Cô. 3:5 Không phải tự chúng tôi có tư cách để tính toán việc gì bởi chính mình, nhưng tư cách của chúng tôi là từ Đức Chúa Trời.

1 Cô. 15:10 Nhưng bởi ân điển của Đức Chúa Trời mà tôi được như hiện nay; và ân điển Ngài đã dành cho tôi không trở nên vô ích đâu, song trái lại, tôi đã lao tác nhiều hơn tất cả họ; tuy nhiên, không phải tôi bèn là ân điển của Đức Chúa Trời ở với tôi.

- L. Người đó phải là người đại diện Đức Chúa Trời một cách đúng đắn—**Dân. 20:2-13; 2 Cô. 5:18, 20; Êph. 6:20.**

Dân. 20:2-13 Và không có nước cho hội chúng, họ bèn hiệp nhau nghịch lại Môi-se và nghịch lại A-rôn.

20:3 Dân chúng tranh cãi với Môi-se mà nói rằng: “Giá như chúng tôi cũng tắt thở khi anh em chúng tôi tắt thở trước mặt Đức Giê-hô-va!”

20:4 Sao các ông đem hội đoàn của Đức Giê-hô-va vào hoang mạc này để chúng tôi và bầy vật của chúng tôi chết ở đây?

20:5 Sao các ông đem chúng tôi lên khỏi Ai Cập, đem chúng tôi đến nơi khốn khổ này? Đây không phải là nơi của thóc lúa, vả, nho hay lựu, cũng chẳng có nước để uống.”

20:6 Môi-se và A-rôn bèn rời khỏi trước mặt hội đoàn đến lối vào Lều Nhóm họp, sấp mặt xuống, và vinh hiển của Đức Giê-hô-va hiện ra với họ.

20:7 Rồi Đức Giê-hô-va phát ngôn với Môi-se rằng:

20:8 “Hãy lấy cây gậy; con và A-rôn anh con hãy tập hợp hội chúng lại, và phát ngôn với vàng đá trước mắt họ, rồi vàng đá sẽ tuôn nước ra. Như vậy, các con phải khiến nước chảy ra từ vàng đá ấy cho hội chúng và bầy vật của họ uống.”

20:9 Môi-se bèn lấy cây gậy từ trước mặt Đức Giê-hô-va, như Ngài đã truyền cho ông.

20:10 Môi-se và A-rôn tập hợp hội đoàn lại trước vàng đá, rồi ông nói với họ: “Những kẻ phản loạn kia, hãy nghe đây: Chúng tôi phải khiến nước chảy ra từ vàng đá này cho các ông sao?”

20:11 Sau đó, Môi-se giơ tay lên dùng cây gậy của mình đập vàng đá hai lần; nước chảy ra dư dật, rồi hội chúng và bầy vật của họ uống.

20:12 Đức Giê-hô-va phán với Môi-se và với A-rôn: “Các con đã không tin Ta, để tôn thánh Ta trong mắt con cái Israel; vì vậy, các con sẽ không được đem hội đoàn này vào miền đất mà Ta đã ban cho họ.”

20:13 Đó là dòng nước Mê-ri-ba, nơi con cái Israel tranh cãi với Đức Giê-hô-va, và Ngài được tôn thánh giữa vòng họ.

2 Cô. 5:18 Nhưng mọi sự đều ra từ Đức Chúa Trời, Đấng đã phục hòa chúng ta với chính Ngài qua Christ, và đã ban cho chúng ta chức vụ phục hòa.

2 Cô. 5:20 Vậy, chúng tôi vì Christ mà làm đại sứ, cũng như qua chúng tôi mà Đức Chúa Trời nài khuyên anh em; vì Christ mà chúng tôi nài xin anh em: Hãy được phục hòa với Đức Chúa Trời.

Êph. 6:20 Vì phúc âm ấy mà tôi làm đại sứ trong xiềng xích, để trong đó tôi dạn dĩ phát ngôn như tôi đáng phải phát ngôn.

- V. Lời cầu nguyện quan trọng nhất và thuộc linh nhất là lời cầu nguyện uy quyền—**Mat. 18:18; Mác 11:20-24:**

Mat. 18:18 Thật vậy, Ta nói với các anh, điều gì các anh buộc dưới đất sẽ là điều đã được buộc trên trời, và điều gì các anh mở dưới đất sẽ là điều đã được mở trên trời.

Mác 11:20-24 Vào buổi sáng, khi đi ngang qua, họ thấy cây vả ấy đã héo từ gốc.

11:21 Phi-e-rô nhớ lại, thưa với Ngài: “Ra-bi, kìa, cây vả mà Thầy rửa sả đã héo rồi.”

11:22 Jesus trả lời họ rằng: “Hãy có đức tin nơi Đức Chúa Trời.

1:23 Thật vậy, Ta nói với các anh, hễ ai bảo núi này: ‘Hãy cất lên và gieo xuống biển’, và trong lòng không nghi ngờ nhưng tin rằng điều mình nói xảy ra, thì người ấy sẽ có điều đó.

11:24 Vì vậy, Ta nói với các anh, mọi điều các anh cầu nguyện và xin, hãy tin đã nhận được thì các anh sẽ có những điều ấy.”

A. Lời cầu nguyện uy quyền là một mệnh lệnh dựa trên uy quyền—Ês. 45:11; Mác 11:20-24:

Ês. 45:11 Đức Giê-hô-va, Đấng Thánh của Israel, tức là Đấng đã làm ra Israel, phán như vầy: Các ngươi hãy hỏi ta về những sự sẽ đến; hãy bảo ta về sự các con trai ta, và về việc làm bởi tay ta.

Mác 11:20-24 Vào buổi sáng, khi đi ngang qua, họ thấy cây vả ấy đã héo từ gốc.

11:21 Phi-e-rơ nhớ lại, thưa với Ngài: “Ra-bi, kìa, cây vả mà Thầy rửa sả đã héo rồi.”

11:22 Jesus trả lời họ rằng: “Hãy có đức tin nơi Đức Chúa Trời.

11:23 Thật vậy, Ta nói với các anh, hễ ai bảo núi này: ‘Hãy cất lên và gieo xuống biển’, và trong lòng không nghi ngờ nhưng tin rằng điều mình nói xảy ra, thì người ấy sẽ có điều đó.

11:24 Vì vậy, Ta nói với các anh, mọi điều các anh cầu nguyện và xin, hãy tin đã nhận được thì các anh sẽ có những điều ấy.

1. Lời cầu nguyện uy quyền là lời cầu nguyện ra lệnh—Ês. 45:11.

Ês. 45:11 Đức Giê-hô-va, Đấng Thánh của Israel, tức là Đấng đã làm ra Israel, phán như vầy: Các ngươi hãy hỏi ta về những sự sẽ đến; hãy bảo ta về sự các con trai ta, và về việc làm bởi tay ta.

2. Nếu muốn có những lời cầu nguyện có trọng lượng và giá trị trước mặt Đức Chúa Trời, chúng ta cần có khả năng đưa ra những mệnh lệnh đầy uy quyền trước mặt Đức Chúa Trời—Mác 11:23.

Mác 11:23 Thật vậy, Ta nói với các anh, hễ ai bảo núi này: ‘Hãy cất lên và gieo xuống biển’, và trong lòng không nghi ngờ nhưng tin rằng điều mình nói xảy ra, thì người ấy sẽ có điều đó.

B. Lời cầu nguyện uy quyền có hai phương diện—buộc và mở—Mat. 18:18:

Mat. 18:18 Thật vậy, Ta nói với các anh, điều gì các anh buộc dưới đất sẽ là điều đã được buộc trên trời, và điều gì các anh mở dưới đất sẽ là điều đã được mở trên trời.

1. Những lời cầu nguyện thông thường là những lời cầu nguyện xin Đức Chúa Trời buộc và mở.

2. Những lời cầu nguyện có uy quyền là những lời cầu nguyện trong đó chúng ta buộc và mở bằng cách thực thi uy quyền.

C. Cầu nguyện có uy quyền là cầu nguyện lời cầu nguyện như Mác 11:20-24 —một lời cầu nguyện không hướng đến Đức Chúa Trời mà hướng đến “núi này”—c. 23:

Mác 11:20-24 Vào buổi sáng, khi đi ngang qua, họ thấy cây vả ấy đã héo từ gốc.

11:21 Phi-e-rơ nhớ lại, thưa với Ngài: “Ra-bi, kìa, cây vả mà Thầy rửa sả đã héo rồi.”

11:22 Jesus trả lời họ rằng: “Hãy có đức tin nơi Đức Chúa Trời.

11:23 Thật vậy, Ta nói với các anh, hễ ai bảo núi này: ‘Hãy cất lên và gieo xuống biển’, và trong lòng không nghi ngờ nhưng tin rằng điều mình nói xảy ra, thì người ấy sẽ có điều đó.

11:24 Vì vậy, Ta nói với các anh, mọi điều các anh cầu nguyện và xin, hãy tin đã nhận được thì các anh sẽ có những điều ấy.

1. Một lời cầu nguyện có uy quyền không cầu xin Đức Chúa Trời làm một điều gì đó; đúng hơn, lời cầu nguyện đó thực thi uy quyền của Đức Chúa Trời và áp dụng uy quyền này để xử lý các vấn đề và những điều cần được loại bỏ—c. 23.

Mác 11:23 Thật vậy, Ta nói với các anh, hễ ai bảo núi này: ‘Hãy cất lên và gieo xuống biển’, và trong lòng không nghi ngờ nhưng tin rằng điều mình nói xảy ra, thì người ấy sẽ có điều đó.

2. Một lời cầu nguyện có uy quyền thì không trực tiếp cầu xin Đức Chúa Trời; đúng hơn, lời cầu nguyện đó xử lý các vấn đề bằng cách trực tiếp áp dụng uy quyền của Đức Chúa Trời—Xuất. 14:15-27.

Xuất. 14:15-27 Rồi Đức Giê-hô-va phán với Môi-se: “Sao con lại kêu la đến Ta? Hãy bảo con cái Israel tiến lên.

14:16 Con hãy đưa agậy lên và giơ tay ra trên biển, rẽ biển ra để con cái Israel có đất khô mà đi vào giữa biển.

14:17 Và này, Ta sẽ làm cứng lòng người Ai Cập; chúng sẽ đi vào theo họ; và Ta sẽ tôn vinh chính Ta qua Pha-ra-ôn và qua cả quân đội của ông ta, qua các xe ngựa và qua kị binh của ông ta.

14:18 Lúc ấy, người Ai Cập sẽ biết Ta là Đức Giê-hô-va khi Ta tôn vinh chính Ta qua Pha-ra-ôn, qua các xe ngựa và qua kị binh của ông ta.”

14:19 Rồi Thiên sứ của Đức Chúa Trời, Đấng vốn đi trước trại quân Israel, chuyển qua đi sau họ; còn trụ mây phía trước thì chuyển qua đứng phía sau họ.

14:20 Trụ mây chuyển đến giữa trại quân Ai Cập và trại quân Israel. Mây ở đó phủ bóng tối, nhưng chiếu sáng vào ban đêm. Vì vậy suốt đêm, bên này không thể đến gần bên kia.

14:21 Và khi Môi-se giơ tay ra trên biển, Đức Giê-hô-va dùng một cơn gió Đông dữ dội suốt đêm khiến cho biển rút đi, làm cho biển trở thành đất khô; và nước rẽ ra.

14:22 Rồi con cái Israel đi vào giữa biển trên đất khô ấy; và nước là bức tường cho họ ở bên phải và bên trái họ.

14:23 Khi ấy, người Ai Cập đuổi theo; hết thấy ngựa, xe ngựa và kị binh của Pha-ra-ôn đều đi theo họ vào giữa biển.

14:24 Đến canh sáng, Đức Giê-hô-va từ trong trụ lửa và mây nhìn xuống trại quân Ai Cập và làm cho trại quân Ai Cập hỗn loạn.

14:25 Ngài khiến xe ngựa của chúng trật bánh, làm chúng điều khiển khó khăn, đến nỗi người Ai Cập nói: “Chúng ta hãy chạy trốn khỏi Israel, vì Đức Giê-hô-va đang thay họ chiến đấu nghịch lại người Ai Cập.”

14:26 Rồi Đức Giê-hô-va phán với Môi-se: “Hãy giơ tay ra trên biển để nước ập xuống lại trên người Ai Cập, trên các xe ngựa và trên kị binh của chúng.”

14:27 Môi-se bèn giơ tay ra trên biển, và biển trở lại mực nước cũ khi tảng sáng. Người Ai Cập chạy trốn, và Đức Giê-hô-va ném người Ai Cập xuống giữa biển.

3. Công tác quan trọng nhất của những người đắc thắng là đem uy quyền của ngài đến trên đất; nếu muốn trở thành người đắc thắng, chúng ta phải học tập cầu nguyện bằng uy quyền và nói với núi—**Khải. 11:15; 12:10.**

Khải. 11:15 Thiên sứ thứ bảy thối lên thì có những tiếng lớn trên trời nói rằng: “Vương quốc của thế giới đã trở nên vương quốc của Chúa chúng ta và của Đấng Christ Ngài, và Ngài sẽ trị vì mãi mãi vô cùng.”

Khải. 12:10 Rồi tôi nghe một tiếng lớn trên trời nói rằng: “Bây giờ sự cứu rỗi, quyền năng, vương quốc của Đức Chúa Trời chúng ta và uy quyền của Đấng Christ Ngài đã đến, vì kẻ tố cáo anh em chúng ta, tức là kẻ ngày đêm tố cáo họ trước mặt Đức Chúa Trời chúng ta, đã bị ném xuống.”

- D. Khi Hội thánh cầu nguyện bằng uy quyền, Hội thánh cai trị trên Ha-đét—**Mat. 16:18:**

Mat. 16:18 Và Ta cũng nói với anh rằng anh là Phi-e-rơ, trên vàng đá này, Ta sẽ xây dựng Hội thánh của Ta, các cổng Ha-đét sẽ không thắng được Hội ấy.

1. Hội thánh có uy quyền để cai trị trên mọi điều thuộc về Sa-tan.

2. Hội thánh nên chế phục mọi hoạt động của các ác linh bằng cách cầu nguyện và nên thực thi quyền thống trị qua sự cầu nguyện—**Lu. 10:17-19; Mat. 18:18.**

Lu. 10:17-19 Rồi bảy mươi người ấy vui mừng trở về, nói rằng: “Thưa Chúa, trong danh Ngài, thậm chí các quỷ cũng quy phục chúng tôi.”

10:18 Ngài nói với họ: “Ta đã thấy Sa-tan từ trời sa xuống như chớp.

10:19 Nay, Ta đã ban cho các anh uy quyền để giầy đạp trên rắn, bọ cạp và uy quyền trên mọi quyền năng của kẻ thù; không gì có thể làm hại các anh được.

Mat. 18:18 Thật vậy, Ta nói với các anh, điều gì các anh buộc dưới đất sẽ là điều đã được buộc trên trời, và điều gì các anh mở dưới đất sẽ là điều đã được mở trên trời.

- E. Nếu muốn cầu nguyện lời cầu nguyện uy quyền, trước hết chính chúng ta phải thuận phục uy quyền của Đức Chúa Trời; nếu không thuận phục uy quyền của Đức Chúa Trời liên quan đến vị trí của Ngài và thuận phục uy quyền của Ngài trong đời sống hằng ngày của mình và trong mọi vấn đề thực tế thì chúng ta không thể cầu nguyện bằng uy quyền—**Ês. 45:11; 1 Phi. 5:6; Khải. 22:1.**

Ês. 45:11 Đức Giê-hô-va, Đấng Thánh của Israel, tức là Đấng đã làm ra Israel, phán như vậy: Các người hãy hỏi ta về những sự sẽ đến; hãy bảo ta về sự các con trai ta, và về việc làm bởi tay ta.

1 Phi. 5:6 Vậy, hãy khiêm nhường dưới tay đại năng của Đức Chúa Trời để đến đúng kì định Ngài sẽ tôn anh em lên.

Khải. 22:1 Rồi thiên sứ cho tôi xem sông nước sự sống, sáng ngời như pha lê, tuôn ra từ ngai Đức Chúa Trời và Chiên con, ở giữa đường của thành.

- F. Lời cầu nguyện uy quyền lấy trời là điểm khởi đầu và đất là đích đến—**Nhã. 4:8; 6:10; Êph. 1:22-23; 2:6; 6:18:**

Nhã. 4:8 Hỡi tân phụ ta, hãy cùng ta đến từ Li-ban, Hãy cùng ta đến từ Li-ban; Khá nhìn xem từ chót A-ma-na, Từ đỉnh Sa-nia và Hết-môn, Từ hang sư tử, Từ núi con beo.

Nhã. 6:10 Người nữ này là ai, hiện ra như rạng đông, Đẹp như mặt trăng, tinh sạch như mặt trời, Đáng sợ khác nào đạo quân giương cờ xí?

Êph. 1:22-23 Ngài cũng đã khiến mọi sự quy phục dưới chân Đấng ấy và ban Đấng ấy làm Đầu trên mọi sự cho Hội thánh

1:23 là Thân thể Ngài, sự đầy đủ của Đấng đổ đầy tất cả trong tất cả.

Êph. 2:6 Và làm chúng ta sống dậy cùng với Ngài, rồi đặt chúng ta ngồi cùng với Ngài trên cõi trời trong Christ Jesus.

Êph. 6:18 Bằng mọi sự cầu nguyện và cầu xin, cầu nguyện mọi lúc trong linh, thức canh cho điều này trong mọi sự kiên trì và cầu xin về tất cả thánh đồ.

1. Một lời cầu nguyện bằng uy quyền được cầu nguyện từ trời xuống đất; lời cầu nguyện đó bắt đầu từ vị trí thuộc trời và từ trời hướng xuống đất—**2:6**.

Êph. 2:6 Và làm chúng ta sống dậy cùng với Ngài, rồi đặt chúng ta ngồi cùng với Ngài trên cõi trời trong Christ Jesus.

2. Cầu nguyện hướng xuống là đứng ở vị trí mà Christ đã ban cho chúng ta trên cõi trời, dùng uy quyền ra lệnh cho Sa-tan và khước từ mọi công việc của hắn, và dùng uy quyền tuyên bố rằng mọi mệnh lệnh của Đức Chúa Trời phải được hoàn thành—**Mat. 6:9-10**.

Mat. 6:9-10 Vậy, các anh hãy cầu nguyện như thế này: ‘Thưa Cha của chúng con là Đấng ở trên các tầng trời, nguyện danh Cha được tôn thánh;

6:10 nguyện vương quốc Cha đến, ý muốn Cha được thực hiện trên trời thể nào, dưới đất thể ấy.

G. Vị trí cầu nguyện là sự thắng thiên, và uy quyền cầu nguyện cũng là sự thắng thiên; mọi lời cầu nguyện trong sự thắng thiên đều là những lời cầu nguyện uy quyền—**Êph. 2:6; 1:22-23**:

Êph. 2:6 Và làm chúng ta sống dậy cùng với Ngài, rồi đặt chúng ta ngồi cùng với Ngài trên cõi trời trong Christ Jesus.

Êph. 1:22-23 Ngài cũng đã khiến mọi sự quy phục dưới chân Đấng ấy và ban Đấng ấy làm Đầu trên mọi sự cho Hội thánh

1:23 là Thân thể Ngài, sự đầy đủ của Đấng đổ đầy tất cả trong tất cả.

1. Lời cầu nguyện uy quyền là lời cầu nguyện của người có thể đưa ra mệnh lệnh bằng cách đứng ở vị trí thắng thiên—**Ês. 45:11**.

Ês. 45:11 Đức Giê-hô-va, Đấng Thánh của Israel, tức là Đấng đã làm ra Israel, phán như vậy: Các ngươi hãy hỏi ta về những sự sẽ đến; hãy bảo ta về sự các con trai ta, và về việc làm bởi tay ta.

2. Nếu chúng ta ở vị trí thắng thiên, lời cầu nguyện của chúng ta sẽ tương đương với sự quản trị của Đức Chúa Trời; lời cầu nguyện đó sẽ là sự thực thi các mạng lệnh của Ngài—**Khải. 8:3-5**.

Khải. 8:3-5 Rồi một Thiên sứ khác đến đứng tại bàn thờ, cầm lư hương bằng vàng, và được ban cho nhiều hương để dâng cùng với những lời cầu nguyện của tất cả thánh đồ trên bàn thờ bằng vàng ở trước ngài.

8:4 Khói hương cùng với những lời cầu nguyện của các thánh đồ từ tay Thiên sứ bay lên trước mặt Đức Chúa Trời.

8:5 Thiên sứ ấy lấy lư hương, bỏ đầy lửa của bàn thờ rồi ném xuống đất, bèn có sấm, tiếng, chớp và động đất.

H. Khi đạt đến chỗ có vị trí thuộc trời và uy quyền thuộc trời, nhờ đó có thể thốt ra những lời cầu nguyện đầy uy quyền thì chúng ta ở trên ngài, cùng trị vì với Chúa—**Êph. 2:5-6; Khải. 3:21; đc. Êxc. 1:26**:

Êph. 2:5-6 thậm chí khi chúng ta đã chết trong các lỗi lầm thì Ngài cũng làm cho chúng ta sống động cùng với Christ (bởi ân điển mà anh em được cứu)

2:6 và làm chúng ta sống dậy cùng với Ngài, rồi đặt chúng ta ngồi cùng với Ngài trên cõi trời trong Christ Jesus.

Khải. 3:21 Người nào đắc thắng, Ta sẽ cho ngồi với Ta trên ngài Ta, như Ta cũng đã đắc thắng và ngồi với Cha Ta trên ngài Ngài.

Êxc. 1:26 Bên trên vòng khung giải trên đầu các vật sống, có hình như cái ngài, trạng nó như là bích ngọc; trên hình ngài ấy có hình như người ở trên nó.

1. Lúc đó, lời cầu nguyện của chúng ta không những là lời cầu nguyện đầy uy quyền mà còn là lời cầu nguyện trị vì, và lời cầu nguyện của chúng ta trở thành sự quản trị của Đức Chúa Trời, thực thi sự cai trị của Đức Chúa Trời—La. 5:17, 21; Mat. 18:18; Khải. 8:3-5.
La. 5:17 Vì nếu qua lỗi lầm của một người mà sự chết đã trị vì qua người ấy thì huống chi những người nhận lãnh sự dư dật của ân điển và của ân tứ của sự công chính sẽ qua một Người là Jesus Christ mà trị vì trong sự sống càng hơn là đường nào.
La. 5:21 hầu cho như tội đã trị vì trong sự chết thể nào thì ân điển cũng trị vì qua sự công chính dẫn đến sự sống đời đời qua Jesus Christ Chúa chúng ta thể ấy.
Mat. 18:18 Thật vậy, Ta nói với các anh, điều gì các anh buộc dưới đất sẽ là điều đã được buộc trên trời, và điều gì các anh mở dưới đất sẽ là điều đã được mở trên trời.
Khải. 8:3-5 Rồi một Thiên sứ khác đến đứng tại bàn thờ, cầm lư hương bằng vàng, và được ban cho nhiều hương để dâng cùng với những lời cầu nguyện của tất cả thánh đồ trên bàn thờ bằng vàng ở trước ngai.
8:4 Khói hương cùng với những lời cầu nguyện của các thánh đồ từ tay Thiên sứ bay lên trước mặt Đức Chúa Trời.
8:5 Thiên sứ ấy lấy lư hương, bỏ đầy lửa của bàn thờ rồi ném xuống đất, bèn có sấm, tiếng, chớp và động đất.
2. Nếu sẵn lòng học tập, chúng ta sẽ đạt đến chỗ có thể thốt ra những lời cầu nguyện như thế để hoàn thành mục đích đời đời của Đức Chúa Trời—Êph. 1:10-11; 3:9-11.
Êph. 1:10-11 Dẫn đến gia tể vào lúc các thời kì được trọn để quy mọi sự về quyền làm đầu trong Christ, tức những sự trên các tầng trời và những sự dưới đất, trong Ngài;
1:11 cũng trong Ngài, chúng ta đã được lập làm cơ nghiệp, sau khi được tiền định theo mục đích của Đấng thực thi mọi sự theo quyết nghị của ý muốn Ngài.
Êph. 3:9-11 Và để soi sáng mọi người hầu họ có thể thấy gia tể của huyền nhiệm này là gì, điều mà trải qua các thời đại đã giấu kín trong Đức Chúa Trời, Đấng tạo nên mọi sự,
3:10 hầu cho ngày nay, các bậc cai trị và uy quyền trên cõi trời có thể được tỏ cho biết sự khôn ngoan đa diện của Đức Chúa Trời qua Hội thánh,
3:11 theo mục đích đời đời mà Ngài đã lập trong Christ Jesus Chúa chúng ta.

